

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN

Ban biên tập
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

ì sao giáo dục Cộng sản bế tắc ???

Ngành giáo dục Nước CHXHCNVN lại một phen nổi đình đám trong những tháng gần đây với nhiều sự kiện nổi cộm: kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (tháng 6-2006), như mọi năm, vẫn có tỷ lệ đỗ đạt cao ngất, tính chung cả Nước là 93,78%.

Con số này được công bố trong bối cảnh một loạt bê bối, lộn xộn xảy ra giữa kỳ thi, thành ra ai cũng biết đây là kết quả do gian lận. Kỳ thi đại học (đầu tháng 7) chưa hết hai ngày, cơ quan chức năng đã kỷ luật trên 250 thí sinh và 20 giám thị vì vi phạm trường quy. Trước đó ít hôm, công an đã thu giữ gần 400kg tài liệu tại ký túc xá Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội. Đến hạ tuần tháng 7, cơ quan điều tra lại bắt tạm giam ông Mạc Kim Tôn, đại biểu Quốc hội CSVN, Giám đốc sở Giáo dục-Đào tạo tỉnh Thái Bình, vì bị tố cáo "lợi dụng chức vụ, quyền hạn" trong vụ án lừa đảo hơn 4,2 tỷ đồng qua một dự án lắp đặt máy tính "ma" cho 20 trường học. Cũng hạ tuần tháng 7, dư luận thành phố Cần Thơ rất bất bình về việc "Viện Nghiên cứu Phát triển và Đào tạo nhân lực Đông Nam Á" từ Sài Gòn xuống, chỉ trong một tuần đã cấp 851 bằng B Anh văn cho cán bộ, thanh niên, sinh viên... Những tấm bằng này hoàn toàn thật, do Bộ GD-ĐT phát ra, chỉ có việc học là giả (*VNN tháng 6-7*). Báo Tuổi trẻ Cuối tuần 23-7-2006 cho biết việc độc quyền in sách giáo khoa của nhà xuất bản Giáo dục đã làm cho học sinh cả Nước mỗi năm thiệt hại khoảng 170 tỉ đồng (do bán giá quá cao!). Cuối cùng, tân Bộ trưởng giáo dục, theo báo chí, là người chưa biết nghề giáo dục, cũng chưa từng quan tâm phát biểu một ý kiến gì về cải cách giáo dục... Đó là điểm sơ qua những "thành tích" mới nhất của nền giáo dục XHCN "ưu việt" tại Việt Nam.

Từ lâu, biết bao người đã ta thán về sự bế tắc, tụt hậu, đầy tệ trạng của nền giáo dục nước nhà. Nhiều ý kiến đã đề nghị tăng ngân sách giáo dục, đào tạo kỹ lưỡng giáo viên, trang bị tốt cho các trường học, trả lương cho thầy cô đủ sống, soạn sách giáo khoa thật đáng hoàng, chấm dứt nạn học thêm dạy thêm, kiểm soát chặt chẽ việc thi cử và cấp văn bằng, trao quyền tự trị nhiều hơn cho các đại học, mời gọi quốc tế vào VN mở trường và học hỏi kinh nghiệm của các Nước có nền giáo dục hiệu quả... Nhà cầm quyền CSVN trong những năm qua cũng có thực hiện chút ít những điều này. Nhưng rồi vẫn cứ xảy ra nạn tham nhũng, bệnh thành tích, thói gian dối, kết quả tồi tệ về mặt đức dục lẫn trí dục trong nền giáo dục, kéo theo sự đồng loạt đi xuống triền miên của mọi lãnh vực khác. Đây là nguyên nhân chủ yếu?

Hiển nhiên, nguyên nhân chủ yếu không thể chối cãi là Việt Nam – dưới chế độ cộng sản - **thiếu một triết lý giáo dục chân chính**, hay nói cách khác, **thiếu một mục tiêu giáo dục đúng đắn, nhân bản**. Đang khi mọi nền giáo dục đích thực của nhân loại xưa nay đều nhằm đào tạo ra những con người trước hết biết sống có nhân, nghĩa, lễ, trí, tín (nói theo kiểu đông phương), rồi biết dùng cái sở học của mình (nhiều ít tùy thời) để phục vụ nhân quần xã hội (trung quân chỉ là thứ yếu : "dân vi quý, quân vi khinh"), thì nền giáo dục cộng sản lại hoàn toàn khác. Luật giáo dục năm 2005 của CSVN còn khẳng định: "Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người VN... **trung thành với lý tưởng chủ nghĩa xã hội**" (điều 2); "Nền giáo dục VN là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa... **lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng**" (điều 3.1). Điều đó có nghĩa CS không nhằm tạo nên những Công dân rồi đây sẽ biết đứng một mình, biết suy nghĩ độc lập, dám đưa ra ý kiến riêng, sẽ thực thi sứ mệnh riêng của mình, đặt tới cùng đích riêng của mình, nhưng là **nặng ra những thần dân cho đảng, có sứ mệnh tối thượng là làm theo những gì đảng nói dù sai trái, hay không nói về những gì sai trái đảng làm, và mục đích tối hậu là giúp đảng muôn năm trường trị!** Người ta còn nhớ nhà sinh vật học Demissovitch Lyssenko (1898-1976) từng được gọi là "chúa tể tuyệt đối của ngành di truyền học Liên Xô" vì ông đã khiến các nhà bác học Liên Xô đương thời ngoan ngoãn chấp nhận lý thuyết sai lầm của mình mà phớt bỏ lý thuyết của Gregor Mendel (khiến Liên Xô thụ lùi 30 năm so với thế giới trong lãnh vực này), với lý do lý thuyết của ông được bộ chính trị chính thức chấp nhận (cho đến năm 1955).

Do đó mà đảng CS độc quyền giáo dục, độc quyền sách giáo khoa. Chút ân huệ "giữ trẻ" thí cho các Tôn giáo, dù có thâm ý không thì cũng tạo nên hiệu quả chính trị nham hiểm: các nữ tu, ni cô càng tốt lành, đạo đức, khả ái bao nhiêu thì càng ghi sâu vào lòng trẻ nhỏ niềm "kính yêu bác Hồ" - tên đại gian ác siêu cao thủ - bấy nhiêu!!! Do đó mà phải "hồng hơn chuyên", hiểu biết và khả năng chuyên môn **không quan trọng bằng kiến thức và lập trường chính trị**. Trong 4 năm đại học thì đã có 2 năm học đại cương vô bổ với những môn liên quan đến triết học, kinh tế, chính trị Mác-Lênin, chủ nghĩa xã hội, lịch sử đảng... tất cả đến 300 tiết, hai năm còn lại học chuyên ngành rất sơ sài. Nói cách khác, tại VN, trước khi xây dựng nền giáo dục, đảng cầm quyền đã có sẵn ý thức hệ Mác-Lênin (nay thêm sản phẩm bịa "tư tưởng Hồ Chí Minh !). Thành thử đảng đã đề ra đường lối giáo dục theo ý thức hệ ấy. Đường lối giáo dục do đó **nặng về chính trị, nhẹ về nhân sinh nhân bản**. Đảng **ấn định tiêu chuẩn chính trị trong việc chọn thầy giáo và mục tiêu chính trị trong việc dạy học trò**. Thầy giáo là cán bộ, phải làm theo chỉ thị, **được đánh giá theo lòng trung thành với đảng chứ không theo tài năng**. Hiện nay **mọi hiệu trưởng các cấp đều phải là đảng viên**, để bảo đảm an ninh chính trị và tư tưởng. **Đội thiếu nhi** →



TRONG SỐ NÀY:

- Trg 01 ▶ **Sự bế tắc của nền giáo dục Cộng sản**
 - Trg 03 ▶ **Nghị quyết về quyền tự do phát biểu trên Internet**
-Nghị viện Âu châu
 - Trg 05 ▶ **Thư gửi Thủ tướng CSVN về các ràng buộc NQ...**
-Tổ chức Giám sát NQ
 - Trg 07 ▶ **Thư gửi bà Condoleezza Rice, ngoại trưởng HK**
-Khối 8406
 - Trg 08 ▶ **Nhà cầm quyền tỉnh An Giang... áp lực trục xuất TT Chơn Tâm khỏi chùa**
-Phòng TTPG Quốc Tế
 - Trg 09 ▶ **Thông báo về lễ giáp năm Cổ Tu sĩ Trần Văn Út**
-GHTUPG Hòa Hảo
 - Trg 11 ▶ **Tín hữu Tin Lành tiếp tục bị công an hành hung...**
-Nguyễn Trung Tôn
 - Trg 13 ▶ **Dự phóng tình hình chính trị VN trong 20 năm tới**
-Lý Thái Hùng
 - Trg 16 ▶ **Lý nghị biện hộ Lý Tổng**
-Nguyễn Hữu Thống
 - Trg 18 ▶ **Dân chủ khi CS còn nắm quyền là dân chủ đặc ân**
-Đào Minh Tri
 - Trg 19 ▶ **Giải pháp chính trị nào thích hợp cho VN... ?**
-Nguyễn Văn Lý
 - Trg 21 ▶ **Di sản Hồ Chí Minh**
-Lâm Lễ Trình
 - Trg 22 ▶ **Sức mạnh ở đâu?**
-Lê Văn Ân
 - Trg 24 ▶ **Bài nói chuyện tại Đại hội SVVN ở San Jose...**
-Nguyễn Tiến Trung
 - Trg 26 ▶ **Công đoàn độc lập?**
-Trần Khải
 - Trg 28 ▶ **Đơn tố cáo lần thứ... 1095**
-Phí Ngọc Đắc
 - Trg 29 ▶ **Thơ Xuân Vũ Trần Đình Ngọc**
- Rải rác ▶ Tin tức



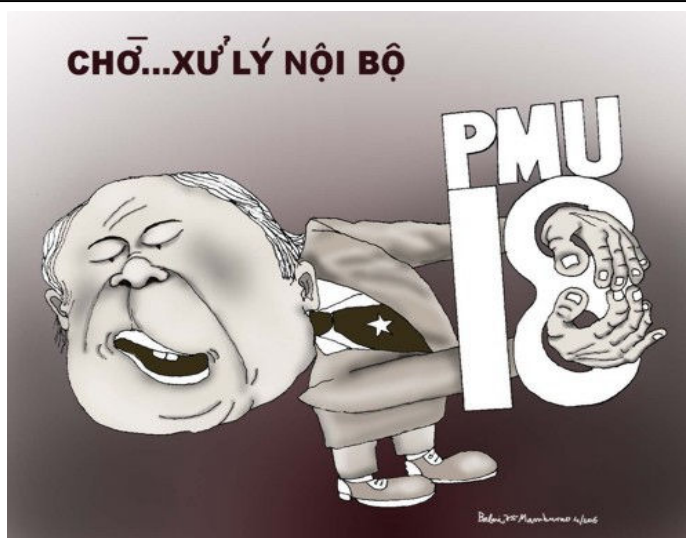
....tiên phong, đoàn thanh niên cộng sản là những đoàn thể chính thức và duy nhất trong học đường. Mọi học sinh lớp 12 nay muốn thi lên đại học phải vào đoàn đã. Thành thử tuyển sinh theo lý lịch, theo giai cấp. Chương trình giáo dục và sách giáo khoa đồng nhất trên cả nước, không tư nhân nào được biên soạn. Đảng kiểm soát kỹ càng mọi sinh hoạt giáo dục qua trường sư phạm (của NN), qua trường đào tạo cán bộ giáo dục, qua bí thư đoàn, bí thư đảng vốn nắm "quyền sinh sát" trên sinh mệnh chính trị của giáo viên lẫn học sinh, qua hệ thống phòng giáo dục mà thậm chí tới tận huyện (Thời VNCH, mỗi tỉnh chỉ cần một ty tiểu học và mỗi miền chỉ cần một nha trung học, còn giáo khoa thì tự do biên soạn theo chương trình của bộ GD. Thế mà nền giáo dục vẫn tốt đẹp).

Lỗi chính trị hỏa đường hướng giáo dục và cộng sản hóa mục tiêu giáo dục như thế đã dẫn đến những hậu quả rất tai hại, đặc biệt ở bậc đại học : 1- Người tài năng bị loại bỏ, người ít tài được trọng dụng. 2- Người ít tài có mặc cảm trước người nhiều tài nên dèm pha, chụp mũ; mặt khác tuyệt đối trung thành làm theo chính sách, đường lối, không sáng kiến, tạo ra phe phái, bè đảng. 3- Loại bỏ sinh viên tài năng, kỳ thị trong tuyển sinh, tạo ra bất công mà cố tình không sửa, làm thui chột tinh hoa của xã hội mà chẳng hồi tiếc. 4- Trình độ toàn Dân đồng loạt giảm sút. 5- Chụp mũ chính trị oan cho bất kỳ sáng kiến, đề nghị nào có khả năng phá khuôn sáo bảo thủ. 6- Chương trình mẫu xơ cứng; thầy không sáng kiến, lại sợ làm sai nên buộc học trò cũng làm y theo; trò học vẹt, học theo ý của thầy, không được có ý kiến; tất cả đều theo bài mẫu, văn mẫu. 7- Mặc chúng tạo hào không nền tảng vì chỉ biết có cái nhìn của mình, trở thành cục đờn trong suy nghĩ vì không biết cái nhìn của người khác. 8- Khó lòng cải tiến cách thi cử; việc này ảnh hưởng đến cách dạy và cách học. Sử gia Gérard Tongas, người đã chọn ở lại miền Bắc sau 1954 để hợp tác với CS (7 năm), sau đó chán ngán bỏ về Pháp, đã khẳng định điều đó lâu rồi trong cuốn **"North Viet Nam Today"**: "Đối với Việt cộng, những danh từ văn hóa, giáo dục và dạy học chỉ có một nghĩa là nhồi sọ. Tại Bắc Việt, một người có văn hóa tương đối, hay có giáo dục, có chút học vấn là người đã bị liên tục nhồi nhét ý thức hệ Mác-Lênin, là kẻ không còn suy nghĩ cho riêng mình mà chỉ biết chấp nhận toàn bộ nhu sách thánh những khái niệm được nhồi nhét vào đầu một cách có hệ thống bằng một thứ tuyên truyền cẩn thận, khéo léo dần dần".

Do đó trong các lãnh vực khác của xã hội, như hành chánh, tòa án, y tế, quân sự, ngoại giao... tiêu chí quan trọng để được đề bạt vào các chức vụ không phải là tài năng, đạo đức, nhưng là trung thành với đảng, hay đúng hơn là **trung thành với lãnh tụ đang có quyền lực nhất trong đảng**. Việc bổ nhiệm nhân sự trong đại hội X vừa qua và trong tân nội các mới đây đã chứng tỏ điều đó. Y như S. Stasevski, đảng CS Ba Lan một thời, từng phát biểu: **"Chính sách nhân sự của đảng là không một ai cần phải có khả năng cho bất cứ vị trí nào, chỉ cần phải trung thành"** (K. Janos, Hệ thống XHCN, tr. 55). Và như thế chẳng lạ gì Đất nước mãi bế tắc, tụt hậu !

Muốn giải bài toán giáo dục (để rồi giải mọi bài toán khác của Đất nước), **vấn đề cơ bản là phải giải thể chế độ cộng sản độc tài toàn trị đã !**

BAN BIÊN TẬP



Tác giả: Babui - Nguồn: Danchimviet.online

NGHỊ VIỆN ÂU CHÂU NGHỊ QUYẾT về Quyền Tự do Phát biểu trên Internet

.....06-07-2006.....

Bản tin của Liên Hội Nhân quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ ngày 15-7-2006 cho biết, Nghị Viện châu Âu vừa thông qua Quyết Nghị lên án mạnh mẽ chính sách bóp nghẹt quyền tự do phát biểu trên Internet vào ngày 6-7-2006, do sự vận động của các tổ chức quốc tế bên vực Nhân quyền, như là Phóng Viên Không Biên Giới.

Họp tại Strasbourg, các Nghị viên đã cực lực tố cáo và lên án gắt gao một số Nhà nước vi phạm nghiêm trọng Quyền Tự Do này. Bản Quyết Nghị cũng nghiêm khắc chỉ trích sự tiếp tay, đồng lõa vì tham lợi của Yahoo, Google, Microsoft và Cisco systems ở Bắc Mỹ và France Telecom cùng Telecom Italia ở châu Âu. Các công ty này đã cung cấp phương tiện, thiết bị kỹ thuật để kiểm duyệt, canh chừng và phong tỏa nguồn tin liên mạng.

Các chế độ độc tài, thiếu dân chủ, kẻ thù của Quyền Tự do Phát biểu trên Internet gồm có Trung Cộng, Belarus, Miến Điện, Cuba, Ba Tư, Libye, Maldives, Népal, Bắc Hàn, Ouzbékistan, Arabie Saoudite, Syrie, Tunisie, Turkmenistan và VN.

Bản Quyết Nghị tái khẳng định rằng Quyền Tự do Phát biểu là một giá trị căn bản chung cho toàn thể các Nhà nước hội viên Liên Hiệp Âu Châu. Các thành viên phải có những biện pháp cụ thể để bên vực Quyền Tự Do ấy. Hội Đồng và các Nhà nước Liên Hiệp Âu Châu phải đồng thuận đưa ra một Tuyên Ngôn chung xác nhận sự cam kết của họ nhằm bảo vệ những Quyền Tự do của người sử dụng Internet, đồng thời cổ xúởi và phát huy Quyền Tự do Phát biểu trên Internet ở khắp thế giới. Bản Quyết Nghị yêu

cầu Ủy Hội Âu Châu soạn thảo một Quy tắc Hành Xử tự nguyện ấn định những giới hạn hoạt động đối với các công ty kinh doanh tại những nước nổi tiếng áp chế kể trên. Các Nghị viên yêu cầu Hội Đồng và Ủy Hội khi cứu xét chương trình ngoại viện cần lưu ý ghi nhận nhu cầu của mọi công dân tại nước liên hệ được truy cập Internet không giới hạn.

Các Nghị viên cũng lên án những sự sách nhiễu, giam cầm nhà báo và những ai bày tỏ quan điểm của mình trên Internet. Hội Đồng và Ủy Hội Âu Châu được yêu cầu áp dụng những biện pháp cần thiết đối với các nhà cầm quyền tội phạm, buộc họ phóng thích tức khắc những người sử dụng Internet đang bị nhốt tù. Trong số nạn nhân nổi tiếng được nhắc tên có bác sĩ Phạm Hồng Sơn (Việt Nam)

Bản Quyết Nghị sẽ được ông Josep Borrell Fontelles, Chủ Tịch Nghị Viện Âu Châu, chuyển đến Hội Đồng, Ủy Hội, Chính phủ và Quốc Hội của các Nhà nước hội viên Liên Hiệp Âu Châu.

+++++

Strasbourg Thứ Năm ngày 6 tháng 7 năm 20065 Nghị quyết của Nghị viện Âu châu về quyền tự do phát biểu trên Internet

Nghị viện Âu châu,
- căn cứ vào các Nghị quyết thường niên trước đây về tình trạng nhân quyền trên thế giới,
- căn cứ vào các Nghị quyết trước đây về nhân quyền, về tự do báo chí và về việc lượng giá của Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới ở Tunisia tháng 12-2005 về Xã hội Thông tin,
- căn cứ vào Điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền,

- căn cứ vào Điều 10 của Hiệp định Âu châu về Nhân quyền,
- căn cứ vào các Chỉ đạo của Liên Âu về Đối thoại Nhân quyền (2001) và Bảo vệ Nhân quyền (2004) và việc lượng giá đầu tiên về chúng ở cấp Nguyên thủ tại Áo quốc,
- căn cứ vào Tuyên ngôn về các Nguyên tắc đã được Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2003 về Xã hội Thông tin,
- căn cứ vào Tuyên ngôn chung ngày 21 tháng 12 năm 2005 của Báo cáo viên Đặc biệt của Liên Hiệp Quốc về Tự do Quan điểm và Ngôn luận, của Đại biểu cơ quan OSCE về Tự do Truyền thông Đại chúng và của Báo cáo viên Đặc biệt của cơ quan OAS về Tự do Ngôn luận,
- căn cứ vào chính sách Liên Âu về nhân quyền và dân chủ hóa trong các nước thứ 3 được Hội đồng thông qua tháng 12 năm 2005;
- căn cứ vào Sáng kiến Âu châu cho Dân chủ và Nhân quyền của Âu châu (EIDHR: European Initiative for Democracy and Human Rights),
- căn cứ vào Quy tắc 115 trong bảng Quy tắc Thủ tục của Nghị viện Âu châu;

A. Xét rằng Điều 19 của Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền công bố rằng mọi người đều có quyền tự do quan điểm và ngôn luận, quyền này bao gồm quyền giữ các quan điểm mà không bị quấy rối và quyền tìm kiếm, thu nhận và phổ biến thông tin và ý tưởng bằng bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào, bất kể biên giới.

B. Hoan nghênh bản tuyên bố của Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới tại Tunis từ ngày 16 đến 18-11-2005 về tầm quan trọng hàng đầu của xã hội thông tin đối với dân chủ, đối với việc tôn trọng nhân quyền và các tự do cơ bản; đặc biệt là tự do ngôn luận và quan điểm, cũng như tự do thu nhận và truy cập thông tin;

C. Xét rằng cuộc đấu tranh cho tự do ngôn luận ngày nay đã được rộng rãi biến thành trực tuyến vì Internet đã và đang trở nên một phương tiện ngôn luận ưu tuyển cho các nhà bất đồng chính kiến, hoạt

động dân chủ, bảo vệ nhân quyền và các ký giả độc lập trên toàn thế giới;

D. Xét rằng việc truy cập Internet có thể tăng cường dân chủ và góp phần vào sự phát triển kinh tế & xã hội của một quốc gia, nên sự hạn chế việc truy cập như thế không phù hợp với quyền tự do ngôn luận;

E. Xét rằng những hạn chế chỉ nên có trong trường hợp dùng Internet vào các hoạt động bất hợp pháp như kích động căm thù, bạo lực và kỳ thị chủng tộc, tuyên truyền cho độc tài toàn trị, như việc thiếu nhi truy cập các trang khiêu dâm hay việc khai thác tình dục trẻ nhỏ;

F. Xét rằng theo tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới, các chế độ và chính phủ độc tài càng ngày càng sử dụng các phương pháp hiệu quả để kiểm soát Internet, chủ yếu bằng cách dùng kỹ thuật lọc càng lúc càng tinh vi, theo dõi các liên lạc điện tử và thiết lập cảnh sát tin học;

G. Xét rằng theo các tổ chức nhân quyền, một số lớn các nhà bắt đồng chính kiến trên mạng đang bị cầm tù -phần lớn tại Trung Quốc- như Hao Wu, nhà thiết lập các trang blog và làm phim tài liệu, Yang Zili, nhà bắt đồng chính kiến trên mạng, Shi Tao, ký giả nhật báo Dangdai Shangbao, Motjaba Saminejad, nhà thiết lập các trang blog người Iran, Mohammed Abbou, luật gia người Tunisia, Phạm Hồng Sơn, bác sĩ người Việt Nam và Habib Saleh, ký giả trực tuyến người Syria; trường hợp gần đây nhất là các nhà thiết lập trang blog người Ai Cập Mohamed Sharkawy và Karim Lel-shaer;

H. Xét rằng một số quốc gia có thể bị xem là kẻ thù của tự do ngôn luận trực tuyến, như báo cáo mới nhất của Phóng viên Không Biên giới chỉ rõ, gồm có Trung Quốc, Belarus, Miến Điện, Cuba, Iran, Libya, Maldives, Nepal, Bắc Hàn, Uzbekistan, Saudi Arabia, Syria, Tunisia, Turkmenistan và Việt Nam;

I. Xét rằng nhiều công ty có cơ sở tại các quốc gia dân chủ cung cấp một phần cho các nước trên

những phương tiện để kiểm duyệt các trang Web và theo dõi liên lạc điện tử;

J. Xét rằng chính phủ Trung Quốc đã thuyết phục thành công các công ty như Yahoo, Google và Microsoft để dằn hòa việc kiểm duyệt các dịch vụ của họ trên thị trường Internet Trung Quốc; cũng ghi nhận rằng nhiều chính phủ khác đã đòi được các phương tiện kiểm duyệt từ các công ty khác;

K. Xét rằng trang bị và kỹ thuật do các công ty phương Tây cung cấp như CISCO Systems, Telecom Italia, Wanadoo, một chi nhánh của France Telecom, đã được nhiều chính phủ dùng vào việc kiểm duyệt Internet nhằm ngăn cấm tự do ngôn luận;

L. Xét rằng các nhà làm luật Hoa Kỳ hôm tháng 2-2006 đã đưa ra một dự luật, Đạo luật Tự do Trực tuyến Toàn cầu (Global On-line Freedom Act), nhằm mục đích quy định các hoạt động của kinh doanh Internet khi vận hành tại các quốc gia đàn áp;

M. Xét rằng Liên Âu nên chứng tỏ rằng các quyền của những người sử dụng Internet là tâm điểm mỗi ưu tư của mình và sẵn sàng hành động để thăng tiến tự do ngôn luận trực tuyến;

Nghị viện Âu Châu

1. Tái xác nhận sự kiện: tự do ngôn luận là giá trị chủ yếu được mọi quốc gia Liên Âu chia sẻ và tất cả phải tiến hành các bước cụ thể để bảo vệ quyền này;

2. Do đó kêu gọi Hội Đồng và các quốc gia thành viên Liên Âu đồng ý một tuyên ngôn chung xác nhận sự cam kết của mình nhằm bảo vệ các quyền của người sử dụng Internet và thăng tiến tự do ngôn luận trên Internet khắp thế giới;

3. Lập lại cam kết của Liên Âu đối với những nguyên tắc đã xác nhận từ Hội nghị Thượng đỉnh Tunis, đó là:

- xây dựng xã hội thông tin trên nền tảng các nhân quyền và các tự do cơ bản,

- chiến đấu chống lại sự phân cách về kỹ thuật số và tìm kiếm tài

nguyên cho các chương trình hành động nhằm thúc đẩy sự phát triển,

- phát triển những thỏa thuận về quản trị Internet sao cho quân bình hơn, đa phương hơn và tiêu biểu hơn cho các quốc gia liên hệ, để bắt kịp các thách thức kỹ thuật mới (chống gởi thư rác, bảo vệ dữ liệu v.v...);

4. Cự lực lên án những hạn chế về nội dung Internet, dù áp dụng đối với việc phổ biến hay thu nhận thông tin, do các chính phủ áp đặt mà không phù hợp với sự bảo đảm quyền tự do ngôn luận; cự lực lên án việc quấy nhiễu và giam cầm các nhà báo và những người phát biểu quan điểm của họ trên Internet; do đó kêu gọi Hội đồng và Ủy hội Âu châu đưa ra các biện pháp cần thiết đối với các nhà cầm quyền của các nước liên hệ để trả tự do tức khắc cho mọi ai sử dụng Internet đang bị giam cầm;

5. Kêu gọi Ủy hội và Hội đồng thảo một bảng quy tắc hành xử tự nguyện có thể đưa ra những giới hạn cho hoạt động của các công ty tại những nước đàn áp;

6. Kêu gọi Ủy hội và Hội đồng duy trì sự hiện diện và sự tham gia tích cực của Liên Âu cũng như luôn trình bày các lập trường chung đặc biệt với ECOSOC, ITU, UNESCO và UNDP;

7. Kêu gọi Hội đồng và Ủy hội, mỗi khi cứu xét các chương trình viện trợ cho các nước thứ ba, hãy lưu ý đến nhu cầu truy cập Internet không giới hạn của công dân các nước này;

8. Hoan nghênh bản Tuyên bố Liên doanh Đầu tư về Tự do Ngôn luận và về Internet theo sáng kiến của tổ chức Phóng viên Không Biên giới; nhấn mạnh rằng các tập đoàn công ty cung cấp các dịch vụ tìm kiếm, trò chuyện, xuất bản trên Internet và các dịch vụ khác nên có trách nhiệm bảo đảm sao cho quyền của người sử dụng được tôn trọng;

9. Chỉ thị cho Chủ tịch Liên Âu chuyển bản Nghị quyết này đến Hội đồng, Ủy hội và các chính phủ lẫn Quốc hội của các Quốc gia Thành viên.



TỔ CHỨC GIÁM SÁT NHÂN QUYỀN (Human Rights Watch)

Thư gửi Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng về các ràng buộc về nhân quyền quốc tế của Việt Nam

Kính gửi
Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng,
Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa VN

Kính thưa Thủ Tướng,

Chúng tôi viết bức thư này đến ông nhân dịp Quốc Hội tuyển chọn ông làm thủ tướng và việc thành lập một nội các mới tại Việt Nam. Chúng tôi hoan nghênh lời hứa của ông trong bài diễn văn nhậm chức về việc thúc đẩy nhanh chóng các cải cách hành chính để xây dựng một nhà nước pháp quyền và hướng đến dân chủ. Chúng tôi ghi nhận rằng còn rất nhiều việc cần làm trong các lĩnh vực này, nhưng nếu việc làm đi đôi với lời nói, đó sẽ là một sự đổi hướng rõ ràng và đưa đến một cơ hội quan trọng cho VN để mạnh dạn chứng minh việc tôn trọng các cam kết về Quốc Tế Nhân Quyền của mình.

Trong những năm gần đây, người ta chứng kiến việc mở cửa dần dần của Việt Nam hướng đến cộng đồng quốc tế và nhịp độ thay đổi nhanh chóng về kinh tế và xã hội. Nền kinh tế Việt Nam nổi bật lên tại Á Châu như là một trong những nền kinh tế với mức tăng trưởng cao nhất. Đất nước của quý vị cũng đã tiến những bước quan trọng, như phản ánh bởi các chỉ số phát triển con người UNDP của Liên Hiệp Quốc, trong các lĩnh vực về thu nhập, sức khỏe, giáo dục, và xoá đói giảm nghèo.

Tuy vậy, nơi mà Việt Nam tụt hậu, một cách đáng quan ngại, sau các nước khác là trong việc tôn trọng các quyền làm người căn bản và mở rộng tới đa nguyên chính trị. Phát triển kinh tế, điều hành tốt, và nhân quyền luôn gắn chặt vào nhau một cách bất khả phân. Việc lãnh đạo của ông trong những năm tới đây trên những vấn đề này sẽ có tính chất quyết định khi mà Việt Nam tìm cách tham gia tích cực hơn nữa vào nền kinh tế toàn cầu và trở thành một thành viên uy tín của cộng đồng quốc tế.

Chúng tôi thúc giục ông nắm lấy cơ hội này bằng cách bắt đầu các cải cách về chính sách và lập pháp -- được yểm trợ bởi các hành động cụ

thể -- để thiết lập một cách chắc chắn việc tôn trọng nhân quyền như là nét chính của guồng máy hành chính dưới quyền ông. Hiện nay, Việt Nam đang có cơ hội khẳng định sự tôn trọng nhân quyền và các cam kết theo Công ước Quốc Tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (International Covenant on Civil and Political Rights-ICCPR) mà theo đó Việt Nam là một quốc gia thành viên và hiến pháp của Việt Nam đã nói rõ trong điều 69-70: "*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật*".

Chúng tôi phác họa các lĩnh vực chính dưới đây, theo đó, chúng tôi kính cần yêu cầu nhà nước Việt Nam ưu tiên quan tâm đến để cải thiện việc cổ xúy và bảo vệ nhân quyền.

1. Kiểm soát tự do Ngôn luận và mạng Internet

Như ông biết, điều 19 của công ước ICCPR đảm bảo quyền tự do ngôn luận. Ngược lại, luật xuất bản của Việt Nam cấm tuyệt đối các ấn phẩm chống nhà nước, tiết lộ bí mật nhà nước, hoặc tuyên truyền các ý kiến phản động. Theo luật báo chí Việt Nam, vai trò của giới truyền thông là phục vụ như tiếng nói của Đảng và Nhà Nước. Không có cái kênh truyền thông tư hữu; tất cả các ấn phẩm được xuất bản bởi nhà nước, Đảng, hay các tổ chức ngoại vi của Đảng.

Thêm vào đó, nhà nước kiểm soát Internet bằng cách ngăn chặn các trang mạng được đánh giá là cần ngăn cản lại hay nhạy cảm về chính trị, theo dõi điện thư và diễn đàn trên mạng, và quy cho các chủ nhân các tiệm Internet trách nhiệm về nội dung truy cập hay chuyển tải trên mạng của khách hàng.

Các luật lệ và hình phạt gay gắt mới đã được phê chuẩn. Nghị định 56/2006/ND-CP quy định 2200 điều vi phạm luật pháp trong lĩnh vực văn hóa-thông tin. Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7, nghị định này ra giá phạt tới

30 triệu đồng (2 nghìn đô-la) cho việc lưu hành các tin tức "độc hại" bằng bất cứ phương tiện gì và vi phạm các quy định về văn hóa-thông tin, như là chối bỏ thành quả cách mạng, xuyên tạc nhà nước và các anh hùng quốc gia, in ấn các câu chuyện với nguồn tin vô danh, hay tiết lộ "bí mật đảng, bí mật nhà nước, bí mật quân sự và bí mật kinh tế". Nó cũng đòi hỏi các ký giả thông qua các bài phỏng vấn với nguồn tin trước khi xuất bản, trong thực tế, cho phép việc kiểm duyệt trước khi lên khung báo. Nó cũng thắt chặt sự kiểm soát của nhà nước trên mạng Internet, như là phạt nặng các chủ tiệm Internet nào cho phép khách hàng tiếp cận các nội dung "độc hại".

Nhiều người sử dụng Internet đã bị bắt giam vì các tội danh tố cáo dính dáng tới an ninh quốc gia sau khi dùng Internet để phát tán các quan điểm bất lợi cho nhà nước hay tham dự vào các diễn đàn thảo luận cổ vũ dân chủ. Họ bao gồm Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Trương Quốc Tuấn, Trương Quốc Huy và Lisa Phạm.

Chúng tôi thúc giục nhà cầm quyền:

- Tu chính các điều khoản của luật Hình Sự Việt Nam đang giới hạn và hình sự hóa quyền bất đồng chính kiến ôn hòa, đặc biệt là trong các điều khoản liên quan tới an ninh quốc gia. Đưa luật báo chí vào việc tuân thủ điều 19 của công ước ICCPR.
- Bãi bỏ các giới hạn trong việc sử dụng Internet và phóng thích những người bị giam giữ vì việc phát tán ôn hòa các quan điểm của họ trên mạng Internet.

2. Giới hạn Tự do Hội họp

Điều 21 của công ước ICCPR công nhận quyền tự do tụ họp ôn hòa, và điều 22 đảm bảo quyền tự do lập hội đoàn với những người khác. Tuy vậy, tại Việt Nam, các đảng phái chính trị, công đoàn, và các tổ chức nhân quyền phi chính phủ độc lập với nhà nước, Đảng và các tổ chức ngoại vi của Đảng không được phép hoạt động. Biểu tình công cộng thật hiếm hoi, đặc biệt là sau khi nhà nước đàn áp các cuộc phản kháng của nhân dân Tây Nguyên năm 2001 và 2004. Nghị định 38/1005/ND-CP, phê chuẩn bởi thủ tướng vào tháng 3-2005, tăng cường các giới hạn trên tự do hội họp. Nó cấm đoán việc tụ tập trước các nơi hội nghị nhà nước, Đảng, và quốc tế được tổ chức và đòi hỏi người tổ chức việc tụ tập xin phép và được nhà nước cho phép trước đó.

Chúng tôi thúc giục nhà cầm quyền:

- Cho phép cá nhân quyền hội họp tự do và ôn hòa với những người khác có cùng quan điểm bất luận quan điểm đó ngược lại quan điểm chính trị hay ý thức hệ chấp nhận bởi Đảng và nhà nước.

- Đưa các quy luật về tụ tập công cộng và biểu tình đến điểm tuân thủ công ước ICCPR

3. Tự do Tôn giáo

Nhà cầm quyền Việt Nam đã đi những bước quan trọng gần đây khi ra những nghị định mới về tôn giáo, thúc đẩy nhanh chóng yêu cầu đăng ký giáo hội và cấm chỉ việc chính thức cưỡng bức đổi đạo, hay từ bỏ đức tin. Pháp lệnh 2004 về Tín Ngưỡng và Tôn Giáo khẳng định quyền tự do tôn giáo, theo như điều 18 của công ước ICCPR. Tuy vậy, nó đòi hỏi tất cả các tổ chức tôn giáo đăng ký với nhà nước để trở nên hợp pháp, và cấm đoán tất cả các hoạt động tôn giáo được đánh giá là gây rối trật tự công cộng, nguy hại tới an ninh quốc gia, hay "gieo rắc chia rẽ".

Tín đồ của những tôn giáo không được công nhận chính thức bởi nhà nước tiếp tục bị truy bức. Các viên chức an ninh giải tán các buổi hội họp tôn giáo, tịch thu các sách vở tôn giáo và triệu tập các chức sắc tôn giáo đến đồn công an để hỏi cung. Các tu sĩ Phật Giáo từ Giáo Hội Thống Nhất Phật Giáo Việt Nam - Giáo hội ngoài vòng pháp luật- kể cả đức Tăng Thống Thích Huyền Quang và vị lãnh đạo thứ hai, Thích Quảng Độ, bị giam lỏng, mà không truy tố tại tu viện của họ trong nhiều năm, dưới sự giám sát của công an. Các viên chức nhà nước tiếp tục bắt nhiều người chối bỏ Tín Ngưỡng của họ cho dù đã có một nghị định năm 2005 cấm đoán những hành xử như vậy.

Chúng tôi thúc giục nhà cầm quyền:

- Chấm dứt những giới hạn trên việc hội họp của những tổ chức tôn giáo không đăng ký với nhà nước, phóng thích các tu sĩ Phật Giáo bị quản thúc tại gia, hủy bỏ việc bắt ép chối bỏ đức tin và áp lực tham gia các tổ chức tôn giáo đăng ký chính thức, và kết thúc việc công an theo dõi quá đáng và quấy nhiễu các linh tụ tôn giáo và tín đồ.

- Mời đặc sứ Liên Hiệp Quốc về Khoan Dung Tôn Giáo, người đã từng thăm Việt Nam vào năm 1998, trở lại để theo dõi tình hình.

4. Giam giữ tùy tiện, Tra tấn và Xử án bất công

Điều 14 của công ước ICCPR khẳng định rằng không ai có thể bị bắt bớ hay giam giữ tùy tiện. Bất cứ ai bị bắt hay giam giữ với tội danh sẽ

được đưa ra nhanh chóng trước một nhân viên tư pháp và có quyền được xét xử trong một thời gian vừa phải hay được phóng thích.

Hàng trăm tù nhân tôn giáo và chính trị còn sau chân song, ngồi tù trên khắp Việt Nam, bao gồm tại các tỉnh Hà Nam, Đồng Nai, Phú Yên, Nghệ An-Hà Tĩnh, và Thanh Hóa. Có nhiều bằng chứng xác đáng về việc tra tấn và ngược đãi các tù nhân. Các điều kiện giam cầm vô cùng khắc nghiệt và rơi dưới mức tiêu chuẩn quốc tế. Chúng tôi đã nhận được các phúc trình về việc biệt giam tù nhân trong những xà lim chật chội, tối tăm và thiếu vệ sinh; và việc công an đánh đập, đá, hay dùng roi điện trên tù nhân, hay cho các tù nhân hoặc bằng đũa trong tù thi hành việc đánh đập các người tù đồng cảnh ngộ một cách vô can.

Công an thường bắt và giam giữ nghi can mà không cần trá thảo của tòa án. Hệ thống tư pháp dễ bị nhà nước hay đảng xen vào và áp lực. Các phiên tòa xử các người bất đồng chính kiến thường xử kín, không có công chúng chứng kiến, giới truyền thông và thường cả gia đình của bị cáo. Bị cáo thường không được có cố vấn pháp lý độc lập. Dưới nghị định 31/CP, người ta có thể bị giam lỏng vì cáo buộc các tội an ninh quốc gia cho tới 2 năm mà không cần ra tòa.

Chúng tôi thúc giục nhà cầm quyền:

- Phóng thích những người đang bị giam giữ tại VN vì biểu lộ ôn hòa niềm tin chính trị hay tôn giáo của họ.

- Công bố danh sách tổng kết, công cộng về tên và nơi giam giữ của tất cả những người bị tạm giam, và tất cả những tội danh họ bị buộc tội, và tên, tội danh, bản án và nơi thi hành án của những người đã bị kết tội và tuyên án.

- Đình chỉ nghị định Giam giữ Hành Chính 31/CP, cho phép bắt giam không cần xét xử cho đến 2 năm cho những người tình nghi đã vi phạm các luật an ninh quốc gia.

- Làm một lời hứa công khai chấm dứt việc tra tấn. Chỉ định một Ủy ban đặc biệt để điều tra về các lời cáo buộc về tra tấn tại Tây Nguyên và đề nghị truy tố và kỷ luật thích ứng cho bất cứ ai chịu trách nhiệm về việc tra tấn.

- Gia hạn lời mời thăm Việt Nam đến Nhóm Làm việc về việc Bắt giữ tùy tiện của Liên Hiệp Quốc, từng thăm Việt Nam năm 1994, và Đặc sứ về Tra Tấn, với quyền thăm viếng Tây Nguyên không bị cản trở.

- Xúc tiến các quá trình giam giữ, pháp luật, tòa án với độ minh bạch rõ

ràng hơn và thái độ trách nhiệm hơn. Công bố phiên tòa và tội danh trước quá trình xét xử. Bảo đảm rằng phiên tòa diễn ra theo đúng tiêu chuẩn xét xử công minh quốc tế được thiết lập bởi điều 14-công ước ICCPR. Phiên tòa nên diễn ra công khai và mở ra cho công dân Việt Nam, quan sát viên quốc tế, và các người giám sát độc lập đều có thể dự. Bị cáo nên có quyền chọn lựa cố vấn pháp lý độc lập và sự giúp đỡ tự do của thông dịch viên nếu cần, như đã quy định bởi công ước ICCPR và Hiến Pháp Việt Nam.

Như thành viên của Công Ước Quốc tế về quyền Dân Sự và Chính Trị, Việt Nam bị ràng buộc phải bảo vệ các quyền cơ bản và tự do. Ông đã lên tiếng về quyết tâm cải cách của ông. Hiện nay, như là bằng chứng cho sự tôn trọng dân tộc của ông, chúng tôi yêu cầu ông chứng minh quyết tâm này bằng tất cả những nỗ lực giữ gìn và cải thiện các ràng buộc quan trọng về quốc tế Nhân Quyền của Việt Nam.

Chúng tôi mong mỗi được thảo luận về các vấn đề này và các đề tài nhân quyền khác với ông và nhà nước trong tương lai.

Thành Thật

Brad Adams

Giám đốc điều hành

Vùng Á Châu

Bản dịch Việt ngữ của Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam, BBT/TDNL có điều chỉnh vài chỗ.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày
1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

hbvn2006@gmail.com

truongsonvn81@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdongluan.com>

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongluan.atspace.com>

Trong trang mạng 1 & 2 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

KHỐI 8406

THƯ GỬI BÀ CONDOLEEZZA RICE Ngoại trưởng Hoa Kỳ

Việt Nam, ngày 17-7-2006

Kính gửi :
Bà Condoleezza Rice,
Ngoại trưởng Hoa Kỳ.

Chúng tôi là những Công dân Việt Nam đang sống tại Việt Nam đã công bố bản **Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam 2006** trước công luận trong Nước và Quốc tế ngày 8-4-2006, gọi là Khối 8406. Theo tin từ Bộ ngoại giao của hai Nước Hoa Kỳ và Việt Nam, cuối tháng 7-2006 Bà sẽ đến thăm Đất nước chúng tôi. Chúng tôi nhiệt liệt chúc mừng Bà đến thăm Quê hương chúng tôi. Chúc Bà có một chuyến công tác đầy thành tựu tại Việt Nam.

Kính thưa Bà,

1- Mục sư Martin Luther King Jr. là người con ưu tú của Đất nước Hoa Kỳ, được rất nhiều người Việt Nam chúng tôi kính phục suốt gần nửa thế kỷ qua.

Ngày 23-8-1963, trong bài diễn thuyết lừng danh "**Tôi có một giấc mơ**" tại cuộc biểu tình hòa bình tại Washington D.C, ông đã phát biểu rằng :

«... Thưa các bạn, mặc dầu chúng ta đang phải đương đầu với những khó khăn của hôm nay và ngày mai, nhưng tôi vẫn có một giấc mơ. Đó là một giấc mơ bắt rễ sâu trong Giấc mơ nước Mỹ. Tôi mơ rằng một ngày nào đó, quốc gia này sẽ đứng lên và thể hiện ý nghĩa đích thực của niềm tin mình : "**Chúng ta cho rằng những chân lý này là hiển nhiên : mọi người đều được tạo thành bình đẳng...**"»

(Nguyên văn : **And so even though we face the difficulties of today and tomorrow, I still have a dream. It is a dream deeply**

rooted in the American dream. I have a dream that one day this nation will rise up and live out the true meaning of its creed : "We hold these truths to be self-evident, that all men are created equal...")

2- *Hôm nay, khi giấc mơ "mọi người đều được tạo thành bình đẳng" của Mục sư Martin Luther King Jr. đã trở thành hiện thực trên Tổ quốc của ông, thì với tuyệt đại đa số người dân Việt Nam chúng tôi, nó vẫn chỉ là một giấc mơ mà thôi. Mục tiêu Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc của chúng tôi tưởng đã được mở ra vào ngày 2-9-1945 ấy, nhưng rồi đã bị các thế hệ nắm thực quyền trên Đất nước thuộc Đảng cộng sản Việt Nam ngang nhiên đánh tráo thành mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa trong suốt 61 năm qua (1945 - 2006).*

Chính sự đánh tráo đầy tà ý trên chứ không phải là cái gì khác đã chặn đứng và đóng lại - cho đến nay - mọi cơ hội xây dựng, phát triển của Đất nước và Dân tộc chúng tôi. Bởi vì, từ đó mọi quyền tự do căn bản của con người đều bị chà đạp ! Quyền tự quyết của Dân tộc cũng bị thủ tiêu ! Những cuộc bầu cử dân chủ thực sự là hoàn toàn vắng bóng ở Việt Nam. Hậu quả là Việt Nam hôm nay trở thành một trong những Nước chịu các tệ nạn bị áp bức, bất công, tham nhũng, đói nghèo, gian dối và tụt hậu bậc nhất thế giới. Chế độ nhất nguyên độc đảng, không có sự cạnh tranh trên chính trường Việt Nam, đã hoàn toàn bất lực trong việc giải quyết những vấn đề nền tảng trên của Dân tộc chúng tôi.

Chính vì những lẽ đó mà hôm nay chúng tôi cũng có một giấc mơ ! Một giấc mơ được bắt rễ sâu trong lòng Dân tộc Việt Nam từ bao thế kỷ. Giấc mơ đó là muốn **chống** được các quốc nạn áp bức, bất công, tham nhũng, đói nghèo, gian dối, tụt hậu ; hoàn thành những mục tiêu của một Nước Việt Nam mới hầu hòa nhập tốt đẹp vào thế giới hiện đại. Để giấc mơ ấy thành tựu, ngoài con đường dân chủ tự do, đa nguyên đa đảng, Nhân dân Việt Nam không có con đường nào khác !

Với tinh thần tự lực, tự cường của mình, Dân tộc Việt Nam chúng tôi quyết tâm biến giấc mơ trên thành hiện thực trong một tương lai gần, với sự giúp đỡ nhiệt tình và ngày càng có hiệu quả của thế giới tiên bộ và cũng như sự ủng hộ của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và của cá nhân Bà mà chúng tôi rất hy vọng.

Nhân đây chúng tôi xin gửi tới Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và cá nhân Bà những lời cảm ơn chân thành của chúng tôi, vì những đánh giá thường niên rất chính xác của Quý Bộ về tình hình nhân quyền tại Việt Nam cũng như vì việc nhiều năm đặt Việt Nam vào danh sách những nước cần quan tâm đặc biệt (CPC). Điều này đã và đang là một hỗ trợ lớn lao cho công cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ tại Đất nước chúng tôi.

Trân trọng kính chào Bà !

**Đại diện lâm thời Khối 8406:
1.735 Chiến sĩ Hoà bình và
hàng vạn Công dân quốc nội :
Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn.
Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim,
Thái Bình.
L.mục Nguyễn Văn Lý, Huế.**

Gửi kèm :

1- *Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006 ngày 8-4-2006 - Manifesto 8406*

2- *Tổng lược tình hình Quốc nội, Hải ngoại và Quốc tế ủng hộ Tuyên ngôn 8406 từ ngày 08-4-2006 đến 17-7-2006.*



PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

Nhà cầm quyền tỉnh An Giang, Mặt trận Tổ quốc kết hợp với Giáo hội Phật giáo Nhà nước áp lực trực xuất TT Chơn Tâm khỏi chùa Tây Huê

.....Thông cáo Báo chí làm tại Paris ngày 19-7-2006.....

Vào lúc nhà cầm quyền Hà Nội vận động ráo riết xin gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO/OMC) và mong chờ Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush đến Hà Nội dự Thượng đỉnh APEC (Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương), thì cuộc đàn áp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vẫn tiếp tục gia tăng. Ngược với lời tuyên bố của các Phái đoàn Hà Nội đến vận động hành lang tại Hoa Thịnh Đốn mấy tháng qua, rằng Hà Nội đang thay đổi chính sách tôn giáo.

Viện Hóa Đạo trong nước vừa chuyển đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế ở Paris bản Tường trình về việc nhà cầm quyền Phường núi Sam kết hợp với Ban Trị Sự Giáo hội Phật giáo Nhà nước áp lực trực xuất Thượng tọa Thích Chơn Tâm ra khỏi chùa Tây Huê lần thứ 3 vào lúc 8 giờ 15 sáng ngày 17-7-2006.

Từ tháng tư 2006 đến nay, việc sách nhiễu Thượng tọa không ngừng tiếp diễn. Ngày 8-4-2006, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Nhà nước ra Quyết định 036/2006/QĐ có hiệu lực trong vòng 15 ngày "trục xuất Thượng tọa Thích Chơn Tâm khỏi chùa Tây Huê về quê quán để tu dưỡng đạo đức cá nhân". Sau đó, Giáo hội này tổ chức một "Khóa học bồi dưỡng trụ trì" 7 ngày (tức bồi dưỡng cách quản lý chùa viện và sinh hoạt tôn giáo), nhưng thực tế khóa học chỉ là diễn trường đầu tổ trá hình nhằm bôi nhọ, vu cáo các thành viên và giáo phẩm thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN).

Sang tháng 5-2006, Ông Hà Minh Sang, Phó ban Dân Vận tỉnh An Giang mời Thượng tọa cộng tác với Nhà nước để cung cấp thông tin (tình báo) về sinh hoạt nội bộ GHPGVNTN. Ông Sang đưa ngay số tiền bốn triệu tám trăm ngàn (4,800,000) đồng Việt Nam, mà ông nói là công tác phí cho 1 năm. Ông nhấn mạnh Thượng tọa không cần phải viết tường trình về việc Chi-Xuất, chỉ cần cung cấp thông tin về GHPGVNTN là đủ. Nhưng Thượng tọa Thích Chơn Tâm cực lực phản đối và từ chối. Nên ông Sang cho biết: "Thầy đừng ngại, đây không phải là việc chỉ riêng một mình thầy làm đâu mà việc này CÁC TÔN GIÁO KHÁC ĐỀU CÓ NGƯỜI CỦA CHÚNG TÔI CÁ".

Không thành công chiêu dụ, ngày 10-6-2006 Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Nhà nước, tỉnh hội tỉnh An Giang, họp tại Chùa Viên Quang với đại diện chính quyền thành phố Long Xuyên lên án và áp đặt cho Thượng tọa Thích Chơn Tâm "cấu kết với các thế lực thù địch nước ngoài phản bội đất nước và dân tộc Việt Nam". Rồi lấy quyết định sẽ có cuộc họp với các ban ngành tỉnh thực hiện việc trục xuất Thượng tọa ra khỏi chùa Tây Huê.

Việc xảy đến vào lúc 8 giờ 15 ngày 17-7-2006, Công an mặc thường phục bao vây chùa Tây Huê tạo áp lực. Trong khi ấy một phái đoàn kết hợp giữa cơ quan nhà nước và các chức sắc thuộc Giáo hội Phật giáo Nhà nước vào chùa làm việc với Thượng tọa Thích Chơn Tâm. Phái đoàn gồm 11 người: Các ông **Mai Văn Tông**, Chủ tịch Mặt trận

Tổ quốc phường Núi Sam, **Lại Văn Tân**, Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân phường Núi Sam, Hòa Thượng **Thích Huệ Tài**, Phó thường trực Ban Trị sự (BTS), Giáo hội Phật giáo Nhà nước (GHPGNN), Hòa Thượng **Thích Thiện Minh**, Phó BTS kiêm Trưởng Ban Tăng sự GHPGNN, Hòa Thượng **Thích Huệ Kinh**, Phó BTS kiêm Trưởng Ban kinh tế - tài chánh GHPGNN, Thượng Tọa **Thích Định Quang**, Phó Ban Tăng sự BTS, GHPGNN, Thượng Tọa **Thích Thiện Thông**, Chánh thư ký BTS, GHPGNN, Đại đức **Thích Thiện Thành**, Chánh văn phòng BTS, GHPGNN, Đại đức **Thích Thiện Lợi**, người được BTS chỉ định vào trông coi chùa Tây Huê, thay thế Thượng tọa Thích Chơn Tâm sau khi bị trục xuất, một vị Đại đức phụ trách chụp ảnh, và Sư cô **Thích Nữ Huệ Liên**, Ủy viên thủ quỹ BTS, GHPGNN.

Nội dung buổi làm việc là đọc lại Quyết định số 036/2006/QĐ. BTS ngày 8-4-2006 để thi hành trục xuất Thượng tọa Thích Chơn Tâm ra khỏi chùa và đưa Đại đức Thích Thiện Lợi vào thay thế. Bản Quyết định vừa đọc xong, Thượng tọa Thích Chơn Tâm liền đáp: "Tôi đã có Văn Thư hồi đáp Ban Trị sự về quyết định phi lý và phi pháp này rồi. Nếu có điều gì phát sinh mới thì hãy ra Quyết định mới, việc cũ không bàn thêm ở đây nữa".

Hòa thượng Thích Thiện Minh và Đại đức Thích Thiện Thông bào chữa rằng: "Chùa này là của BTS thì nay thầy phải trả lại cho BTS thường trực. Nay BTS chỉ định Đại Đức Thích Thiện Lợi về trông coi

chùa, thầy phải giao chùa cho Đại đức".

Thượng tọa Thích Chơn Tâm phản bác : "Chùa này không gia nhập Giáo Hội của Nhà nước. Chùa là sở hữu của tín đồ. Nay tín đồ mời tôi về trú trì thì tôi về lo việc sinh hoạt tín ngưỡng cho đồng bào Phật tử. Tôi không đi đâu hết".

Thượng tọa Thích Thiện Thống lên giọng hăm dọa : "Người công dân thì phải làm bổn phận người công dân. Trước kia vào những năm 1980 Thành Hội Phật giáo (tức Giáo hội nhà nước) giới thiệu, giúp đỡ Thầy đi du học, sao bây giờ Thầy không biết ơn?".

Thượng tọa Thích Chơn Tâm phản đối : "Tu hành và du học là việc tiến thân của mọi Tăng sĩ hay mọi công dân. Việc này không có gì phạm pháp, cũng không mắc ơn ai cả. Trước kia thời thế khó khăn, sắt máu, hàng giáo phẩm chúng tôi bị khủng bố, cầm cố, tù đầy, thì tôi phải "nín thở qua sông". Nay Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), là giáo hội truyền thống và lịch sử tuy còn bị Nhà nước làm khó để không cho hoạt động, nhưng Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, đã có Giáo lệnh kêu gọi các tỉnh hoạt động trở lại nên tôi trở về hoạt động với ngôi nhà Phật giáo truyền thống. Không có gì gọi là phi pháp và cũng không ai có quyền ngăn cấm tôi được...".

Đang nói, thì Thượng tọa Thích Thiện Thống giận dữ chen vào : "Nín thở qua sông ! sao Thầy ngu quá vậy !" Thượng tọa Chơn Tâm lên tiếng nhận xét : "Tại sao trong cuộc họp đông người mà thầy không giữ á ngữ, lại dùng lời lẽ khiếm nhã, mất văn hóa như thế ? Tôi không đồng ý cho Thầy Thống phát biểu nữa, vì Thầy nói lời khiếm nhã. Nếu Thầy Thống còn dự họp thì tôi tuyên bố không họp nữa".

Thượng tọa Thích Chơn Tâm nói tiếp : "Vấn đề pháp lý của GHPGVNTN không cần phải bàn ở đây. Nay BTS trực xuất tôi ra khỏi chùa Tây Huê thì trước tiên, BTS hãy trả các cơ sở GHPGVNTN lại cho

Giáo hội Thống Nhất trước đã. Như chùa Quảng Đức, Văn phòng Ban Đại Diện tỉnh hội GHPGVNTN, như Trường Bồ Đề của chúng tôi, v.v...".

Tiếp đây, Thượng Tọa Thích Định Quang đọc Biên bản buổi họp và yêu cầu Thượng tọa Thích Chơn Tâm ký tên xác nhận biên bản, Thượng tọa từ chối không ký. Nhưng lại tức khắc gọi điện thoại khẩn báo về Viện Hóa Đạo ở Saigon, về Thượng tọa Thích Thiện Minh, Chánh Đại diện GHPGVNTN Miền Khánh Anh (vùng Hậu Giang), và yêu cầu các nơi chuyển báo khẩn tin sang Phòng thông tin Phật Giáo Quốc tế ở Paris đề cập thời can thiệp.

Trước sự quyết liệt phản đối của Thượng tọa Thích Chơn Tâm, và những thông tin khẩn báo đi khắp nơi ngay trước mặt họ, Phái đoàn 11 người tự động chấm dứt cuộc làm việc và rút lui.

Theo tin nhận được hôm nay, 19-7, thì hiện trạng tại chùa Tây Huê vẫn căng thẳng do công an phong tỏa. Mặt khác, công an ngăn cấm chư Tăng và Phật tử đến chùa Tây Huê thăm viếng Thượng tọa Thích Chơn Tâm cũng như tạo áp lực để các cư sĩ làm công quả và lo việc bếp núc bỏ chùa. Dụng ý trắng trợn cốt không còn ai lo việc ăn uống cho Thượng tọa.

Thượng tọa Chơn Tâm kết thúc bản Tường trình bằng 3 lời tố cáo :

1. Tố cáo chính quyền tỉnh An Giang đang ra sức đàn áp tôn giáo, đàn áp thành viên Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, mà vụ trực xuất tôi, Thích Chơn Tâm, ra khỏi chùa Tây Huê lần 3 là một điển hình ;

2. Tố cáo trước Ủy Ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam có trụ sở tại Paris và yêu cầu Ủy ban liên hệ với Hội đồng Nhân quyền LHQ can thiệp ;

3. Tố cáo trước Ủy Hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do Tôn giáo trên Thế giới, các tổ chức Quốc Tế Nhân Quyền về việc đàn áp tôn giáo đang diễn ra tại tỉnh An Giang.



TIN TỨC

Nhiều Dân Biểu Gửi Thư Đòi VN Mở Cho Sách Báo, CD Mỹ Vào

Nên cấp cho VN quy chế bình thường mậu dịch vĩnh viễn (PNTR) sớm hay không? Câu hỏi này đang tranh cãi gay gắt ở cả hai viện quốc hội Hoa Kỳ. Và viễn ảnh sớm được quy chế này trước khi TT Bush ghé thăm VN đã có thêm vài trở ngại, khi TNS Charles Grassley nói hôm Thứ Tư rằng một số thượng nghị sĩ không muốn bỏ phiếu sớm chỉ vì CSVN còn đàn áp tôn giáo. Trong khi đó, Dân Biểu liên bang Ed Royce (Cộng Hòa, Quận Cam, Calif.) chiều 20-7-2006 đã gửi bản tin tới các giới truyền thông với tựa đề "DB Royce Áp Lực Chính Phủ Bush về Giao Thương với VN".

Nội dung cho biết Ủy Ban Hạ Viện Quan Hệ Quốc Tế đã mở điều trần hôm Thứ Năm về chính sách mậu dịch Hoa Kỳ tại Á Châu, trong đó DB Royce đã đưa ra lá thư cùng ký tên với các DB Chris Smith (CH-NJ) và Tom Davis (CH-VA) gửi Phó Đại Diện Mậu Dịch Hoa Kỳ Karan Bhatia bày tỏ quan ngại về Mỹ vào thị trường VN.

Lá thư nói: "Chúng tôi viết thư cho ngài về quan hệ mậu dịch với VN. Theo thương ước hiện nay, chính phủ VN có quyền xuất cảng mọi hình thức sách báo và băng nói (CD), băng hình (DVD) vào Mỹ tự do... kể cả, nhưng không hạn chế với, sách, báo, tạp chí, ấn phẩm, bản in và phim ảnh, trong khi vẫn xiết chặt kiểm soát văn hóa phẩm từ Mỹ vào VN, cấm toàn bộ mọi thứ nói trên vào VN. Tình hình kềm kẹp và bất công bởi chính phủ VN thì trái nghịch với nguyên tắc mậu dịch tự do và công bằng của WTO.

"Kiểu cách méo mó trong quan hệ hiện nay giữa Mỹ-Việt gây thiệt hại lớn về thương vụ đối với các công ty Mỹ, trong khi phía VN hưởng đặc quyền và lợi ích nhờ xuất cảng tự do sang Mỹ qua các điều khoản trong Annex C của Thương Ước Song Phương BTA.

"Trong khi Hà Nội trải qua cải tổ kinh tế theo hướng thị trường, kể cả giảm bao cấp chính phủ, các rào thuế quan và phi thuế quan, CSVN vẫn xiết chặt các sản phẩm vừa nói. Hạn chế như thế không chỉ trái nghịch với giao thương tự do, nhưng chúng cũng giúp đẩy xa hơn ngày mà dân VN được quyền tự do chính trị. Tiếp cận với các sản phẩm không bị CSVN kiểm soát là chủ yếu để đưa các quan điểm khác cho một dân tộc đang bị áp bức.

"Khi ngài vào giai đoạn kế tiếp thương thuyết đa phương với VN, chúng tôi thúc giục mạnh mẽ ngài hãy đưa vấn đề này ra cứu xét như là một tầm quan trọng đối với tự do mậu dịch và với tự do chính trị tại VN. Chúng tôi biết ơn ngài chú ý tới vấn đề quan trọng này." (xem tiếp trang 11)

GIÁO HỘI TRUNG ƯƠNG PHẬT GIÁO HOÀ HẢO

THÔNG BÁO



SỐ 985/TB/TƯ THUẦN TÚY

.....ngày 14 tháng 7 năm 2006.....

Kính gửi:

Ông Nguyễn Tấn Dũng,
Thủ Tướng CP CHXHCNVN.

Đề mục: v/v tổ chức ngày lễ tuần giáp năm Cổ Tu sĩ Trần Văn Út tự Út Hoà Lạc.

Thưa Ông Thủ Tướng,

Nhân danh Giáo Hội Trung Ương PGHH Thuần túy, tôi xin thông báo với Thủ Tướng sự việc sau đây:

Vào ngày mùng 1 tháng 7 năm Bính Tuất, nhằm ngày 25-7-06, Giáo Hội PGHH Thuần túy chúng tôi có tổ chức lễ tuần giáp năm Cổ Tu sĩ Trần Văn Út tại nhà Bà Lê Thị Lượm (mẹ của Cổ Tu sĩ Trần Văn Út) toạ lạc tại Xã Định An, Huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Tu sĩ Trần Văn Út tự Út Hoà Lạc là một cán bộ truyền giáo của Giáo Hội PGHH Thuần túy, có tinh thần hoạt động năng nổ trong lĩnh vực đạo pháp suốt 10 năm liên tiếp (1996-2006).

Trong chiến dịch truy quét PGHH Thuần túy diễn ra ngày 05-8-05, nhà của Tu sĩ Trần Văn Út bị một toán Công An (CA) khoảng 50 người bao vây ngày đêm suốt 14 ngày liên tiếp, trong lúc Tu sĩ đóng cửa nhà ở trong đó.

Vào lúc 14 giờ ngày 05-8-05, một số trong toán CA bao vây nhà Trần Văn Út đập phá tung cửa rồi tràn vào nhà để bắt Trần Văn Út đưa đến thăm cảnh Trần Văn Út phải tự thiêu. Việc này Giáo Hội Trung Ương có phản đối với các cấp thẩm quyền, nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Tại sao Trần Văn Út phải tự thiêu ??? Đây xin ghi lại một tình trạng bị thảm đây máu và nước mắt

trong những giờ phút cuối cùng của nạn nhân.

Trong lúc CA đập phá cửa từng hồi, Tu sĩ Trần Văn Út đến quỳ trước mặt bà mẹ già 80 tuổi, Tu sĩ Trần Văn Út khóc sụt sùi, vừa ôm mẹ vừa nói những lời cuối cùng : *“Mẹ ơi ! xin mẹ tha tội bất hiếu cho con không còn sống được để hầu hạ mẹ trong lúc tuổi già. Cộng Sản (CS) đã dôn con và một số tín hữu vào tận chân tường, chỉ còn có cái chết để trả ơn Đạo, đáp nghĩa Thầy mà thôi. Mẹ cũng biết hiện nay, những người chân chính sống vì đạo như chúng ta luôn bị CS quyết tâm tiêu diệt, ngày nay không chết thì ngày mai cũng chết, nếu không chết thì cũng bị tù đầy... bị tù đầy rồi bị khổ sai, rồi bị bệnh, rồi cũng chết, diễn hình qua trường hợp của Ông Hà Hải, Chánh Thư Ký Giáo Hội Trung Ương của mình bị ở tù 5 năm, đầy đi Xuân Lộc chưa được 3 năm, vì bị khổ sai nên mắc bệnh ung thư phổi rồi chết.*

Một con người sống ở đời mà không biết mình bị bắt lúc nào, bị tù đầy lúc nào, bị giết chết lúc nào, mọi thứ tự do căn bản tối thiểu của con người đều không có thì khác gì sống trong địa ngục trần gian, thế thì kéo dài cuộc sống tù nhục như thế này để làm gì ? để cho bạo quyền tha hồ chà đạp ư ? Thà mình chết còn hơn, chết một cách oanh liệt để nói lên với mọi người cái tinh thần bất khuất của người tín đồ PGHH, để cảnh giác nhà cầm quyền CSVN phải chấm dứt cái chính sách độc tài toàn trị diệt chủng này, để gióng lên một hồi chuông cho thế giới tự do, cho cộng đồng nhơn loại yêu chuộng Tự Do, Công lý và Hoà bình hiểu biết được tội ác của CSVN... Con chết, một

người tín đồ PGHH chết để cho hàng vạn người tín đồ PGHH được sống”.

Vừa nói xong, CA tràn vào, Tu sĩ Trần Văn Út lập tức leo lên gác nhà. Những tiếng “PGHH Bất Diệt” của tu sĩ Trần Văn Út vang lên 3 lần... rồi một ngọn lửa hồng bùng sáng đưa linh hồn người Tu sĩ anh dũng “biết sống và biết chết” về cõi thọ... gieo vào lòng hàng triệu người PGHH một nỗi tiếc thương, khâm phục bất diệt, và một niềm uất hận ngập tràn...

Việc Tu sĩ Trần Văn Út tự Út Hoà Lạc đã chết, theo quan điểm của chúng tôi, người tôn giáo, là chết vì chánh pháp, đáng được biểu dương, đáng được tưởng nhớ, ca tụng đời đời...

Thế nên năm nay, Giáo Hội PGHH Thuần túy chúng tôi cương quyết tổ chức ngày lễ tuần giáp năm cho Tu sĩ Trần Văn Út tại nhà cũ của Tu sĩ Trần Văn Út, cũng là lễ cầu siêu cho Cổ Tu sĩ Trần Văn Út, với niềm thương tiếc vô biên, với nguyện cầu vong linh người quá cố được tiêu điều nơi cõi thọ.

Thưa Ông Thủ Tướng,

Trong tinh thần mới, với chánh sách đôi mới “đợt 2” của chế độ, Thủ Tướng là người có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực “trị dân” ắt Thủ Tướng phải có những chủ trương mới, quan niệm mới để phù hợp với lòng dân. Thế nên đối với ngày lễ này, Giáo Hội chúng tôi đề nghị Thủ Tướng chỉ thị các cấp thẩm quyền địa phương chấm dứt mọi thủ đoạn hợ dân ở mỗi địa phương có tín đồ PGHH để hù dọa, cấm đoán không cho đi dự cuộc lễ do Lê Quang Liêm tổ chức như đã từng làm từ bao lâu nay, cũng như không có những hành động trấn áp nghiệt ngã như là cảnh sát giao thông ngăn đường đón ngõ không cho người tới dự lễ, hay đánh đập, hành hung qua những hình thức “xã hội đen”.

Chúng tôi tin tưởng: “Đòi mới tất nhiên phải có chính sách mới hành động mới phù hợp với quyền lợi của nhân dân, ít nhất là Tôn

Trọng Nhân Quyền và Tự Do Tín Ngưỡng”.

Rốt lời, kính xin Thủ Tướng nhận nơi đây lòng tri ân chân thành của Khối Tín đồ PGHH Thuần túy, và riêng tôi.

TM. Giáo Hội Trung Ương

Phật Giáo Hòa Hảo.

Hội Trưởng

LÊ QUANG LIÊM

Tin tức tiếp trang 9

Cuộc biểu tình của Nhân dân đường Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, Hà Nội. bước sang ngày thứ ba 21/7/2006

Hồi 07g ngày 21-7-2006, dân Hà Nội lại thấy hàng trăm bà con đủ mọi lứa tuổi, nam nữ già trẻ giương cao băng rôn, biểu ngữ đi thành đoàn quanh bờ hồ Hoàn Kiếm. Sau đó họ tập trung trước trụ sở UBND thành phố Hà Nội trên đường Đinh Tiên Hoàng quận Hoàn kiếm, nơi có hội đồng thành phố được gọi là "của nhân dân" đang tiến hành họp bàn trong các phòng họp có gắn máy điều hoà sang trọng và được bảo vệ chặt chẽ bởi tầng tầng lớp lớp các loại công an, mật vụ, an ninh, lực lượng kiểm soát quân sự.

Hôm nay đoàn biểu tình của bà con khu đường Khuất Duy Tiến đang nằm trong diện bị giải toả đất đai nhà cửa, giải phóng mặt bằng đông gấp đôi ngày hôm trước và có phần rầm rộ hơn rất nhiều. Bởi thế chính quyền Hà nội đã nâng cao cảnh giác huy động hàng trăm công an mật vụ, an ninh trật tự, kiểm soát quân sự đến cũng đông hơn hai hôm trước. Họ đã cho công an tịch thu băng rôn, biểu ngữ, khẩu hiệu biểu tình và xua đuổi bà con, đồng thời còn lớn tiếng đe dọa sẽ bắt tất cả những ai tham gia biểu tình, khiếu kiện đông người. Vì họ cho rằng dân chúng tham gia biểu tình công khai cho dù chỉ vì quyền lợi chưa được đền bù thỏa đáng của chính quyền Hà nội cũng là đã vi phạm nghị định 38/CP của nhà nước CSVN (gọi là Luật an ninh quốc gia). Theo luật đó thì tất cả các cuộc tập trung đông người từ 5 người trở lên đều phải làm đơn xin phép và nói rõ nội dung, hành trình hoạt động với chính quyền CSVN. Vậy mà cuộc biểu tình của dân chúng đường Khuất Duy Tiến nói trên đã tiến hành tự động không xin phép.

Đây là một bằng chứng hùng hồn cho thấy nhà nước CSVN hiện nay đã và đang tiếp tục vi phạm và tước đoạt mọi các quyền cơ bản của con người, của công dân rất có hệ thống và nghiêm trọng.

(xem tiếp tr. 13)

TÍN HỮU TIN LÀNH

tiếp tục bị công an hành hung và giết chết



Thỉnh nguyện thư của Nguyễn Trung Tôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THƯ THỈNH NGUYỆN

Kính gửi:

- CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM
- CHỦ TỊCH QUỐC HỘI VIỆT NAM
- THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
- BỘ NGOẠI GIAO
- BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ.

Tên tôi là Nguyễn Trung Tôn. Sinh năm 1971.

Trú quán tại thôn Yên Cỏ - xã Quảng Yên - huyện Quảng Xương - tỉnh Thanh Hoá.

Tôi thật sự buồn khi phải viết những dòng thư này gửi tới quý vị, vì tôi biết đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam có chủ trương chính sách rõ ràng về việc tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân và quyền bình đẳng của con người, thông qua Hiến pháp và pháp luật, cũng như các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

Nhưng trên thực tế thì tại một số địa phương, chủ trương và chính sách của Nhà nước vẫn bị chà đạp xem thường, người dân vẫn bị phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo bị xúc phạm nhân phẩm, danh dự thân thể.

Kính thưa Quý vị

Tôi sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống cách mạng. Gia đình tôi có 2 liệt sĩ hy sinh trong 2 cuộc chiến tranh giành độc lập và một người phải bỏ mạng vì bom trên mặt trận sản xuất. Bố tôi cũng là người tham gia công tác tại địa phương trong những năm kháng chiến.

Bản thân tôi được học dưới mái trường XHCN. Tuy học vấn không cao nhưng cũng đủ nhận ra "chân lý" đúng sai. Từ năm 1990 đến năm 1993, tôi tham gia nghĩa vụ quân sự, hiện nay là quân dự bị của huyện Quảng Xương. Khi xuất ngũ về địa phương, tôi tham gia công tác đoàn

thanh niên, là thành viên của các đoàn thể trong thôn xóm. Dù ở trong cương vị nào tôi luôn luôn tích cực trong công việc của mình, chỉ mong được góp một phần nhỏ cho công cuộc xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tạ ơn Đức Chúa Trời đã chọn tôi làm tôi tớ của Ngài.

Năm 2002 tôi tin chúa Giê-xu và trở thành một Cơ Đốc Nhân sốt sáng với công việc Chúa.

Từ đó cuộc đời tôi sang một trang mới:

- Mới vì tôi nhận được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời được ấn chứng bởi Đức Thánh Linh và nhận ra chân lý Giê-xu để sống yêu thương không vị kỷ, tha thứ và có mục đích rõ ràng.

- Mới vì đã bị loại ra khỏi các đoàn thể tại địa phương, bị bắt bớ đánh đập, bị đối xử phân biệt vì tin Chúa Giê-xu và được ban cho danh hiệu "kẻ theo đạo trái phép".

Vào tháng 5/2003 gia đình tôi bị hàng trăm người dân địa phương trong đó có cả an ninh nông thôn kéo đến vào ban đêm cắt điện, đánh đập chửi rủa và phá phách.

Tôi đã viết thư, làm đơn gửi tới các cấp chính quyền để trình bày niềm tin tín ngưỡng và nguyện vọng của mình để xin được giúp đỡ nhưng không được đáp ứng. Kể cả việc tôi sửa hộ khẩu gia đình và làm CMND có ghi tôn giáo Tin Lành cũng không được.

Nhưng tôi mặc lấy tình yêu của Chúa mà yêu thương tất cả mọi người, tha thứ cho những hành vi của những quan chức địa phương đã xúc phạm tôi. Vì tôi biết Chúa Giê-xu cũng yêu họ như Ngài đã yêu tôi. Tôi cầu nguyện thật hết lòng để họ nhận được sự cứu rỗi.

Thưa Quý vị,

Vào ngày 18/6/2006, tôi tới xóm 6 xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá để thăm gia đình chị Lê Thị Minh và cùng thờ phượng Chúa, vì gia đình chị Minh đồng tín ngưỡng với tôi.

Lúc 8h30' khi tôi đang ngồi uống nước cùng vợ chồng chị Minh (chưa

thờ phượng Chúa) thì có 2 anh phó Công an xã là anh Kiệt và anh Minh và mấy Công an viên xã Thiệu Viên tới mời chúng tôi ra Công an xã để làm việc. Tại đây các anh nói với chúng tôi rằng: “Ở Thiệu Viên không có Chúa, cũng không có đạo”, vì vậy họ nghiêm cấm chúng tôi không được tới để thờ phượng Chúa. Họ yêu cầu chúng tôi về ngay.

(Trên thực tế, Hội Thánh Phúc Âm Toàn Vẹn Việt Nam đã có ở gia đình chị Minh từ năm 1999 và đã nhiều lần chị Minh báo cáo với chính quyền về nhu cầu tín ngưỡng của gia đình chị và đăng ký sinh hoạt nhưng xã Thiệu Viên không chấp nhận).

Tôi và anh Sĩ cùng chị Nhàn không về. Tôi nói với các anh ấy rằng các anh vô cơ mời chúng tôi rồi vô cơ tha chúng tôi về mà không có lý do, giấy tờ hay biên bản, tôi yêu cầu các anh ấy phải làm giấy tờ ghi rõ lý do và xác nhận là ở Thiệu Viên cấm sinh hoạt đạo Tin Lành.

Họ không cho và giữ chúng tôi đến chiều tối không cho ăn cơm trưa. Đến 16h30' Công an tách chúng tôi mỗi người một phòng, lấy lời tường trình và thẩm vấn đe dọa, cấm đoán chúng tôi.

Đối với tôi, họ yêu cầu không được phép đến gia đình chị Minh để thờ phượng Chúa. Tôi nói: Luật pháp cho chúng tôi quyền tự do tín ngưỡng, các anh phải hướng dẫn chúng tôi sinh hoạt, sao lại cấm chúng tôi. Khi tôi nói tới Chỉ thị số 01 và Nghị định số 22 của Chính phủ thì anh Nguyễn Mạnh Hoà - trưởng Công an xã Thiệu Viên- túm áo tôi, rồi túm tóc tôi tạt vào mặt tôi ba cái. Các công an viên cũng lao vào đám xối xả vào mặt tôi, vào người tôi, làm tôi bị tổn thương mắt, hiện mắt trái của tôi vẫn chưa mở được. Máu mặt tôi chảy ra rất nhiều. Khi đánh tôi xong, các anh sang phòng bên cạnh đánh anh Hắc Ngọc Sĩ, người cùng đi với tôi.

Đến 18h (hoặc 18h30'- lúc này mắt tôi không nhìn rõ), họ thả chúng tôi về trong tình trạng thương tích đầy người. Tôi đề nghị họ đưa chúng tôi về nhà chị Minh vì chúng tôi không thể tự đi được. Anh Hùng Công an viên xóm 6 đã đưa tôi và anh Sĩ tới ngõ nhà chị Minh để chúng tôi tự đi vào nhà.

Kính thưa Quý vị,

Vì có tin Chúa, chúng tôi chấp nhận sự khinh bỉ của những người trái niềm tin. Tôi cũng bị đánh đập nhiều lần, và lần này thì đáng buồn thay vì tôi và anh Sĩ bị đánh ngay tại trụ sở Công an xã Thiệu Viên, một cơ quan bảo vệ pháp luật (trước đây

cũng có mấy anh chị em bị đánh ở đây).

Thưa Quý vị,

Cách đây gần 2000 năm, vì yêu nhân loại, Chúa Giêsu đã đổ máu để cứu chuộc mọi người. Vì yêu dân tộc, trong lịch sử Việt Nam, không ít máu đã đổ xuống vì Độc lập, Dân tộc và Tự do Dân chủ.

Nay dưới chế độ được đặt tên là XHCN, dưới một đất nước hoàn toàn độc lập thì máu của tôi, của anh chị em tôi đã đổ vì niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo bởi bàn tay của những người bảo vệ pháp luật. Thật sự là đáng buồn cho dân tộc Việt Nam. Trong khi cả nước đang dốc lòng cho công cuộc xây dựng một xã hội công bằng dân chủ văn minh, xây dựng khối đoàn kết dân tộc, thì tại những địa phương như xã Thiệu Viên lại có những cán bộ công an, họ là đảng viên đảng Cộng sản xem thường luật pháp, chà đạp “chân lý”, chia rẽ dân tộc. Và tôi cũng thật ngạc nhiên khi ông Lê Dũng, phát ngôn viên của Bộ ngoại giao đã phủ nhận sự thật trên trước câu hỏi của phóng viên Quốc tế.

Tôi xót xa khi viết những dòng này, chúng tôi cũng như hàng triệu người dân Việt Nam khác nay đã không còn tin vào đảng Cộng sản Việt Nam nữa. Bởi giữa lời nói và việc làm của đảng Cộng sản luôn luôn trái ngược nhau. Quý vị coi người dân chúng tôi là đối tượng để cai trị chứ không phải là đối tượng để Quý vị phục vụ. Quý vị nói mình là đầy tớ trung thành của nhân dân nhưng thực chất Quý vị lại không tôn trọng nhân dân.

Tôi viết thư này thiết tha thỉnh nguyện Quốc Hội, Chính phủ, và Ban Tôn Giáo Chính phủ, có những giải pháp cụ thể để chấm dứt những tình trạng phân biệt đối xử của chính quyền địa phương đối với các tín đồ Tin Lành nói riêng và các tôn giáo khác nói chung.

Tôi kính mong Quý vị có tiếng nói kịp thời về tỉnh Thanh Hoá, huyện Thiệu Hoá, xã Thiệu Viên, để Công an xã Thiệu Viên trả lại những tài sản mà trước kia họ đã vô cơ chiếm đoạt của các tín đồ Tin Lành như Kinh Thánh, xe đạp...; xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương hãy làm lại hộ khẩu gia đình và Chứng minh thư Nhân dân Tôn giáo Tin Lành cho gia đình tôi, để chúng tôi có thể tiếp tục sống, làm việc, đi lại và thực hiện tín ngưỡng của mình.

Tôi cầu nguyện Chúa tha thứ cho những người công an đã đánh đập tôi và mong các anh nhận ra khuyết điểm của mình, sớm ăn năn để tiếp

tục phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân được tốt hơn.

Xin cảm ơn quý vị đã đọc thư này. Tôi cầu nguyện Chúa Giêsu ban phước lành cho Quý vị và gia đình.

Quảng Yên, ngày 23 tháng 6 năm 2006

Kính thư

Nguyễn Trung Tôn

2 người Thượng bị đánh chết vì theo “Tin Lành Degar”

Việt Báo ngày 23/7/2006

Nguồn tin từ Montagnard Foundation cho hay, một người Tin Lành Degar tên Siu Lul đã bị các viên chức VN ở trại tù Hà Nam bỏ đói và hành hạ cho đến chết. Vợ của người tù này đã từ chối chôn xác và bị các viên chức chửi bới thậm tệ.

Nguồn tin này được loan ra từ Media Release hôm 9-5-2006 nói rằng một người Tin Lành Degar tên Siu Lul này 62 tuổi, thuộc bộ tộc Habong, sinh sống ở một làng Ploi Kueng, quận Cuse, tỉnh Gia Lai. Ông bị bắt và giam tại Hà Nam từ năm 2004. Ngày 24-4-2006, ông ngã quỵ và chết bởi hậu quả của tra tấn và thiếu ăn, thiếu uống.

Ngày ông qua đời, vợ của ông không có tiền đưa xác ông trở lại làng nên đã đồng ý chôn ông tại Hà Nam. Sau đó, vào tháng Năm 2006, bà quả phụ Siu Lul đã yêu cầu nhà cầm quyền VN cho bà được đưa hài cốt của ông trở về quê cải táng theo nghi lễ Tin Lành. Nhưng nhà cầm quyền nói với bà rằng bà không được phép đưa hài cốt chồng về quê cho đến khi nào ông ta hết hạn tù (?) Trong tình trạng này, nhà cầm quyền VN rõ ràng đã biểu lộ lòng căm thù đối với người Degar.

Một người Degar khác, Siu Dolel, cũng đã chết trong tù vì bị hành hạ dã man. Ông Siu Dolel sinh năm 1955, cư trú tại làng Ploi Oi, bộ tộc Ia Ke, quận Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Ông bị bắt và bị hành hạ trong tù ở Hà Nam kể từ ngày 22-12-2004. Theo thông tin của Montagnard Foundation, vào tháng Năm 2006, các viên chức trại tù đã hành hạ ông lần nữa bằng cách đâm đá và dí gậy điện vào người làm gãy xương sườn bên phải và bên trái. Ngày 25-6-2006, các viên chức VN đến tận nhà vợ ông, cho biết rằng chồng của bà đã chết trong tù và nói nếu bà muốn thì đến gặp ông lần cuối trước khi chôn cất. Không may là người vợ bất hạnh này không có tiền để đến nhìn mặt ông. Sau đó thì các

viên chức chính quyền VN tịch thu thẻ căn cước của ông từ người vợ rồi bỏ đi.

Loan báo tin trên, Montagnard Foundation đã đưa ra lời kêu gọi như sau:

- Xin các tòa đại sứ tại VN và cộng đồng quốc tế khẩn cấp yêu cầu VN phải phóng thích các tù nhân Degar, ước lượng khoảng 350 người tù lương tâm có danh sách rõ ràng theo phúc trình của Tổ chức Quan Sát Nhân Quyền ngày 11-6-2006 để bảo toàn mạng sống của họ.

- Xin tiếp tục theo đuổi một chính sách bảo vệ nhân quyền tại cao nguyên và xin Liên Hiệp Quốc và các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ quốc tế giám sát việc thực hiện nhân quyền tại đây.

- Xin Quốc Hội Hoa Kỳ nhấn mạnh đến điều kiện nhân quyền như là điều kiện trực tiếp của Hoa Kỳ để cấp PNTR cho VN.

- Xin cộng đồng quốc tế, đặc biệt là Hoa Kỳ, Liên Âu và Liên Hiệp Quốc áp lực VN phóng thích tất cả tù nhân Degar cũng như những người đang bị quản chế khác như là điều kiện để gia nhập WTO.

Tin tức tiếp trang 11

Khi bà con đã tụ tập ven hồ Hoàn Kiếm xong (tại vị trí của hai ngày biểu tình trước đây) thì mọi người đồng thanh hô to: "Cứu chúng tôi với, đền bù phải đúng luật pháp 100%!!". Nhiều khẩu hiệu trương lên, có nội dung: "Ba trăm hộ dân đường Khuất Duy Tiến phản đối chính quyền Hà nội đền bù đất đai cho dân không thoả đáng và không đúng pháp luật!". Một khẩu hiệu khác viết: "Đã đảo ông Lê quý Đôn phó chủ tịch thành phố giải quyết đền bù không thoả đáng cho dân đường Khuất Duy Tiến!!".

Đoàn biểu tình bị công an quây kín bằng dây chèo, dây thừng với các gốc cây ven Hồ Gươm nhằm cô lập họ với dân chúng qua đường và cũng là ngăn cản, để phòng họ liều mạng xông thẳng vào nơi các dây tở của dân đang nhóm họp trong các dinh thự sang trọng bên kia đường. Hôm 20-7-06 để đối phó với làn sóng biểu tình của dân chúng dâng cao, chính quyền HN đã tìm ra kế chỉ đạo địa phương khuyên cho bà con ở nhà để ban giải phóng mặt bằng xuống giải quyết theo yêu sách đấu tranh của dân. Vì thế chỉ có khoảng gần 40 người kéo đến vườn hoa Indira Gandhi. Nhưng khi tới đến, thì cán bộ ban giải phóng mặt bằng xuống quán triệt nội dung chỉ đạo của chính quyền thành phố: vẫn như cũ chẳng có gì mới.

Nay thì bà con vẫn tiếp tục khiếu kiện.... (Xem tiếp tr. 26)

C dự phóng tình hình chính trị VN trong 20 năm tới

.....*Lý Thái Hùng*.....

Bài thuyết trình trong phần sinh hoạt khoáng đại Đại Hội Chuyên Gia Âu Châu 2006, tổ chức tại Thụy Sĩ vào các ngày 1- 4.7.2006.

Hai mươi năm là một chặng đường rất ngắn nếu đặt nó trong bối cảnh lịch sử của một đất nước, nhưng lại là chặng đường đủ dài để thẩm định về khả năng vươn lên của một dân tộc và cũng là khoảng thời gian cần thiết, giúp cho chúng ta suy nghĩ và nhận định về những biến cố đã xảy ra trong thời gian qua để vạch ra những dự phóng cho tương lai. Trong tinh thần đó, bài viết này sẽ đề cập về tình hình Chính Trị Việt Nam trong thời kỳ từ năm 1986 đến 2005 và những dự phóng từ 2006 đến 2025.

I- Tình Hình Chính Trị Việt Nam Trong Hai Mươi Năm CS VN "Đổi Mới" (1986-2005)

a/ Bản Chất Của Chính Sách Đổi Mới

Ngày 15 và 16-6-2006, Viện Khoa Học Xã Hội Việt Nam, qua sự hỗ trợ của Chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc và Cơ quan hợp tác phát triển kinh tế Thụy Điển, đã tổ chức một Hội Nghị Tổng Kết 20 năm đổi mới ở Việt Nam. Hội nghị quy tụ khoảng 300 diễn giả, nhà khoa học, nhà hoạch định chính sách Quốc tế và Việt Nam. Theo tiến sĩ Lê Đăng Doanh, người đã tham dự Hội nghị, cho biết kết luận của Hội Nghị đã đánh giá rằng: Sau 20 năm áp dụng đường lối đổi mới, Việt Nam vẫn còn là quốc gia nghèo đói. Nhưng sự nghèo đói này không phải chỉ là nghèo về vật chất mà còn là nghèo về quyền lợi chính trị, còn là sự thiệt thòi không có tiếng nói, không được bảo vệ đầy đủ bằng pháp luật. Khuyến cáo của Hội nghị là nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam cần kết hợp cải cách kinh tế với cải cách hành chính, cải

cách chính trị trong trong thời gian tới, nếu không sẽ đối diện nhiều khó khăn và tổn kém nhiều mặt. Những kết luận của Hội nghị đã vẽ ra một bức tranh không mấy lạc quan về chặng đường 20 năm đổi mới của Việt Nam, nếu không muốn nói là nước ta vẫn dậm chân tại chỗ trước sự đổi thay của các nước chung quanh. Dậm chân tại chỗ có nghĩa là nước ta không nhích ra khỏi cảnh nghèo đói đã đeo đuổi dân ta hơn 100 năm qua, dù hoàn cảnh sống của mỗi thời kỳ có khác nhau do những tiện nghi vật chất thay đổi. Vậy hậu quả chính trị của việc áp dụng 20 năm mở cửa, đổi mới kinh tế của CSVN là như thế nào?

Sau mười năm (1975-1985) áp dụng đường lối "tiên nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội", đảng Cộng sản Việt Nam đã đứng trước ba nguy cơ: 1/Nền kinh tế hoàn toàn bị phá sản, đặc biệt là do ảnh hưởng của biện pháp tập thể hóa nông nghiệp lần thứ 2 từ năm 1982, nông dân đã không chịu canh tác trong khuôn khổ hợp tác xã, khiến cả nước bị thiếu hụt lương thực trầm trọng, dẫn đến nạn đói kém, đe dọa một cách trầm trọng lên cả nước; 2/Bị thế giới cô lập kinh tế và phong tỏa ngoại giao vì chính sách hiếu chiến, xâm lăng Kampuchia và Lào để thành lập Liên bang Đông Dương; 3/Bị cắt giảm rồi cắt đứt quân viện lẫn kinh viện từ khối Liên Xô cũ.

Đánh giá tình hình vào lúc đó, ông Nguyễn Phú Trọng, Ủy viên bộ chính trị, Chủ tịch Hội đồng lý luận trung ương của đảng CSVN đã viết: "Cuộc chạy đua kinh tế, cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản có nhiều diễn biến phức tạp; hầu hết các nước xã hội chủ nghĩa lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội. Ở trong nước, tư

tướng chủ quan, say sưa với thắng lợi, nôn nóng muốn tiến nhanh lên chủ nghĩa xã hội trong một thời gian ngắn, dẫn đến việc bố trí sai cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, cộng với những khuyết điểm của mô hình kế hoạch tập trung quan liêu, bao cấp bộc lộ ngày càng rõ, làm cho kinh tế - xã hội rơi vào trì trệ, khủng hoảng, đời sống nhân dân gặp khó khăn. Nước ta bị các thế lực thù địch bao vây, cấm vận; chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc xảy ra, hậu quả rất nặng nề”.

Để thoát ra khỏi tình hình khó khăn nói trên, qua sự khuyến cáo của Liên Xô, đảng Cộng sản Việt Nam đã theo chân các nước cộng sản Đông Âu bắt đầu áp dụng chính sách đổi mới kể từ đại hội đảng kỳ VI vào tháng 12 năm 1986. Chính sách cứu nguy của đảng Cộng sản Việt Nam đã dựa chủ yếu trên ba quyết định quan trọng vào lúc đó:

Thứ nhất là tạm ngưng chính sách “ưu tiên phát triển công nghiệp nặng”, quay về lấy nông thôn và nông nghiệp làm chính, tạm ngưng chính sách hợp tác hóa nông nghiệp, thay bằng chủ trương khoán trong nông nghiệp để kích thích nông dân hăng hái sản xuất trở lại; hầu chặn đứng tình trạng đói kém đang đe dọa 19 tỉnh miền Bắc.

Thứ hai là thay đổi đường lối đối ngoại “ai thắng ai” bằng chủ trương “thêm bạn bớt thù” với hai nỗ lực là bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc và rút quân ra khỏi Campuchia để thoát vòng cô lập của thế giới, nhất là Hoa Kỳ.

Thứ ba là thay chính sách bao cấp bằng chủ trương khoán sản phẩm và cho tự quản trong các xí nghiệp quốc doanh theo nền kinh tế hàng hóa, đồng thời mở cửa vận động đầu tư từ bên ngoài để cải thiện tình trạng sản xuất què quặt ở trong nước.

Trong lúc tiến hành chính sách thoát hiểm nói trên, đảng Cộng sản Việt Nam lại đối diện một nguy cơ mới, đó là sự tan rã của hàng loạt các chế độ Cộng sản tại Đông Âu trước sự nổi dậy của các phong trào quần chúng đòi tự do dân chủ trong các năm 1988, 1989, đặc biệt là sự tan rã của Liên bang Xô Viết vào

năm 1991. Những biến động này đẩy đảng Cộng sản Việt Nam vào tình thế nguy kịch mà Đào Duy Tùng, một lý thuyết gia của đảng mô tả rằng: “đảng đã ở vào tình cảnh ngàn cân treo trên sợi tóc”. Đây là tâm trạng hoang mang của hầu hết giới lãnh đạo Hà Nội vào đầu thập niên 90 nên họ đã phải vội vã quay sang “khẩu tẩu” Bắc Kinh để tìm chỗ dựa mới, đồng thời nhìn lại toàn bộ các chủ trương, chính sách, đề mò mẫm con đường thoát hiểm. Lúc đó, Trung ương đảng Cộng sản Việt Nam đã tập trung suy nghĩ và soạn ra hai văn kiện: 1/ Cương Lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và 2/ Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000, làm nền tảng cho những bước đi không còn sự hỗ trợ của Liên Xô.

Hai văn kiện nói trên được công bố trong đại hội đảng kỳ VII vào tháng 6-1991, đã chuyên chở một số những suy nghĩ và dự phóng của lãnh đạo Hà Nội về con đường thoát hiểm, đồng thời nó cũng đã chi phối ít nhiều lên các mục tiêu chiến lược thông qua ba kỳ đại hội đảng trong gần 2 thập niên sau đó. Tại Đại Hội VII (1991), Hà Nội đã bắt đầu cho áp dụng cơ chế thị trường và mọi sự vận hành của xã hội đặt trên nền tảng tự quản thay thế chế độ bao cấp. Tại Đại Hội VIII (1996), Hà Nội đã tập trung đẩy mạnh chính sách mở cửa kinh tế, vận động đầu tư theo đường lối ngoại giao du giầy giữa Mỹ và Trung Quốc. Tại Đại Hội IX (2001), Hà Nội đã đưa ra chủ trương phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa để theo kịp đà tiến bộ của các nước chung quanh. Nói chung, hướng đi chính yếu của đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ này là tập trung chấn chỉnh tình trạng yếu kém của nền kinh tế, thông qua đầu tư ngoại quốc; đồng thời xóa bớt màu sắc vô sản chuyên chính, thông qua cải cách hành chính để giúp đảng có thể tiếp tục giữ chặt quyền lực độc tôn trong xã hội.

b/ Hậu Quả Chính Trị Của 20 Năm Đổi Mới:

Rút kinh nghiệm từ Liên Xô và học từ các biện pháp cải cách của

Trung Quốc, đảng Cộng sản Việt Nam đã chấp nhận sự đa nguyên trong kinh tế nhưng kiểm soát triệt để trên phương diện chính trị. Chính vì bước đi khập khễnh như vậy mà Hà Nội đã không đạt kết quả mong muốn trong cả hai lãnh vực kinh tế và chính trị. Trong lãnh vực kinh tế, những phát triển trong suốt thời gian này đều dựa vào nguồn vốn đầu tư ngoại quốc (FDI) và vốn tài trợ từ các chính phủ (ODA) trong khi tiềm năng sản xuất của các xí nghiệp quốc doanh –xương sống của chế độ– rất yếu kém và không có khả năng cạnh tranh. Chính vì dựa vào các nguồn vốn này, càng ngày Cộng sản Việt Nam càng bị những áp lực cải cách từ bên ngoài, trong đó có những cải cách tối kỵ đối với Hà Nội trong lãnh vực chính trị và luật pháp. Chính vì miễn cưỡng phải làm nên những chính sách cải tổ đã tạo ra những vấn nạn chính trị mà Hà Nội đang phải đối diện hiện nay:

1/ Sự phá sản của chủ nghĩa Mác Lê, không chỉ làm cho CSVN mất điểm tựa về tư tưởng mà còn làm bùng nổ những xung đột quan điểm về mức độ đổi mới hiện nay, đặc biệt trong lãnh vực chính trị. Chính những bất đồng ý kiến về mức độ và phương thức đổi mới chính trị, đã tạo ra sự phân hóa trầm trọng trong giới lãnh đạo, chủ yếu không ở lý luận mà từ thực tế điều hành, gắn liền với quyền và lợi giữa các phe nhóm. Trong khi đó, sự thiếu vắng một nhân sự có bản lĩnh vượt trội và có khả năng cầm chịch quyền lực để lèo lái nội bộ đảng, đã tạo ra cảnh cá mè một lứa. Hậu quả là tình trạng các phe nhóm tranh nhau bòn rút công quỹ và các dự án quốc gia, từ trung ương đến địa phương, ngày càng trở nên trầm trọng.

2/ Tuy CSVN thành công một phần trong việc thuyết phục các chính phủ nước ngoài rằng họ đã có thay đổi một số chính sách để đáp ứng nhu cầu giao thương buôn bán; nhưng chính sự rập khuôn theo mô hình cải cách Trung Quốc đã tạo ra nhiều mâu thuẫn trong các quan hệ làm ăn giữa CSVN với các quốc gia, đặc biệt là giữa Hoa Kỳ và

Trung Quốc. Vì thế mà Hà Nội đã phải chọn thế đu giây giữa Mỹ và Bắc Kinh; nhưng chính sự đu dây này lại khiến cho nội bộ CSVN bị phân hóa, nghi ngờ lẫn nhau giữa các phe vì những vụ đi đêm hay ký kết lén lút các giao kèo với Mỹ hay Bắc Kinh. Hậu quả là càng mở cửa ra bên ngoài, nội bộ CSVN càng bị phân hóa và nảy sinh nhiều sự tranh chấp quyền lực trầm trọng, do những chi phối của các thế lực, đặc biệt là Hoa Kỳ và Trung Quốc.

3/ Đời sống của dân chúng noi chung sau 20 năm mở cửa (1986-2006) vẫn còn rất nghèo và lạc hậu. Thái độ chung của đa số dân chúng vẫn là lao vào kiếm sống và nếu gia đình nào có chút ít tiền thì lo cho con cái ăn học. Từ đó sự phân cực giàu nghèo đã trở thành một vấn đề lớn trên đất nước hiện nay. Hậu quả của sự phân cực giàu nghèo đã tạo ra nhiều thâm kịch trong xã hội Việt Nam như nạn gả bán “cô dâu” cho người Đài Loan, Trung Quốc, Nam Hàn..., nạn “mua bán trẻ em”, đang tạo những phần nộ trong dư luận nhưng lại khó ngăn chặn vì sự làm nơ của các quan chức Hà Nội. Ngoài ra, một thiểu số quá giàu có, dư thừa tiền của nhờ móc ngoặc đã tiêu xài hoang phí với những lạc thú mới đã làm cho khu vực xã hội đen ngày càng bành trướng trong sinh hoạt người dân. Cờ bạc, mại dâm và ma túy đã gia tăng ở mức báo động và chính nó đã chi phối lên guồng máy chính trị của đảng Cộng sản qua các vụ án tham ô gần đây...

4/ Sự mở cửa vận động đầu tư hiện đã tạo ra cho chính chế độ một số nan đề, đó là sự bất mãn của công nhân về đồng lương quá rẻ, sự phẫn nộ của nông dân về số tiền bồi hoàn quá ít đối với các ruộng đất bị giải tỏa và nhất là những chống đối ra mặt của dân chúng về các hành vi nhũng lạm, tham ô của những cán bộ địa phương. Những chống đối này của người dân đã làm bộc phát những cuộc tranh đấu mang hai nội dung: đòi hỏi chế độ phải cải thiện về mặt dân sinh và tôn trọng các quyền của dân trên mặt trận dân quyền. Trước đây, Hà Nội không che mọi mặt đời sống của người dân nên dù có bất mãn, không một ai

dám lên tiếng chống đối, ngày nay, do sự mở cửa để tìm nguồn tài chánh nuôi sống chế độ từ bên ngoài, HN đã không chỉ chịu những sức ép của quốc tế mà còn mất dần khả năng kiểm soát xã hội. Từ đó người dân có thể sống bất cần đảng và tự bươn chải kiếm sống.

5/ Sự xuất hiện một số người trong nước ký tên vào các văn kiện: Tuyên Bố Về Quyền Tự Do Ngôn Luận, Lời Kêu Gọi Thành Lập Đảng Phái và nhất là bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ Cho Việt Nam với hơn 2000 người ký tên... là một biến chuyển mới của phong trào đấu tranh tại quốc nội. Từ những tiếng nói đấu tranh đơn lẻ của từng cá nhân trong nhiều năm tháng trước đây, nay đã tụ lại thành những tuyên bố, tuyên ngôn với hàng ngàn người minh danh ký tên. Biến cố sẽ ảnh hưởng rất lớn lên cục diện chính trị Việt Nam trong thời gian tới. Ngoài ra, sự kiên trì đấu tranh của các tổ chức tôn giáo, các lực lượng đối kháng cũng đang góp phần tạo dựng nền tảng xã hội dân sự và đẩy mạnh tiến trình đa nguyên chính trị trong thời gian tới.

6/ Cộng sản Việt Nam đã không còn dám khinh thường tiềm năng của cộng đồng người Việt tỵ nạn tại hải ngoại như những năm đầu sau khi cưỡng chiếm miền Nam. Ngay nay Hà Nội nhìn Cộng đồng hải ngoại là chỗ khai thác về tiềm năng kinh tế, chất xám; nhưng lại rất e dè về sức mạnh chính trị của tập thể này, vốn đang tạo những ảnh hưởng lớn trên diễn đàn quốc tế lẫn quốc nội. Hà Nội đã tung ra nghị quyết 36 nhằm đẩy mạnh việc khai thác tiềm lực của người tỵ nạn, đồng thời cố tạo sự hiện diện bình thường trong các sinh hoạt cộng đồng, nhưng những âm mưu này đã bị cộng đồng cô lập và tẩy chay. Trong khi đó, những hỗ trợ tích cực của cộng đồng hải ngoại đối với cao trào đấu tranh tại quốc nội đã tạo những bước tiến cụ thể, đáng nêu nhất là việc hầu hết chính giới và các tổ chức quốc tế đều đồng tình với các nỗ lực đấu tranh của người Việt Nam hiện nay. Cộng đồng người Việt tỵ nạn tại hải ngoại đang

là nhân tố gây rất nhiều sức ép chính trị lên đảng CSVN hiện nay.

Tổng kết về tình hình chính trị trong 20 năm (1986-2006), chúng ta cần đánh giá rằng: Cộng sản Việt Nam đã tạm thoát ra khỏi cơn ác mộng tan rã theo khối cộng sản quốc tế và giữ được quyền lực cai trị trên đất nước. Tuy nhiên, những biện pháp cải tổ vá vứu và những mâu thuẫn tự thân của chế độ qua việc áp dụng chính sách “mở kinh tế xiết chính trị” đã và đang làm cho chế độ phân rã từ bên trong. Như khuyến cáo của Hội nghị về 20 năm đổi mới, tổ chức tại Hà Nội trong hai ngày 15 và 16-6-2006, đảng Cộng sản Việt Nam phải cải cách kinh tế đi đôi với cải cách hệ thống chính trị chứ không thể đi khắp khênh bằng chân kinh tế như hiện nay. Ngay cả trong việc cải cách kinh tế, Hội nghị này cũng khuyến cáo rằng phải tách các công ty ra khỏi sự lệ thuộc các cơ quan hành chánh nhà nước, tức tách sự chi phối của đảng ra khỏi các hoạt động kinh tế để ngăn chặn nguy cơ tham nhũng. Bởi vì theo Hội nghị, phò sản của 20 năm đổi mới chính là vấn nạn tham nhũng và chính nó là mầm xung đột lớn trong xã hội với những hậu quả khó lường.

(còn tiếp)



**Đấu tranh hòa bình,
bất bạo động
Chối bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh
Giải thể chế độ cộng sản
độc tài**

LÝ NGHỊ BIỆN HỘ LÝ TỔNG

.....Luật Sư Nguyễn Hữu Thống.....

Theo thông lệ, về các vụ án chính trị, các hội luật gia bảo vệ Công Lý và Nhân Quyền có thể đệ nạp Lý Nghị nhân danh thân hữu của tòa án (amicus curiae brief). Mục đích để góp phần điều hành công lý và trợ giúp thẩm phán đoàn trong việc nghiên cứu và phán xử. Trong chiều hướng đó đệ nạp bản Lý Nghị Biện Hộ Lý Tổng là để cứu nguy Lý Tổng. Đồng thời để ngăn chặn khuynh hướng lợi dụng thủ tục dẫn độ vào mục tiêu chính trị.

Ngày nay, nhiều người Việt hải ngoại đã vượt tuyến và vượt biển ra nước ngoài nhằm đấu tranh đòi Tự Do Dân Chủ cho VN. Chiếu Điều 91 Bộ Hình Luật VN, những người này có thể bị dẫn độ về VN về tội “trốn đi nước ngoài nhằm chống chính quyền nhân dân”, với hình phạt từ 3 năm tù đến tù chung thân. Do đó, bằng mọi cách, chúng ta phải chống lại đơn yêu cầu dẫn độ Lý Tổng về VN.

Bản Lý Nghị này đã được thông tri cho Bộ Tư Pháp Thái Lan và Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ vào ngày 12-6 vừa qua. Trong phiên tòa sơ khởi ngày 17-5-2006, Lý Tổng không chấp nhận dẫn độ. Và Tòa Án Hình Sự Bangkok đã đình nội vụ đến ngày 24-7-2006.

Email của Ls Nguyễn Hữu Thống ngày 27-7: Phiên tòa ngày 24-7, tòa án Bangkok vẫn chưa tuyên phán quyết về việc này và nội vụ sẽ được trở lại tòa ngày 7-8 tới đây. Dẫu sao có nhiều triển vọng đơn xin dẫn độ của nhà cầm quyền Hà Nội sẽ không được tòa án Thái Lan chấp thuận

Vụ dẫn độ Lý Tổng không đơn thuần là một vụ án pháp lý. Bay trên không phận Saigon để rải truyền đơn chống chính phủ là một hành vi chính trị. Nên đây là một vụ án năng về chính trị.

TRẦN THUẬT NỘI VỤ.

Tháng 4-1975, trong một phi vụ hành quân, phi cơ của Lý Tổng bị bắn hạ tại Cam Ranh. Anh bị giam giữ 5 năm trong trại cải tạo. Năm 1980, anh vượt ngục và vượt tuyến

sang Căm Bốt và Thái Lan. Rồi đi từ Thái Lan qua Mã Lai bằng xe đạp, xe đồ, hay quá giang xe vận tải. Năm 1982, khi anh bơi tới quốc đảo Singapore và đặt chân lên tòa Tổng Lãnh Sự Hoa Kỳ để xin tị nạn chính trị, quần áo anh còn ướt sũng nước biển.

Cuộc vượt ngục vượt tuyến gian nan này, qua 5 quốc gia trong 20 tháng, được tạp chí Reader's Digest, với trên 10 triệu độc giả, tường thuật đầy đủ chi tiết với những lời thán phục.

Sau khi nhập tịch Hoa Kỳ, Lý Tổng tốt nghiệp Cao Học Chính Trị tại Đại Học New Orleans năm 1990.

Tháng 9-1992, Lý Tổng cưỡng chế chiếc máy bay dân sự Hàng Không Việt Nam, bay trên không phận Saigon rải truyền đơn kêu gọi đồng bào đứng lên lật đổ chế độ CS. Anh đã bị bắt giữ và bị kết án 20 năm tù. Năm 1998, anh được phóng thích nhờ áp lực quốc tế. Từ 1984 Tổng Thống Reagan đã vinh danh Lý Tổng là một Chiến Sĩ Tự Do.

Ngày 1-1-2000, khởi đầu thiên niên kỷ thứ ba, Lý Tổng tự lái chiếc phi cơ Cessna bay trên không phận Havana rải truyền đơn hô hào người dân Cuba đứng lên lật đổ chế độ Fidel Castro. Anh đã bay về Hoa Kỳ bình an vô sự. Anh không bị chính phủ Hoa Kỳ truy tố về tội hình sự, chỉ bị phạt hành chính bằng cách rút bằng phi công. Đơn yêu cầu dẫn độ của Cuba đã bị Hoa Kỳ và Liên Hiệp Quốc bác bỏ.

Tháng 11-2000, Lý Tổng lại lái chiếc máy bay một động cơ từ Thái Lan, lượn trên không phận Saigon để, một lần nữa, rải truyền đơn hô hào người Việt trong nước hưởng ứng phong trào đấu tranh giải thể Cộng Sản. Anh đã trở về Thái Lan bình an vô sự.

Tuy nhiên, ngày 25-12-2003, anh đã bị Tòa Án Thái Lan kết án 5

năm 6 tháng tù, 5 năm 2 tháng về tội “cưỡng đoạt phi cơ”, và 4 tháng về tội “vi phạm không phận Thái Lan”. Về vụ này, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam tố cáo Lý Tổng là một “tên khủng bố quốc tế nguy hiểm”, và đòi kết án anh về tội “xâm phạm an ninh và xâm phạm lãnh thổ quốc gia” (mà hình phạt có thể đến tù hình).

Tháng 3-2006, Bộ Tư Pháp Thái Lan chấp thuận đưa nội vụ ra tòa để cứu xét đề nghị dẫn độ của Chính Phủ Hà Nội về tội “vi phạm không phận quốc gia”.

Nội vụ được đưa ra Tòa Án Hình Sự Bangkok để phán xử xem quyết định dẫn độ của Bộ Tư Pháp Thái Lan có hợp hiến, hợp pháp không?

QUAN ĐIỂM PHÁP LÝ.

Để bào chữa cho Lý Tổng, trong bản Lý Nghị, chúng tôi nêu lên 12 quan điểm pháp lý xây dựng trên Luật Dẫn Độ Thái Lan 1929, Hiệp Ước Dẫn Độ Mỹ-Thái 1983 và Luật Tục Lệ Quốc Tế về Dẫn Độ (International Customary Extradition Law).

Chúng tôi chủ trương rằng Lý Tổng không thể bị dẫn độ về Việt Nam vì những lý do sau đây:

1. Rải truyền đơn chống chính phủ là một hành vi chính trị, và tội trạng, nếu có, chỉ có thể là một tội chính trị không được phép dẫn độ (political offense).

2. Vì Lý Tổng đã bị phạt 20 năm tù do vụ rải truyền đơn năm 1992, và lần này anh lại rải truyền đơn nữa, nên nhà cầm quyền Hà Nội đòi dẫn độ anh để trả thù. Đây là một mục đích chính trị (political purpose) mà Luật Tục Lệ Quốc Tế không cho phép dẫn độ.

3. Theo Luật Quốc Tế Nhân Quyền, khi rải truyền đơn tại Saigon chống chế độ Cộng Sản, hay khi công bố tại Luân Đôn bản “Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản” kêu gọi lật đổ chế độ Tư Bản, Lý Tổng và Các Mác chỉ hành sử hợp pháp quyền tự do phát biểu, không cấu thành tội hình sự. Nếu không có tội thì không bị dẫn độ.

4. Luật Dẫn Độ Thái Lan 1929 không cho phép dẫn độ các công dân Thái Lan qua các quốc gia khác

nếu Thái Lan không ký hiệp ước dẫn độ với quốc gia yêu cầu (như Việt Nam). Do Hiệp Ước Dẫn Độ Mỹ-Thái 1983, trên bình diện quốc gia, giữa Hoa Kỳ và Thái Lan có sự hợp tác (cooperation) và hỗ tương (reciprocity). Đặc biệt trên bình diện người dân, về vấn đề dẫn độ, các công dân Thái Lan và Hoa Kỳ có quyền bình đẳng được luật pháp bảo vệ (equal protection of law). Ngày nay, giữa Thái Lan và Việt Nam không có hiệp ước dẫn độ, nên chiếu Luật Dẫn Độ Thái Lan 1929 và Hiệp Ước Dẫn Độ Mỹ-Thái 1983, theo nguyên tắc, Chính Phủ Thái Lan sẽ không dẫn độ các công dân Thái Lan và công dân Hoa Kỳ về VN. Các giới chức ngoại giao Hoa Kỳ đồng ý với quan điểm này.

5. Mặc dầu không có hiệp ước dẫn độ, Thái Lan vẫn có thể dẫn độ các ngoại kiều qua quốc gia yêu cầu trên căn bản hỗ tương. Hiện nay Thái Lan chỉ dành qui chế hỗ tương cho 5 quốc gia là Pháp, Đức, Ý, Áo và Na Uy (không có Việt Nam).

6. Chiếu nguyên tắc "Nhất Sự Bất Tái Cứu", Lý Tổng không thể bị dẫn độ về Việt Nam để trả lời về tội "vi phạm không phận quốc gia". Vì anh đã bị xét xử và kết án về tội này tại Tòa Án Rayong ngày 25-12-2003. Điều 5 Hiệp Ước Dẫn Độ Mỹ-Thái cũng quy định như vậy.

7. Chiếu Luật Hàng Không Thái Lan 1954 (Aviation Act of Thailand), máy bay của Lý Tổng chỉ cất cánh từ Thái Lan và đáp xuống phi trường Thái Lan, nên anh chỉ vi phạm không phận Thái Lan. Vì Luật Hàng Không Thái Lan coi phi cơ Thái Lan là lãnh thổ quốc gia nối dài. Chiếu nguyên tắc Trùng Địch Thẩm Quyền (Dual Jurisdiction), Lý Tổng không thể bị dẫn độ về VN.

8. Chiếu Nghị Quyết Dẫn Độ 1991 về An Ninh Hàng Không Quốc Tế (Extradition Order on Aviation Security), các phi công chỉ có thể bị dẫn độ nếu sử dụng bạo hành vũ trang để phá hủy phi cơ hay phá hoại các cơ sở hàng không của quốc gia yêu cầu dẫn độ. Đây không phải là trường hợp của hiện vụ.

9. Chiếu Công Ước Chicago Về Hàng Không Dân Sự Quốc Tế 1944

(Convention on International Civil Aviation), tội vi phạm không phận quốc gia xảy ra thường hằng và phi công không bị dẫn độ. Chỉ có 4 biện pháp được quy định cho những trường hợp nghiêm trọng là:

a. Thông báo phi cơ vi phạm phải bay ra khỏi không phận quốc gia.

b. Buộc phi cơ vi phạm phải đáp xuống một phi trường chỉ định.

c. Gửi kháng thư hay công hàm ngoại giao cho quốc gia có phi cơ vi phạm.

d. Bán hạ nếu phi cơ vi phạm khiêu khích (vũ trang).

10. Chiếu Công Ước Chống Tra Tấn Hành Hạ Liên Hiệp Quốc 1984, các quốc gia hội viên không được dẫn độ các công dân hay trú dân sang một quốc gia khác, nếu quốc gia này có những thành tích "vi phạm nhân quyền thường xuyên, tập thể và thô bạo".

Đó chính là trường hợp của Việt Nam. Từ năm 2004 quốc gia này đã bị liệt vào danh sách "các quốc gia cần đặc biệt quan tâm", hay nói rõ hơn, có những thành tích thường xuyên, tập thể và thô bạo vi phạm những quyền tự do tôn giáo và tự do chính trị.

11. Từ 1983 Lý Tổng có tư cách tị nạn chính trị. Năm 1992, sau vụ rải truyền đơn tại Saigon, anh bị bắt giữ và truy tố về tội âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân nên có tư cách tù nhân chính trị. Năm 1993, Ủy Ban Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc kết án nhà cầm quyền Hà Nội đã bắt giữ độc đoán (arbitrary arrest and detention) hai tù nhân lương tâm Việt Nam là Bác sĩ Nguyễn Đan Quế và Giáo Sư Đoàn Việt Hoạt. Do đó, để tước đoạt tư cách tù nhân chính trị của Lý Tổng, Tòa Án Saigon đã cải tội danh từ tội chính trị (phản nghịch) thành tội thường phạm (cưỡng đoạt phi cơ) và đã phạt anh 20 năm tù. Mặc dầu vậy, tháng 9-1998, Lý Tổng, Đoàn Việt Hoạt và Nguyễn Đan Quế cùng được trả tự do một ngày. Cả 3 vị đều là tù nhân lương tâm hay tù nhân chính trị.

Với tư cách tị nạn chính trị và tù nhân chính trị, năm 1984 Lý Tổng đã được Tổng Thống Reagan tuyên

dương là "Chiến Sĩ Tự Do" (chống Cộng). Do đó, anh không thể bị dẫn độ về Việt Nam (Cộng Sản) chiếu nguyên tắc Bất Khả Giao Hoàn (Non-Refoulement of political refugees / political prisoners).

12. Theo tập quán và án lệ, về mặt ngoại giao Hoa Kỳ không chấp nhận cho dẫn độ các công dân đã mãn thụ hình qua một quốc gia đệ tam (như Việt Nam). Nhất là khi quốc gia này không ký hiệp ước dẫn độ với Thái Lan và Hoa Kỳ. Hơn nữa, Việt Nam không có tư pháp độc lập, tòa án chỉ là công cụ để đàn áp đối lập. Không thể biến quy chế dẫn độ thành một kỹ thuật pháp lý để đàn áp chính trị.

Vì những lý do nêu trên, Ủy Ban Luật Gia Bảo Vệ Dân Quyền thỉnh cầu Tòa Án: 1- Bác đơn yêu cầu dẫn độ Lý Tổng về Việt Nam. 2- Trả tự do vô điều kiện cho Lý Tổng.

T. M. UB Luật Gia Bảo Vệ Dân Quyền
Luật Sư Nguyễn Hữu Thống

Tin tức tiếp trang 13
Những Nạn Nhân Vụ Án
"Trộm Cổ Vật" Tại Bắc Giang
Tổ Cáo Bị Tra Tấn Dã Man

(Bắc Giang - VNN) Vụ án gọi là "trộm tượng Phật tại Bắc Giang" hiện đang gây cảm phẫn cho dư luận trong nước mặc dù tòa án CSVN sau thời gian giam giữ phi pháp hơn 3 năm trời và nhiều lần dàn dựng xét xử đã phải tuyên bố tất cả 8 bị cáo đều vô tội vào ngày 28-6 vừa qua. Sau khi được trả tự do, tất cả các nạn nhân đều lên tiếng tố cáo là đã bị công an tỉnh Bắc Giang tra tấn rất dã man và dùng nhiều nhục hình khác nhằm bức cung, ép cung buộc họ phải nhận tội và khai báo không đúng sự thật. Thậm chí, một nạn nhân là nhà sư Phan Hữu Hương (tức Hòa Thượng Thích Đức Chính) đã không chịu nổi những đòn tra tấn dã man này mà phải bỏ mình trong tù.

Vào ngày 7-7, tất cả 8 nạn nhân đã đồng ký tên trên một đơn gửi đến các tổ chức quốc tế để tố cáo về những sự việc xảy ra, đồng thời đòi hỏi nhà nước CSVN "phải điều tra để làm rõ sự thật việc làm sai lệch toàn bộ hồ sơ vụ án "Trộm cổ vật ở Bắc Giang" cũng như hậu quả là cái chết của nhà sư Phau Hữu Hương và các thương tật của các bị cáo do hành vi dã man của một số cán bộ gây nên".

Xem tiếp trang 25

PHÒNG VẤN LM NGUYỄN VĂN LÝ

Giải pháp Chính trị nào thích hợp cho VN hiện nay

.....24-6-2006.....

Bằng Nhi - Radio Hoa Mai

(BNRHM) : 1- Bằng Nhi và Radio Hoa Mai xin kính chào Linh mục Nguyễn Văn Lý. Vào ngày 20/6 vừa qua, Khối 8406 có đưa ra một bản Tuyên Bố về 10 điều kiện cơ bản cho cuộc bầu cử Quốc hội 2007. Xin Linh Mục cho biết một cách đại cương là Khối 8406 căn cứ vào những điều gì để tin rằng 10 điều kiện này sẽ được đảng CSVN nhượng bộ và chấp nhận ?

★ Lm NVL : Xin kính chào cô Bằng Nhi, Ban Biên tập Radio Hoa Mai, Quý Vị và Quý Đồng bào VN thân yêu trong và ngoài Nước. Khối 8406 vừa công bố 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu ngày 20-6-2006 cho cuộc bầu cử Quốc hội 2007 **trước tiên không nhằm gây áp lực mạnh đủ để ĐCSVN chấp nhận bầu cử QH đa đảng DC thực sự ngay năm 2007 được.** Dù việc tẩy chay bầu cử QH độc đảng 2007 có rầm rộ đến đâu, thì may ra cũng chỉ 5-10% Dân dám can đảm tẩy chay bầu cử thôi. Và chỉ cần hơn 50% cử tri sợ hãi đi bầu thì **QH bù nhìn 2007 vẫn thành hình như 11 lần đã qua.** Nhưng Khối 8406 **chủ yếu trước tiên muốn làm cho QH 2007 bù nhìn ấy một khi thành hình thì nó đã bị ung thư và ung thối rồi,** đã bị cộng đồng quốc tế nhận diện rõ rồi. Các Đại biểu đương nhiên đặc cử ấy sẽ **rất ô nhục khi bị công luận nhận diện đích xác họ chỉ là nô bộc của ĐCSVN chứ không hề là “Đại biểu vinh dự cao quý” như họ từng tự lừa dối huyện hoặc chính mình.** Khối 8406 chủ yếu trước tiên nỗ lực làm lộ rõ tính DC giả hiệu của cuộc bầu cử QH 2007 khi sinh hoạt

chính trị VN chưa thực sự công bằng DC mà có một số Đảng phái có thể đã muốn làm le úng cử để làm chậu cảnh trang trí cho ĐCSVN và được đặc cử cách giả dối vào QH bù nhìn ấy. Đây là lý do vì sao ngày 23-5-2006 vừa rồi Khối 8406 đã phát động cao trào tẩy chay bầu cử QH độc đảng hoặc DC giả hiệu năm 2007. Khối 8406 **nhắm chỉ cần một tỉ lệ Dân chúng nào đó, một số Sĩ phu- trí thức-sinh viên nào đó, đặc biệt một số Chức sắc các Tôn giáo cương trực từ chối không đi bầu** thì QH bù nhìn ấy dù vẫn thành hình thì cũng sẽ quá thảm hại, quá suy yếu. Như vậy **bánh xe cơ bản của bộ máy CS đã khập khiễng thật sự. Quá trình giải thể CS đã bắt đầu.** Đó là ý nghĩa sâu xa và mục tiêu cụ thể của việc tẩy chay bầu cử QH 2007. Còn muốn có 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu của một cuộc bầu cử QH DC công bằng trong tương lai không xa, trước hết **ngay từ bây giờ một số Đảng phái DC chân chính phải mạnh dạn xuất hiện để trực diện đấu tranh với ĐCSVN,** dùng mọi phương cách văn minh hoà bình chủ động từng bước giành lại 10 điều kiện cơ bản ấy, chứ không thể ngồi không mà đợi ĐCSVN thí ban cho là chuyện không bao giờ có. **Nếu ĐCSVN nhận thức được một QH bù nhìn ô nhục như vậy không nên thành hình như 11 lần đã qua mà nên chấp nhận đa đảng để còn được tiếp tục lãnh đạo thêm một thời gian nữa thì chứng tỏ ĐCSVN còn khá tỉnh táo khôn ngoan trước một thực tế rất khách quan.**

BNRHM : 2- Linh mục có thể cho biết là trong mấy tháng qua, nhà nước Việt Nam có tiếp xúc để

hãm dọa, trao đổi hay thương lượng gì không ạ ?

★ Lm NVL : Nói rằng Nhà cầm quyền CSVN có tiếp xúc để hãm dọa thì không thể có vì họ cũng biết họ không hãm dọa gì chúng tôi được. Nhưng nói rằng tiếp xúc để thương lượng thì cũng không đúng. Thực ra cách đây mới mấy ngày có 2 công an từ Tổng cục An ninh Hà Nội ghé thăm tôi. Nội dung thì cũng không có gì quan trọng nhưng có vài điều tế nhị có lẽ chưa nên tiết lộ ở đây, vì bản thân các công an đó rất e ngại tên tuổi bị công bố trên Internet. Quý Vị vui lòng tạm hiểu rằng Hội đồng liên bộ Công an - Ngoại giao - Tư pháp Hà Nội có lẽ chưa tìm ra phương án để đối phó hữu hiệu với chúng tôi sao cho thật thích hợp, nên vẫn tạm thời để chúng tôi yên.

BNRHM : 3- Cuối cùng, nếu được, xin vui lòng cho thỉnh giả Radio Hoa Mai được biết quan điểm của Khối 8406, là vấn đề Việt Nam có thể giải quyết được bằng một giải pháp chính trị hay không ? Nếu có, thì giải pháp chính trị thích hợp và khả thi nhất cho Việt Nam là gì ? Nếu không, xin vui lòng giải thích tại sao ?

★ Lm NVL : Giải pháp chính trị thích hợp nhất trong tâm tay của toàn Dân VN là **từ đây cho đến đầu tháng 11-2006 là thời gian rất thuận lợi cho các Đảng phái DC không CS xuất hiện** với Trụ sở, Văn phòng công khai rõ ràng. Vì mặc dù phe Nhân quyền và Đạo đức luôn hoạt động tích cực, nhưng luôn là thiểu số so với phe Thương mại, Thực dụng và Tài phiệt trong Hạ viện và Thượng viện Hoa Kỳ. Do đó, hầu chắc VN sẽ được gia nhập WTO trong năm 2006 này và Hội nghị Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC) sẽ diễn ra tại VN tháng 11-2006. Các sự kiện này rất thuận lợi cho các Đảng phái DC không CS công khai ra mắt Quốc dân và Quốc tế. Các Đảng phái phải biệt tận dụng thời cơ rất thuận lợi là Khối 8406 đã khai phá đường trước cả nửa năm để các Đảng phái chính thức xuất hiện. **Trực diện đấu tranh là phải tự mình thực thi các quyền chính đáng của mình, chấp**

nhận cho Nhà cầm quyền CSVN đánh phá mình để làm lộ thật rõ tính bất công độc đoán của CS ra trước công luận. Các Đảng DC không CS phải có Trụ sở, Văn phòng công khai để cho Nhà cầm quyền bao vây, cắt điện thư, điện thoại, khủng bố, quấy nhiễu, để làm lộ thật rõ tính độc đoán tàn bạo vi phạm nhân quyền của CSVN cho các Vị Lãnh đạo và Chính khách các Nước đến Hà Nội tham dự APEC hiểu rằng họ không nên chỉ vì quá thích buôn bán với VN mà cứ phát biểu những lời ca tụng kiểu ngoại giao làm chậm quá trình dân chủ hoá VN, kéo dài nỗi khổ của toàn Dân VN thêm không biết đến bao giờ chỉ vì các kiểu nói ngoại giao rất tai hại đó. Họ cũng có trách nhiệm nặng nề trước lương tâm và trước cộng đồng quốc tế là phải tạo các áp lực cần thiết để giúp Dân tộc VN sớm được hưởng nền DC văn minh như tại đa số các Nước của họ.

Nếu chỉ biết yêu cầu ĐCSVN chấp nhận đa đảng rồi ngồi chờ đợi viện cớ nào là thời điểm chưa thích hợp, nào là thực lực chưa đủ,... thì chắc chắn còn phải đợi thêm 20-30 năm nữa !!! **Các Đảng DC chân chính phải ý thức trách nhiệm của mình trước thời cơ lịch sử rất quý giá thuận lợi này mà sớm công khai xuất hiện để tự mình trực diện đấu tranh giành các quyền cơ bản chính đáng cho toàn Dân và cho Tổ chức của mình.** Việc này đương nhiên chắc chắn phải dẫn đến một giải pháp chính trị văn minh công bằng cho Quê hương.

Xin chân thành cảm ơn Ban Biên tập Radio Hoa Mai, Quý Vị và Quý Đồng bào VN thân yêu trong và ngoài Nước đã vui lòng nghe. Xin trân trọng kính chào. @

Phong trào Yểm trợ Tự Do Dân Chủ & Tự Do Tôn Giáo

TYT TDDC & TDTG : 1-
Trong hoàn cảnh hiện nay tại VN, theo Lm, có thuận tiện cho việc các Đảng phái - không phải Đảng DC cuối - ra đời và có văn phòng chính thức tại VN không ? Có nên công

khai phổ biến đường lối tranh đấu thật rõ ràng cho công luận biết không ? Làm sao để tránh những Tổ chức, Đảng cuối, tay sai của CSVN tiện việc theo dõi, khủng bố, trừ dập những người tranh đấu thật sự cho TDDC ?

*** Lm NVL : Từ đây cho đến đầu tháng 11-2006 là thời gian rất thuận lợi cho các Đảng phái DC không CS xuất hiện** với Trụ sở, Văn phòng công khai rõ ràng. Mặc dù chúng tôi vẫn chung thủy với các Chiến sĩ Nhân quyền VN trong / ngoài Nước và các Bạn hữu quốc tế, quyết tâm tìm mọi cách để cản trở VN chưa được hưởng Quy chế Thương mại Bình thường Vĩnh viễn (PNTR) của Hoa Kỳ, duy trì VN trong danh sách các Nước đặc biệt bị quan tâm về Nhân quyền & TDTG (CPC), trì hoãn VN gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) để đòi buộc VN phải mở rộng DC & TD song song với phát triển kinh tế, nhưng chúng tôi biết hầu chắc VN sẽ được gia nhập WTO trong năm 2006 này và Hội nghị Hợp tác Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương sẽ diễn ra tại VN tháng 11-06. Các sự kiện này rất thuận lợi cho các Đảng phái DC không CS công khai ra mắt Quốc dân và Quốc tế. Nếu chỉ biết yêu cầu ĐCSVN chấp nhận đa đảng rồi ngồi chờ đợi viện cớ nào là thời điểm chưa thích hợp, nào là thực lực chưa đủ,... thì chắc chắn còn phải đợi thêm 20-30 năm nữa !!! **Trực diện đấu tranh là phải tự mình thực thi các quyền chính đáng của mình, chấp nhận cho Nhà cầm quyền CSVN đánh phá mình để làm lộ thật rõ tính bất công độc đoán của CS ra trước công luận.** Các Đảng phái phải biết tận dụng thời cơ rất thuận lợi là Khối 8406 đã khai phá đường trước cả nửa năm để các Đảng phái chính thức xuất hiện.

Phương cách tốt nhất để bảo toàn lực lượng của mình là cần công bố mục tiêu, cương lĩnh, đường lối, phương pháp đấu tranh thật rõ ràng cho công luận biết. **Chính sự công khai trong sáng của một Tổ chức là lợi thế** tự hào của các thành viên và khả năng chinh phục mọi thành phần khác, đồng thời là thành trì

bảo vệ Tổ chức đó khó bị lũng đoạn, lạm dụng ; giảm bớt các tiêu cực luôn phải xảy ra đối với mọi Tổ chức.

PTYT TDDC & TDTG : 2- *Để có cuộc bầu cử QH 2007 đa đảng DC thực sự, Khối 8406 vừa công bố 10 điều kiện rất rõ ràng kiên quyết và phổ biến trên các cơ quan truyền thông Việt và trên các trang Web Việt hải ngoại. Nếu có một Tổ chức, Đảng phái nào trong Nước hoặc ở hải ngoại về tham gia cuộc bầu cử QH 2007 của Nhà cầm quyền CSVN thì Lm có ý kiến và nhận định gì ?*

*** Lm NVL :** 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu Khối 8406 vừa công bố ngày 20-6-2006 vừa rồi trước tiên **không ảo tưởng** tạo áp lực mạnh đủ để ĐCSVN chấp nhận bầu cử QH 2007 đa đảng DC thực sự ngay hôm nay được và cho dù việc tẩy chay bầu cử QH độc đảng 2007 có rầm rộ đến đâu, **QH bù nhìn 2007 vẫn thành hình như 11 lần đã qua** mà thôi. Nhưng khi QH 2007 bù nhìn ấy thành hình thì nó đã bị ung thư và ung thối rồi, đã bị cộng đồng quốc tế nhận diện rõ rồi. Các Đại biểu đương nhiên đắc cử ấy sẽ rất xấu hổ khi bị công luận nhận diện đích xác họ chỉ là nô bộc của ĐCSVN. Khối 8406 chủ yếu trước tiên nỗ lực **làm lộ rõ tính DC giả hiệu** của cuộc bầu cử QH 2007 khi sinh hoạt chính trị VN chưa thực sự công bằng DC mà có một số Đảng phái có thể đã muốn làm le úng cử để làm chậu cảnh trang trí cho ĐCSVN và được vào QH bù nhìn ấy. Đây là lý do vì sao ngày 23-5-2006 vừa rồi, Khối 8406 đã phát động cao trào tẩy chay bầu cử QH độc đảng hoặc DC giả hiệu năm 2007. QH bù nhìn ấy dù vẫn thành hình thì cũng sẽ quá thảm hại, quá suy yếu. Như vậy **bánh xe cơ bản của bộ máy CS đã khập khiễng thật sự. Quá trình giải thể CS đã bắt đầu.** Đó là ý nghĩa sâu xa và mục tiêu cụ thể của việc tẩy chay bầu cử QH 2007. Còn muốn có 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu của một cuộc bầu cử QH DC công bằng trong tương lai không xa, trước hết **ngay từ bây giờ một số Đảng phái DC chân chính phải mạnh dạn xuất hiện để trực diện**

đấu tranh với ĐCSVN, dùng mọi phương cách văn minh hoà bình chủ động từng bước giành lại 10 điều kiện cơ bản ấy, chứ không thể ngồi không mà đợi ĐCSVN thí ban cho là chuyện không bao giờ có.

PTYT TDDC & TDTG : 3- Lm nhận định gì về Nghị định 56/2006/NĐ-CP do ông Phan Văn Khải đã ký ngày 06-6-06 và sẽ hiệu lực từ ngày 01-7-06. Nó ảnh hưởng thế nào đến Bán nguyệt san TDNL ? Trong thời kỳ Thực dân Pháp, cụ Huỳnh Thúc Kháng có tạp chí **Tiếng Dân** và ông Nguyễn An Ninh có tạp chí **Tiếng Chuông Rè** so với hiện nay VN chưa có tờ báo, tạp chí tư nhân công khai đối lập nào được CSVN cho phép phổ biến cho đại chúng. Như vậy, CSVN vẫn còn đàn áp TDNL hơn Thực dân Pháp phải không ? Xin được hỏi ý kiến Lm về quyền TDNL.

*** Lm NVL :** Quyền TDNL là một trong các quyền cơ bản nhất trong 26 quyền mỗi người Dân VN phải giành lại cho toàn Dân. Khối 8406 đã nhiều lần lên tiếng đòi lại quyền rất cơ bản này, và gần đây **đòi lại các quyền cơ bản nhất** là một số thành viên của Khối 8406 tự ấn hành BNS TDNL). Khi nào toàn Dân VN giành lại trọn vẹn quyền TDNL này thì chế độ CS sẽ chấm dứt. Ngoài một số mục tiêu tích cực như ngăn chặn bạo lực, khiêu dâm, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ,... mục đích chính yếu của Nghị định 56/2006/NĐ-CP là làm chậm lại quá trình giải thể chế độ CS tất yếu phải đến và đang đến. Như trong Kháng thư số 5 ngày 21-6-2006 của mình, Khối 8406 đã khẳng định là **tình trạng TDNL hiện nay của VN không bằng TDNL tại đế quốc Anh cách đây gần 2 thế kỷ và không bằng TDNL thời Thực dân Pháp tại Pháp cũng như ngay tại VN**. Tất nhiên Nghị định 56/2006/NĐ-CP mưu toan muốn bóp chết BNS TDNL. Có thể trong tương lai gần, BNS TDNL sẽ chịu rất nhiều sóng gió. Nhưng Ban Chủ nhiệm và Ban Biên tập đã **quyết tâm lấy mạng sống mình để bảo vệ và nuôi dưỡng nó**.

di sản HỒ CHÍ MINH

.....LS.Lâm Lễ Trinh.....

**“Họ gây ra hận thù để có thể làm cho người vô tội đổ máu”
(Thánh Kinh Isaia 59,7)**

Trong lịch sử, Hồ Chí Minh đã bỏ qua cơ hội ngàn vàng trở nên một anh hùng dân tộc có công khai sáng một nước VN tân thời và dân chủ, giải phóng xứ sở khỏi ách thuộc địa để tiến tới một nền văn minh hiện đại, phối hợp các truyền thống dân tộc và tạo ra một lý lịch mới cho Quê hương.

Chủ đích của Hồ, tiếc thay, không phải là tranh thủ độc lập mà là đặt VN trong xích đạo CS quốc tế. Hồ không chủ trương ban cho đồng bào mình quyền dân tộc tự quyết, quyền bầu cử, quyền chọn lựa tự do cấp lãnh đạo, luật pháp và nếp sống riêng tư. Hồ áp đặt trên VN một chế độ toàn trị bằng súng và còng, kiểu Staline, với tất cả hệ lụy ghê tởm: giết người không xét xử, lừa dân vào trại tập trung, chà đạp nhân phẩm bằng chính sách “tẩy não”, bỏ đung quân chúng và dung túng tham nhũng.

Trong thế giới xã hội chủ nghĩa, HCM được xem một thủ lĩnh thể hiện sắt máu nhất phương pháp CS áp dụng suốt thế kỷ 20. Phương pháp đó chủ trương khai thác tận cùng sự khát khao bẩm sinh của quần chúng đang thiếu thốn tự do, độc lập và cơm áo. CS đã chuyển đổi khí lực quyết liệt ấy thành vũ khí sắc bén để phục vụ các mục tiêu đen tối của bè phái. Khi quần chúng nhận thức được cái trò lường gạt bỉ ổi của CS thì đã quá chậm. Cửa khám bị khoá chặt, chế độ độc tài mọc sâu gốc rễ, cá đã sa vào rọ. Không có gì thâm độc hơn hành động nham hiểm lợi dụng ý chí quyết liệt và sự trung thành tuyệt đối của đại chúng ngây thơ. Không có gì gian ác bằng trông cái ách nô lệ, nghèo đói và chậm tiến vào đầu, vào cổ người dân vô tội. Chúng ta không thể quên rằng Xã hội Chủ nghĩa là một trong những thể chế giết người, có thể nói đồ tể đứng hàng đầu trong lịch sử nhân loại, hơn cả Phát xít và Đức quốc xã. Vào thập niên 80, đúng thế, hơn hai tỷ người trên địa cầu rên siết dưới chế độ dã man, diệt chủng, ngu xuẩn và bắt lực ấy.

Dựa vào khát vọng tự do để nô lệ hoá con người là thủ đoạn của Hồ.

Hồ đã ngoan ngoãn noi gương đàn anh Lê Nin. Kế hoạch thâm độc này từng được thí nghiệm tại Cam Bốt, Lào, Éthiopie, Mozambique, Algérie, Cuba, Angola.... Sau bức bình phong chiến tranh giải phóng, sau chiêu bài đấu tranh cho bình đẳng, được tăng tầng lớp lớp dân chúng xâ thân bảo vệ, các đầu sỏ CS âm mưu thâm lên chống lại tự do và nhân quyền.

Cái sai lầm tai hại nhất của Hồ là áp đặt tại VN nền văn hóa Mác-xít duy vật để thay thế nền văn hoá duy tâm của dân tộc, được xây dựng nhiều ngàn năm trên các nền tảng nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Hồ đã cấy vào xã hội nước ta một loại virus mới: “con người xã hội chủ nghĩa”, vô luân, bá đạo, vong bản, hủ hoá, chỉ biết hận thù giai cấp và hưởng thụ vô trách nhiệm. Mọi giá trị trí tuệ và luân lý, vì thế, bị đảo lộn trong xứ. Dân trí suy đồi, dân khí tiêu tan, dân tâm điêu đứng, dân sinh bệ rạc. Chương trình giáo dục lấy quy tắc “Hồng hơn Chuyên” và “Chủ nghĩa Lý lịch” làm kim chỉ nam phản ánh chính sách “bưng gốc, trồng người” nói trên và đã đào tạo gần nửa thế kỷ nay một thế hệ con cháu Bác Hồ “gọi dạ, bảo vàng” hơn là những kỹ thuật gia có óc sáng tạo và chất lượng thật sự.

Lục phủ ngũ tạng của con bịnh VN bị thâm nhập trầm trọng. Ảnh hưởng xấu của Văn hóa xã hội chủ nghĩa không giới hạn vào đạo lý dân tộc mà còn gây xáo trộn trong lãnh vực kinh tế và chính trị dưới hình thức che chở nạn ô dù ở Trung ương và tệt đoan vô kỷ luật của cấp cán bộ địa phương. Dưới sự lèo lái của một ê kíp cầm quyền vô tài bất tương, VN ngày nay không khác nào con thuyền say sóng trôi dạt trên biển cả, bến bờ vô định. Ít nữa đã mất vô ích bốn thế hệ thanh niên. Cần nhiều thập niên mới bắt kịp các nước lân cận trừ phú như Thái Lan, Singapour, Mã Lai, Nam Hàn, Đài Loan... Nhà cầm quyền VN hậu CS sẽ phải vô cùng khổ đốn quét dọn những rác rưởi xú uế do chế độ tiền nhiệm lưu lại.

Lớp người tại vị hiện nay trong nước tự xem mình như một siêu giai cấp –giai cấp noklamentura, giai cấp tư bản đồ– mà độc quyền cai trị được



điều 4 Hiến pháp bảo đảm minh thị. Điều này, nếu vẫn giữ nguyên, càng ngày càng đào thêm sâu cái hố cách biệt giới lãnh đạo đi trên thảm vàng với đại chúng cùng đing bị phản bội, gồm có khối nông dân, thợ thuyền đói rách, thanh thiếu niên thất nghiệp, phụ nữ bán thân cho ngoại quốc, công nhân bị chủ xử ngoài hiệp đáp và dân chúng bị trấn lột đất đai. Chính điều 4 HP là mỏ chôn đảng CSVN vì tạo ra vô số bất công. Tình trạng đòi truy xã hội –hiện vô phương cứu chữa– là tử huyết, là “gót chân Achille” của chính phủ Hà Nội. Như Brutus giết César, người cán bộ CS –trở nên kẻ nội thù– đang làm tan rã Đảng CS. Bằng hành vi thoái hoá, bằng chính sách xuẩn động. Sớm muộn gì Quân Đội Nhân Dân cũng sẽ phải chọn giữa Dân và Đảng khi một Thiên An Môn VN bùng nổ. Quân đội không thể vì Đảng mà giết Dân.

Lúc sinh thời, HCM có lương thiện tin tưởng nơi những phúc lợi tương lai của xã hội chủ nghĩa hay không? Hẳn không, vì Hồ từng đích thân chứng kiến kết quả thảm khốc của việc áp dụng ở những nước khác. Là một nhà chính trị gia có ý tưởng và quá khích, Hồ không cần tự đặt câu hỏi thừa thãi này. Như tất cả các lãnh tụ độc tài, Hồ có bí quyết giữ lương tâm thanh thản trước những tàn phá nguy hại của một tà thuyết mà y dốc lòng phục vụ trọn đời.

“Lịch sử là kết quả không phải của chủ tâm mà là của hành động con người, L’histoire est le résultat non des intentions des hommes mais de leurs actions”, nhà học giả Jean Francois Revel từng nhận xét chí lý. Tội ác của CS nhan nhản trước mắt, không thể che dấu được: tù đầy, chết chóc và đói khát.

Ngày 25 tháng giêng năm nay, tại Strasbourg, Pháp, Đại Hội đồng Nghị viện Âu châu, PACE, với 99 phiếu thuận và 42 phiếu chống, đã thông qua Nghị quyết số 1481 tố cáo cứng rắn các chế độ toàn trị CS phạm tội chống nhân loại trong dĩ vãng và hiện tại. Nghị hội đòi đưa những thủ phạm –trong đó có CSVN– ra trước Toà án Hình sự Quốc tế.

Năm 1945, Việt Minh đoạt thời cơ, qua mặt các đảng phái quốc gia và dành công đầu trong vụ toàn dân chống Đế quốc. Chúng đã biến xứ sở thành một bãi tha ma thay vì tái lập hòa bình, đoàn kết dân tộc, thống nhất nhân tâm.

HCM và đồng chí không có lý do để tự bào chữa. Trái lại, đây là một trường hợp gia trọng, một sự đánh cắp, một vụ lường đảo vĩ đại.

@@@@@@@@

SỨC MẠNH Ở ĐÂU

Lê Văn Ân

Sau khi Đại Hội X của đảng Cộng Sản Việt Nam kết thúc, mọi người đã thấy rõ chủ trương của Việt Cộng về chính trị chẳng có gì thay đổi. Trái lại, các biện pháp bảo vệ đảng của Việt Cộng ngày càng chặt chẽ hơn, nhất là qua việc thực thi rời khỏi chức vụ Thủ Tướng, Phan Văn Khải đã ký nghị định 56/2006/NĐ-CP ngày 6-6-2006 và có hiệu lực kể từ ngày 01-7-2006 về “**xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa, thông tin**” với nội dung siết chặt quyền tự do ngôn luận của người dân trong nước. Biện pháp trừng trị người dân của nghị định này là phạt tiền những kẻ vi phạm. Người dân chỉ còn 2 cách, một là không viết, không đọc, không nghe những gì mà Nhà Nước không cho phép, hay chỉ nói theo báo, theo đài của Nhà Nước.

Tại sao Việt Cộng lại đưa ra nghị định 56 trong lúc này, lúc mà Việt Cộng cần có một bộ mặt hiền lành như con cọp đang ngủ để được Hoa Kỳ ban cấp Qui Chế Thương Mại Bình Thường Vĩnh Viễn hầu tiến đến gia nhập WTO?

Việt Cộng đang chạy nước rút với các phong trào đối kháng ở trong nước vào giai đoạn chót, không thể chần chờ, không thể trì hoãn. Vì chậm một ngày, phong trào đối kháng trong nước càng dâng cao, chậm một ngày có khi không còn cơ hội để đàn áp nữa.

Trong quá khứ, Việt Cộng đã dùng bạo lực: bỏ tù, tra tấn, khổ sai, thậm chí thủ tiêu hay đưa ra tòa với những bản án 15, 20 năm tù hoặc chung thân hay tử hình, nhưng các biện pháp này ngày nay không còn hiệu lực nữa. Phải thay đổi biện pháp trừng phạt bằng tiền, tuy có vẻ nhẹ nhàng như các nước khác “phạt

vi cảnh”, nhưng đối với người dân trong nước là một hình phạt ghê gớm, vì nếu vi phạm là “hết vốn”.

Biện pháp tù tội, giam cầm và thủ tiêu không còn hiệu lực nữa, vì có quá nhiều kẻ đáng phải vào tù, vì phong trào chống đối ngày càng mạnh mẽ ở trong nước. Nếu áp dụng biện pháp này thì Nhà Nước phải bỏ tiền xây nhiều nhà tù, và là cái đích để cho các tổ chức quần chúng đấu tranh giải thoát cho họ, các tổ chức phi chính phủ về nhân quyền đòi hỏi, áp lực để tù được thả, gia đình nạn nhân trở thành kẻ thù của Nhà Nước và các chính phủ cũng đòi hỏi phải trả tự do cho tù nhân “vi tự do ngôn luận”. Bắt nhốt thì dễ, nhưng thả thì rất khó. Trả tự do cho một tù nhân trước thời hạn có nghĩa là Nhà Nước bất oan. Bất oan thì Nhà Nước mất uy tín, vì làm bậy. Trả tự do trước thời hạn cũng có nghĩa vì bị áp lực của dân chúng, của hải ngoại. Điều này chứng tỏ Nhà Nước yếu. Một Nhà Nước yếu là nhà nước sắp sụp đổ. Bất giam rồi phải thả khiến cho những người bị giam cầm coi thường biện pháp trừng phạt và họ ra ngoài càng hoạt động mạnh hơn.

Bắt giam linh mục Nguyễn Văn Lý, đưa ra một phiên tòa tố tã để rồi phải trả tự do trước thời hạn vì áp lực quốc tế, và hiện nay linh mục Lý cũng như những người đã từng bị tù Cộng Sản vẫn đấu tranh, mà đấu tranh càng mạnh, càng có kế hoạch hữu hiệu hơn.

Dùng cơn đồ khủng bố cụ Hoàng Minh Chính khiến dư luận phi nhố Nhà Nước, trong khi đó uy tín của cụ Hoàng Minh Chính càng lên cao theo mức độ hành hung của bọn cơn đồ.

Do đó, bắt giam hay dùng thói cơn đồ với một người nào là đầy

người đó và gia đình qua bên phe địch và làm cho người đó trở nên nổi tiếng và vì vậy, họ càng đấu tranh mạnh mẽ. Số người chờ đợi đi ở tù trong nước ngày càng quá nhiều. Nhà Nước không thể kham nổi!

Bắt giam hay cho công an giả dạng côn đồ hành hung các nhà đấu tranh hay tẩn đồ các tôn giáo như Hội Thánh Tin Lành, Phật Giáo Hòa Hảo sẽ làm cho bộ mặt của Nhà Nước Cộng Sản như là một thùng rác; càng đàn áp, hành hung bao nhiêu, cái thùng rác càng hôi hám, dơ bẩn bấy nhiêu. Do đó, biện pháp phạt tiền đã được Nhà Nước Cộng Sản áp dụng. Đối với dư luận bên trong cũng như bên ngoài, biện pháp này có vẻ nhẹ nhàng, như họ đã áp dụng với kỹ sư Đỗ Nam Hải. Đồng hương hải ngoại góp tiền cho kỹ sư Đỗ Nam Hải đóng tiền phạt thì uy tín Nhà Nước càng lên cao, vì “hải ngoại cũng tuân thủ luật lệ Nhà Nước”, Nhà Nước có thêm ngoại tệ, người bị phạt vừa có tội với Nhà Nước vừa bị hàm ân hải ngoại. Biết được thâm ý này của Việt Cộng, kỹ sư Đỗ Nam Hải đã không chịu nộp phạt. Nhưng khi có hàng trăm, hàng ngàn và có thể lên tới hàng vạn nạn nhân bị phạt thì Người Việt Hải Ngoại không thể giúp được. Người bị phạt nếu không có tiền đóng phạt thì sẽ bị tịch thu nhà cửa, ruộng vườn, vì đó là điều hợp lý. Nhà Nước chỉ làm những gì các chủ nợ ngày xưa đã làm, đâu có gì là đàn áp, bóc lột? Các cơ quan nhân quyền cũng không can thiệp được, vì họ còn có nhiều việc phải làm, tại sao lại phải đi can thiệp vào chuyện phạt vì cảnh của Nhà Nước Việt Nam? Vì vậy, sau biện pháp bỏ tù, cho côn đồ hành hung v.v... vốn đã chứng tỏ chẳng giúp ích gì cho Nhà Nước, trái lại làm cho phong trào đối kháng ở trong nước ngày càng dâng cao, càng có nhiều người tham gia chống đối, Nhà Nước phải nghĩ đến biện pháp phạt tiền.

Theo nghị định “3 số 6” (ngày 6 tháng 6 năm 6) thì người dân muốn không bị mất tiền chỉ có nước rút nút lỗ tai, dùng băng keo bịt miệng và lấy gương (chứ không phải kiếng) mang vào mặt mà thôi! Vì

người soạn thảo nghị định này rập theo khuôn của những kẻ hàng tôm hàng cá, đá cá lặn dứa, chứ không phải rập khuôn của những kẻ theo học luật lệ, dù là luật lệ Cộng Sản. Sau đây là những điều mà nghị định 56 cho là “vi phạm”: **“Vi phạm hành chánh trong các lãnh vực văn hóa thông tin qui định trong nghị định này bao gồm: những hành vi vi phạm nguyên tắc quản lý của nhà nước trong các hoạt động thông tin báo chí, hoạt động xuất bản, điện ảnh; các loại hình nghệ thuật biểu diễn; hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, mỹ thuật, triển lãm văn hóa, nghệ thuật, nhiếp ảnh, quyền tác giả, tác phẩm văn học nghệ thuật và quyền liên quan... công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài”**. Theo như qui định này thì nhúc nhích một cái về ngôn luận là phải đóng tiền.

Sau khi bao gồm quá nhiều phạm vi chi phối bởi nghị định 3 số 6 này, nghị định đưa ra “những vi phạm” rất hàm hồ, Nhà Nước rất dễ kiểm tiền, công an muốn bắt nghĩa sao cũng được và phạt bao nhiêu cũng hợp pháp. Sau đây là những cái “tội” bị phạt tiền: **“thông tin mang nội dung độc hại – xuyên tạc sự thật lịch sử – phủ nhận thành tựu cách mạng – vĩ nhân – anh hùng dân tộc – xúc phạm uy tín cơ quan - truyền bá tư tưởng phản động...”**! Vĩ nhân ở đây có nghĩa là Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng... mà cũng có thể là Mao Trạch Đông, Lê Nin, Xít Ta Lin và những tên Cộng Sản nào mà Việt Cộng cho là vĩ nhân, ví dụ như Cờ Rút Chóp tuy cũng là Cộng Sản, nhưng chỉ anh hùng với “bọn xét lại chống Đảng” như cụ Hoàng Minh Chính mà thôi. Còn các anh hùng dân tộc như Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ v.v... thì cũng còn tùy theo sự suy nghĩ của Công an Cộng Sản. Ví dụ như dân chúng gọi Đức Trần Hưng Đạo là anh hùng dân tộc mà “vi phạm” thì hóa ra Hồ Chí Minh đã vi phạm nghị định này, vì Hồ Chí Minh đã rất hỗn láo với Đức Trần Hưng Đạo qua câu thơ: **“Bác tôi, tôi bác cũng anh hùng!”**. Có người nào sống dưới ách Cộng Sản dám viết

một câu thơ tương tự, gọi bác tôi, tôi bác với Hồ Chí Minh, mà không bị công an bỏ tù chẳng? Nói nghị định do bọn đá cá lặn dứa, bọn hàng tôm hàng cá soạn thảo là vì vậy. Còn “xúc phạm uy tín cơ quan” nghĩa là người dân không được kêu ca khi “cơ quan” cướp đất, cướp ruộng, cơ quan ăn hối lộ, v.v... tóm lại là phải nhắm mắt trước những tội ác của Nhà Nước làm.

Tại sao Phan Văn Khải ký nghị định này, thay vì để Nguyễn Tấn Dũng, tân thủ tướng ký? Nhà Nước cũng biết đây là một nghị định sẽ bị lên án, sẽ bị nguyên rủa; do đó, để tránh cho Nguyễn Tấn Dũng bị “tấn công phủ đầu”, Phan Văn Khải đành phải hy sinh ký nghị định này. Rất có thể đây là một “đảm bảo” cho gia tài và mạng sống của Khải và gia đình. Đối với Cộng Sản, cạn tàu ráo máng với đồng chí là chuyện thường, “cứu cánh biện minh cho phương tiện” mà! Đẳng khác, thời giờ cũng quá cấp bách, không chờ đợi được Nguyễn Tấn Dũng lên ngôi như đã nói trên.

Hiệu lực của nghị định 3 số 6 này ra sao? Trước mắt là Nhà Nước “dự kiến” sẽ thu được rất nhiều tiền, vì người vi phạm sẽ hàng hà sa số, công an sẽ có nhiều cơ hội kiếm ăn vô tội vạ, vì số người vi phạm có thể là cả nước, sau khi trừ đi con nít, người già, người mù chữ và một ít đảng viên “kiên định lập trường”. Nhưng một luật lệ đặt ra, nếu không phải do bọn hàng tôm hàng cá soạn thảo thì phải ước tính người dân có thể có khả năng chấp hành hay không? Với nghị định này thì cả nước vi phạm. Do đó, không thể thu tiền như “dự kiến” lạc quan của công an và Nhà Nước. Tuy vậy, nghị định này chỉ nhắm triệt hạ một vài mục tiêu mà thôi, ví dụ như bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận, những người ký tên ủng hộ Tuyên Ngôn Dân Chủ, những nhà đối kháng v.v...

Nghị định 56 này có nhiều dấu hiệu chứng tỏ Nhà Nước quá run sợ trước cao trào đấu tranh của dân chúng. Do đó, thà không được Tối Huệ Quốc Vĩnh Viễn của Hoa Kỳ, không được vào WTO chứ không thể chấp nhận để cao trào đấu tranh

ngày càng lớn mạnh trong cũng như ngoài nước. Nghị định 3 số 6 này cũng cho thấy Nhà Nước đã quá yếu, biện pháp tù tội đã không hiệu lực, làm sao mà phạt vi cảnh có thể mang lại hiệu lực? Sở trường của Cộng Sản là bạo lực, nay không thể dùng bạo lực được nữa thì bại trận là cái chắc.

Nói bại trận thì phải có cuộc chiến, có chiến đấu. Việt Cộng đã để lộ sự yếu kém của chúng thì đối thủ của Việt Cộng phải “tiến lên, toàn thắng ắt về ta”. Đây là lúc phải đấu tranh quyết liệt hơn nữa để chấm dứt chế độ Cộng Sản. Đã nói đến chiến đấu thì phải có sức mạnh. Sức mạnh cuộc chiến này ở đâu? Có những kẻ chạy theo Hoa Kỳ để đánh hơi xem đường hướng của Hoa Kỳ làm sao để “đuông gió bẻ măng, mượn sức đánh sức, đôi bên cùng có lợi v.v...” Do đó, ở hải ngoại những ngày gần đây, một vài tổ chức, thậm chí vài cá nhân cũng muốn lèo lái, bao trùm tất cả người Việt Hải Ngoại, dùng khối người Việt hải ngoại để không ra mắt Hoa Kỳ thì cũng mặc cả với Việt Cộng. Có đoàn thể dùng chiêu thức “lấy nôm” cộng đồng người Việt hải ngoại để lũng đoạn khối người Việt hải ngoại theo chỉ thị của Cộng Sản, mong được Việt Cộng chia ghế, chia chức. Những tổ chức, cá nhân này cũng y như Việt Cộng, đại khờ, mất gốc. Vì sức mạnh tốt nhất và duy nhất có thể đem lại thắng lợi là sức mạnh của dân tộc. Lãnh đạo được quần chúng Việt Nam mới là sức mạnh đi đến thắng lợi cuối cùng cho một Việt Nam tự do và dân chủ.

Bài Nói Chuyện tại Đại hội Sinh viên Việt Nam ở San Jose, California 15-7-2006

-----NguyễnTiếnTrung-----

Thân chào các bạn thanh niên, sinh viên, học sinh,

Hôm nay Tiến Trung rất hân hạnh được nói chuyện với các bạn tại đây, để có thể làm một cầu nối giữa các bạn du sinh từ trong nước ra và các bạn thanh niên, sinh viên, học sinh tại đây.

Trung sang Pháp vào năm 2002. Thời gian đầu ở Pháp, do bị ảnh hưởng bởi những gì được học và dạy dỗ ở Việt Nam, Trung luôn nghĩ rằng xã hội tư bản chỉ có kỹ thuật là giỏi, còn người dân sống trong cảnh bị bóc lột thậm tệ bởi chủ tư bản. Con người trong xã hội tư bản chỉ còn biết có tiền, không còn tình người, đạo đức băng hoại, truyền thống dân tộc suy đồi. Cộng đồng người Việt Nam tại hải ngoại là những người mê tiền, vật chất đến nỗi bỏ nước ra đi, không ở lại xây dựng đất nước với đồng bào trong nước. Do đó, Trung chỉ biết học và cũng rất dè dặt khi tiếp xúc với người Pháp cũng như cộng đồng người Việt tại Pháp.

Thế nhưng cùng với thời gian, sự hiểu biết và nỗi xót xa cũng lớn dần lên. Các chú, các bác Việt kiều ở Pháp đã giúp đỡ Trung cũng như các bạn của Trung rất nhiều. Những tình cảm chân thành đó đã khiến Trung phải suy nghĩ, nghiền ngẫm và nhận thức lại rất nhiều vấn đề của Việt Nam, trong đó có lịch sử, văn hóa, xã hội, chính trị, kinh tế, v.v...

Thưa các bạn,

Ngày hôm nay, khi toàn nhân loại đang bước vào kỉ nguyên của tiến bộ, dân chủ, tự do, đất nước Việt Nam vẫn nằm trong số các quốc gia lạc hậu của thế giới. Trung có thể nêu ra đây một vài điểm chính :

•Về lợi tức đầu người, Việt Nam xếp hạng 108/152 nước.

•Về tham nhũng, Việt Nam là một trong những nước tham nhũng nhất thế giới, xếp hạng 94/143 nước.

•Về dân chủ, Việt Nam xếp hạng 138/143 nước.

•Về tự do báo chí, Việt Nam xếp hạng 135/143 nước.

•Về kinh tế tự do, Việt Nam xếp hạng 137/161 nước.

•Về phát triển con người, Việt Nam xếp hạng 112/177 nước.

•Về khả năng cạnh tranh, Việt Nam xếp hạng 77/104 nước.

Những thành tích tăng trưởng hiện thời của Việt Nam đa số dựa vào việc vay nợ, bán tài nguyên thô, và tiền do kiều bào gửi về. Nạn tham nhũng, lãng phí đã trở thành quốc nạn. Môi trường Việt Nam cũng đang bị phá hoại nghiêm trọng do nạn phá rừng và không xử lý chất thải gây ra. Tất cả những điều kể trên để lại hậu quả nghiêm trọng và nặng nề cho tuổi trẻ VN, trong đó có cả người thân của chúng ta.

Do đó, chúng ta đang cần một sự thay đổi toàn diện cho Việt Nam.

Đến đây, Trung xin nêu một vài suy nghĩ về các bạn thanh niên Việt Nam tại hải ngoại.

Trước đây, khi chưa gặp các bạn cũng như chưa biết về đại hội sinh viên này, Trung luôn có cảm nghĩ rằng các bạn thanh niên hải ngoại không biết nhiều về Việt Nam. Lý do rất đơn giản, các bạn đang sống ở một đất nước nói tiếng Anh, rất khó có điều kiện để có thể thực hành tiếng Việt, và cũng vì lý do đó, các bạn sẽ rất khó khăn để hiểu được văn hóa cũng như tình trạng Việt Nam hiện tại. Tại nước Pháp, Trung ít khi thấy cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại tổ chức những

**Đừng sợ những gì
Cộng sản làm
Hãy làm những gì
Cộng sản sợ**

**Xin góp tay phổ biến
rộng rãi cho Đồng
bào quốc nội**

hoạt động chung với sinh viên du học, và có lẽ nước Mỹ cũng như vậy. Trung có cảm giác vẫn có một sự ngăn cách vô hình giữa người Việt trong nước và người Việt hải ngoại.

Thế nhưng khi có mặt tại đây, Trung rất ngỡ ngàng. Thì ra dù có đi đâu, ở đâu, người Việt Nam nói chung và thế hệ trẻ nói riêng không bao giờ quên cội nguồn. Các bạn sinh viên gốc Việt Nam tại Bắc Mỹ đã tụ tập tại đây để cùng chia sẻ với nhau những ưu tư và trăn trở, để cùng nhau xây dựng cộng đồng Việt Nam vững mạnh tại hải ngoại. Các bạn ở đây đa số đều hiểu và nói được tiếng Việt, chứng tỏ sức sống mãnh liệt của văn hóa Việt Nam.

Trung thấy rằng các bạn sinh viên hải ngoại và các bạn du học sinh có nhiều điểm giống nhau: giỏi ngoại ngữ, đi nhiều, biết nhiều, tương lai tươi sáng do được giáo dục bởi những nền giáo dục tiên tiến, nền tảng của sự thành công vững chắc trong cuộc sống sau này.

Đến đây, Trung lại chạnh lòng nghĩ đến 45 triệu thanh niên Việt Nam đang sống, học tập và làm việc trong nước. Họ cũng trạc tuổi như Trung và các bạn đang ngồi đây. Thế nhưng họ đang phải sống trong một chế độ toàn trị, quyền con người và quyền công dân bị vi phạm. Tuổi trẻ với bao hoài bão và khát vọng thế nhưng họ sống với một tương lai bấp bênh, chỉ trừ tầng lớp con em của những quan chức tham nhũng và một số ít gia đình khá giả. Các bạn trẻ của chúng ta ở trong nước đang mong chờ một sự thay đổi đích thực, đó là một Việt Nam dân chủ, pháp trị.

Như vậy, Trung cho rằng đã đến lúc thanh niên trong nước và chúng ta ở hải ngoại cần liên kết lại để cùng nhau thúc đẩy dân chủ cho Việt Nam. Vì có dân chủ thì mới có thể phát triển bền vững.

Vậy chúng ta có thể làm những gì? Chúng ta nên quan tâm, nói chuyện, trao đổi với các bạn du học sinh từ trong nước ra, một cách nhẹ nhàng và chân tình, giúp các bạn ấy hiểu các khái niệm cơ bản về dân chủ, pháp trị, xã hội công dân, v.v... Những người bạn du học sinh

ấy khi trở về sẽ có điều kiện tốt để truyền bá những tư tưởng đó và dần dần thâm vào công cuộc đòi dân chủ tự do cho Việt Nam.

Các bạn cũng nên quan tâm nhiều hơn nữa đến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam, đặc biệt là tình hình của phong trào dân chủ trong nước. Các bạn có thể đem những vấn đề của Việt Nam ra trước cộng đồng quốc tế để chính phủ các nước có biện pháp gây sức ép lên chính phủ Việt Nam trước những hành vi vi phạm pháp luật, cũng là để nhân dân thế giới hiểu rõ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam chống lại áp bức, bất công, bạo quyền, lạm quyền,...

Giới thiệu về Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ

Nhân đây, Trung cũng xin giới thiệu cho các bạn biết về Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ, một tổ chức do anh em sinh viên du học lập ra để cùng chung sức thúc đẩy quá trình dân chủ hóa Việt Nam. Trung đã thành lập ra tổ chức này sau khi nhận thấy rằng thanh niên Việt Nam trong nước và hải ngoại còn quá thờ ơ với các vấn đề chính trị. Điều đó vô cùng nguy hiểm cho tương lai của đất nước.

Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ chủ trương sinh hoạt ôn hòa, mục tiêu chính là để nhắc nhở chính quyền Việt Nam phải thực hiện những điều sau:

1. Tự do báo chí và tự do xuất bản.
2. Tự do lập hội và tự do lập đảng.
3. Tổng tuyển cử tự do, công bằng, có quốc tế giám sát vào năm 2007.

Hiện tại, Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ đang tổ chức chương trình Marathon Nổi Vọng Tay Lớn để thu thập chữ kí nhằm gây sức ép lên chính quyền Việt Nam trước thềm Hội nghị Thượng đỉnh APEC. Chương trình được tổ chức liên tiếp tại các thành phố trên thế giới và cả ở Việt Nam để đòi hỏi những điều trên. Chủ nhật này, từ 2h đến 6h chiều, tại GI Forum có cuộc rước đuốc dân chủ của Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ. Trung rất mong được sự tham gia của các bạn, để chính quyền Việt Nam thấy rằng người Việt Nam nói chung và thanh

niên Việt Nam hải ngoại nói riêng, luôn mong ước cho sự phát triển bền vững, đích thực, một chế độ dân chủ, đa nguyên, đa đảng cho Việt Nam.

Không có một chế độ độc tài, đảng trị nào có thể tồn tại vĩnh viễn. Nhiệm vụ của tất cả thanh niên chúng ta là đẩy nhanh quá trình dân chủ hóa Việt Nam.

Trung xin cảm ơn ban tổ chức đã tạo điều kiện cho Trung đến giao lưu, học hỏi, chia sẻ với các bạn ngày hôm nay. Cảm ơn các bạn đã chú ý theo dõi.

THTNDC

Tin tức tiếp trang tr. 17

Tây Úc: Hội thảo "Đừng Sợ Hãi" yểm trợ tuyên ngôn 8406

(Perth - VNN) Ban Chấp Hành Cộng Đồng Người Việt Tự Do Tây Úc (BCH/CĐNVTD/TU) phối hợp với Phân Hội Chuyên Gia Tây Úc (PHCG/TU) đã tổ chức một buổi Hội Thảo với mục đích tham khảo ý kiến của các Hội Đoàn, Đoàn Thể và đồng bào để chọn một ngày có danh xưng là "Ngày Dân Việt Tỵ Nạn Cộng Sản" (Ngày DVTN CS) cho tiểu bang Tây Úc (WA), đồng thời lên tiếng yểm trợ Tuyên Ngôn 8406. Buổi Hội Thảo với chủ đề "BE NOT AFRAID" (Lời nói của Đức Giáo Hoàng John Paul II) diễn ra tại Koondoola Community Hall thuộc vùng Koondoola, vào lúc 2 giờ trưa Chủ Nhật 16-07-2006.

Ông Nguyễn Ngọc Dzoanh, Tổng Thư Ký BCH/CĐNVTD/TU (thay mặt ông Nguyễn Quốc Cường vì lý do sức khỏe không tham dự được), mở lời với cử tọa về ý nghĩa và những mốc thời gian để mọi người bình chọn ngày DVTNCS. Đó là những ngày 20-06 (Ngày Quốc Tế Tỵ Nạn, 20-07 (Ngày chia đôi đất nước) và 14-11 (Ngày Liên Hiệp Quốc công bố "Vấn Đề Truyền Nhân Việt Nam Là Mỗi Quan Tâm Hàng Đầu"). Đồng thời, ông cũng trình bày về bản Tuyên Ngôn ngày 08-04-2006 (Viết tắt là Tuyên Ngôn 8406) của 118 nhà đấu tranh cho Dân Chủ tại Việt Nam đồng ký tên (Hiện nay đã lên đến gần 2000 người). Đó là 2 đề tài thảo luận trong buổi hội thảo này.

Trước khi vào phần hội thảo, Ban Tổ Chức (BTC) đã trình chiếu bộ dương ảnh "Những Chặng Đường Tỵ Nạn" do nhóm Vì Tự Do thực hiện. Bộ dương ảnh này đã ra đời sau khi Cộng Sản Việt Nam áp lực chính phủ Mã Lai và Nam Dương phá bỏ 2 tấm bia tưởng niệm truyền nhân tại 2 đảo Bidong và Gala.

Xem tiếp trang 28

CÔNG ĐOÀN ĐỘC LẬP

.....Trần Khải (VNN)

Hiện nay bộ Luật Về Quyền Lập Hội của Việt Nam đã sửa đổi và bàn cãi nhiều năm, tới bản dự thảo thứ 9 hay thứ 10 rồi mà vẫn chưa xong - như vậy, dân Việt Nam vẫn chưa có quyền lập hội, có nghĩa là các công đoàn vẫn là công đoàn của chính phủ.

Trong khi đó, những cuộc đình công liên tục từ cuối năm ngoái tới nay đã cho thấy mô hình công đoàn nhà nước đã trở thành lỗi thời, và là một thất bại lớn - công đoàn nhà nước khi vào hãng tư, như tại một số công ty may dệt của chủ Đài Loan hay Nam Hàn, đã trở thành một công cụ cho phía chủ xử ép thợ. Điều này cho thấy nhu cầu cần lập các công đoàn độc lập rất lớn. Thậm chí như sau các đợt đình công đầu năm nay, hơn 100 lãnh tụ công nhân biểu tình đã bị công an bắt nguội và dẫn đi biệt tích. Bản tin trên Bangkok Post về trường hợp công an CSVN bắt cóc 100 công nhân đó đã biến vào hư vô tới giờ, vì không có một tăm hơi nào.

Vậy công nhân VN có thể thành lập công đoàn độc lập trong hoàn cảnh toàn dân không có quyền lập hội như hiện nay? Nhu cầu đó thực sự đang càng lúc càng lớn.

Bản tin đài VOA dựa theo thông tấn Bắc Kinh Xinhuanet ghi nhận về tình hình đình công ở VN như sau: "560 vụ đình công đã diễn ra ở Việt Nam từ tháng giêng năm 2004 đến trung tuần tháng 6 năm nay, trong đó có hơn 200 vụ xảy ra trong năm 2005, gia tăng rất nhiều so với 60 vụ của năm 1995.

Bản tin hôm thứ hai của Tân Hoa xã trích thuật tin tức báo chí Việt Nam nói rằng trong số 560 vụ đình công, có 409 vụ xảy ra ở các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, 138 vụ ở các công ty ngoài quốc

doanh và 13 vụ tại các doanh nghiệp nhà nước.

Nguyên do chính dẫn tới các vụ đình công là các chủ doanh nghiệp không tuân hành Luật Lao động, đặc biệt là những quy định về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, và điều kiện làm việc.

Một yếu tố khác góp phần làm phát sinh những vụ đình công là biểu hiện yếu kém của các công đoàn hoạt động tại các doanh nghiệp. Hầu hết những vụ đình công diễn ra một cách ôn hòa và có trật tự, nhưng cũng có một số vụ đình công trong đó nhân công đã phá hoại tài sản của doanh nghiệp.

Theo tin của báo Tiền Phong, có hơn phân nửa các doanh nghiệp ở các khu công nghiệp và khu chế xuất không trả lương cho nữ công nhân trong thời gian họ phải nghỉ để sanh con và 25% các công ty không trả lương ngoài giờ."

Điều chúng ta thấy rằng chính phủ CSVN đổ tội đình công là vì chủ doanh nghiệp không tôn trọng Luật Lao Động, nhưng nhà nước không bao giờ nhận lỗi về tình hình kiểm tra để buộc doanh nghiệp thực thi Luật Lao Động, và cũng không tự nhận tội hoạt động công đoàn bẽ tắc vì cán bộ công đoàn đã bị chủ doanh nghiệp mua chuộc hoặc ép buộc.

Một bản tin của UNI hôm 17-7-2006 cho thấy rằng dưới mắt UNI thì nhà nước CSVN đang chuẩn bị chuyển mình để gỡ bỏ chủ nghĩa cộng sản, trong đó UNI đóng một vai trọng việc giúp thành lập và huấn luyện các công đoàn độc lập tại Việt Nam.

Điều này cực kỳ khó hiểu, bởi vì Luật Về Quyền Lập Hội vẫn còn bị ém, chưa cho ra, và một cách chính

thức thì vẫn chưa ai có quyền lập công đoàn độc lập.

Bất kể là phía nhà nước đã có nhiều người thú nhận rằng các đợt công nhân vừa qua hầu hết đều hợp tình hợp lý, tuy rằng không cán bộ nào dám công khai kêu gọi chính phủ trả tự do cho 100 lãnh tụ công nhân đình công bị bắt nguội.

Báo Người Lao Động hôm 15-7-2006 với bài "Tôn trọng quyền đình công của công nhân" của nhà báo Hoàng Hùng đã về tình hình nóng bỏng này, trích:

"Hơn 10 năm qua, chưa có cuộc đình công nào do Công đoàn đứng ra tổ chức nên tất cả các cuộc đình công đều sai về hình thức, còn nội dung thì hoàn toàn phù hợp.

Ngày 15-7, Bộ KH-ĐT, Bộ LĐ-TB-XH và Tổng LĐLĐ VN tổ chức cuộc họp báo chuyên đề về vấn đề đình công trong vòng 10 năm trở lại đây. Đây còn là hoạt động bên lề hội nghị tổng kết 15 năm xây dựng, phát triển khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế (KCN, KCX, KKT) nhằm tìm ra giải pháp hạn chế nạn đình công tự phát, không đúng theo quy định của pháp luật. Các cuộc đình công chỉ sai về hình thức

Thứ trưởng Bộ KH-ĐT Nguyễn Ngọc Phúc cho rằng hơn 1.000 cuộc đình công xảy ra trong 10 năm qua đều diễn ra không đúng các trình tự, thủ tục quy định của pháp luật là không do Công đoàn cơ sở đứng ra tổ chức, lãnh đạo. Tuy nhiên, hầu hết các cuộc đình công xảy ra đều nằm trong khuôn khổ quan hệ lao động, trong phạm vi doanh nghiệp (DN), không vi phạm các quy định về cấm, hoãn hoặc ngừng công. Nói cách khác, các cuộc đình công chỉ sai về hình thức, còn nội dung thì hoàn toàn phù hợp. Nhìn chung, đình công xảy ra do người sử dụng lao động vi phạm pháp luật lao động và những cam kết trước đó. Một số nơi xảy ra đình công còn do thực hiện quản lý tùy tiện trái với quy định của pháp luật, vi phạm nhân phẩm, phong tục, tập quán của người Việt Nam.

Bức xúc về quy chế tiền lương

Thứ trưởng Bộ LĐ-TB-XH Lê Duy Đồng nhấn mạnh: Sở dĩ đình

công tăng đột biến trong những tháng đầu năm 2006 là do chính sách về tiền lương tối thiểu tại các DN có vốn đầu tư nước ngoài thấp, tồn tại trong thời gian dài, không phù hợp với chỉ số trượt giá và chậm được điều chỉnh theo quy định tại Điều 56 Bộ Luật Lao động. Sau khi Chính phủ ban hành nghị định điều chỉnh lương tối thiểu thì tình hình có phần lắng dịu, công nhân an tâm làm việc. Tuy nhiên, đối với các DN có vốn đầu tư trong nước vẫn chưa có sự điều chỉnh phù hợp. Một số DN lấy mức lương tối thiểu để trả lương cho người lao động, xem đó là đơn giá tiền lương chính. Trong khi đó định mức lao động lại quá cao, nhưng nợ lương thì kéo dài, thiếu quan tâm đến chế độ tiền thưởng..... Ông Nguyễn Hòa Bình, Phó Chủ tịch Tổng LĐLĐ VN, thừa nhận trong vòng 10 năm trở lại đây chưa xảy ra vụ đình công nào do Công đoàn tại chỗ khởi xướng. Đây là một nhược điểm cần phải khắc phục trong thời gian tới. Ông cho rằng số vụ đình công ngày càng nhiều, nhưng không có gì đáng ngại. Đình công là một hiện tượng tồn tại khách quan trong nền kinh tế thị trường...."

Nếu đọc kỹ, chúng ta không hề nghe nói gì tới các Công Đoàn độc lập... Vậy thì vì sao UNI lại nói là đang huấn luyện và giúp thành lập công đoàn độc lập tại VN? Có phải CSVN đã thành khẩn, chịu tôn trọng quyền lập công đoàn của công nhân? Hay chỉ là bày trò ảo thuật với quốc tế? Nếu chỉ là ảo thuật, thì sao nữ lấy nỗi đau khổ của thợ thuyền làm trò gài mưu quốc tế những ngày sắp vào WTO?

20,000 Thợ Việt Bỏ Ăn, Bỏ Việc. Chủ Hãng Đài Loan Hăm Dọa

Bản tin của Đảng Dân Chủ Nhân Dân

Ngày 16-7-2006 (Sài Gòn-VN). 20.000 công nhân bỏ ăn và bỏ việc tại Bình Dương

Vào lúc 4h15 chiều ngày 11-07, công nhân phân xưởng A ùn lại tại nhà ăn. Vẫn một miếng nhỏ với dăm ba lát thịt mỏng, cùng nồi canh lỏng bồng rau... Đó là thực tế của một bữa ăn có giá là 3.050 đồng, trong khi một

đĩa cơm bình dân bên ngoài đã tới 5.000 đồng. Nhìn nhiều ngày, ăn vài năm đã đến lúc ngán không thể chịu nổi. Ngồi nỏ cho một cuộc đình công đã phát. Anh chị em quyết định tuyệt thực và bỏ ra về. Người lao động thuộc 7 xưởng đồng loạt hưởng ứng, ba ca sản xuất đồng loạt ngưng việc. Đây là thực tế những gì đang xảy ra tại công ty giày Thông Dụng (100% vốn Đài Loan) thuộc ấp 3, xã An Phú, huyện Thuận An. Vào ngày 11-07, trong lúc ông Ng Gek Boo - Giám đốc Văn phòng Tổ chức lao động quốc tế (ILO) khu vực Châu Á - TBD thăm Hà nội thì tại tỉnh Bình Dương bắt đầu nổ ra cuộc đình công thứ 1.278 (1).

Đã nhiều năm tại đây trong giờ làm việc, đầu đó lại có vài chị em ngã lịch bịch. Họ xỉu vì kiệt sức tăng ca, họ ngã vì đói. Cái cảnh gục quỵ vì ăn không no không còn xa lạ với người thợ giày tại công ty Thông Dụng trong nhiều năm qua. Tình hình không như tường thuật trên báo Tuổi Trẻ quốc doanh đưa tin trong hai ngày qua (14 và 15-07), số lượng người lao động tham gia đình công không phải là 2.000 mà là khoảng 20.000 người! (2). Đến ngày 13-07, giới chủ Thông Dụng chỉ đưa ra những lời hứa về việc chấn chỉnh công tác vệ sinh bữa ăn công nhân và thực hiện tăng lương theo quy định Nhà nước, nhưng riêng tiền suất ăn thì phải đợi ý kiến từ công ty mẹ bên Đài Loan. Tuy nhiên như nhiều lần đã xảy ra, những thương lượng này không hề thể hiện qua một bố cáo công khai, có vậy mới thấy hết được thói ma lanh trong những lời hứa của giới chủ Thông Dụng. Mà nào có vì họ nghèo cho cam, số vốn đầu tư công khai tại Bình Dương là đến 10 triệu USD. Giới chủ Thông Dụng đã đưa ra những lời hứa thiếu bảo chứng. Ai đã chống lưng cho họ, có phải chính thái độ thuận tuý ve vãn tư bản ngoại quốc của pháp luật VN thời xã hội chủ nghĩa? Được biết, công ty Thông Dụng từng đối mặt với phái đoàn CCRA (Cơ quan Thuế và Hải quan Canada) trong vụ kiện bán phá giá giày tháng 03-2002.

Với chiều thức trả lương trễ, lương ở đây chỉ trả vào ngày 10 của tháng sau đó, công ty Thông Dụng luôn giam lại tiền công 10 ngày lao động của công nhân. Các công ty FDI (có vốn đầu tư nước ngoài) tại VN đa phần không xem tình trạng công nhân đình công là một khủng hoảng kinh tế doanh nghiệp. Ngoài chủ trương thuận tuý trực lợi, giới chủ Thông Dụng không hề nghĩ đến việc giải quyết khủng hoảng. Vấn đề quan hệ cộng đồng (public relation) mà giới

chủ quan tâm chỉ dừng ở mức các giao tiếp với giới công quyền địa phương, đời sống người lao động bị vứt lẩn lốc đầu đó. Họ vờ vịt trước khổ sở của anh chị em công nhân với sự đồng lõa của pháp luật nhà nước. Người lao động tự xoay sở với tình huống và cô đơn đối mặt trước bất công. Các cuộc đình công có thể do lỗi tự thân hay hiểu lầm thì luôn cần một thông điệp mang tính tích cực đưa ra từ giới chủ. Giới chủ Thông Dụng đã chối bỏ trách nhiệm với người lao động và xem thường lợi ích các bên đối tác. Thái độ vô trách nhiệm của giới chủ Thông Dụng rất đáng bị chê trách so với các đồng nghiệp cùng ngành (3). Trong lúc chỉ chăm chăm vào lợi nhuận kinh doanh, doanh nghiệp đã đẩy người lao động đến chỗ đình công. Suy cho cùng, khó có thể trách riêng người ngoại quốc, một khi ngay chính quyền trong nước cũng không xem đây là một chính sách cần thiết cho con dân.

Sáng 15-05 vào ngày đình công thứ tư, Bộ Quản lý (?) công ty Thông Dụng ra một thông báo hăm dọa việc các người đình công (4). Giới chủ Thông Dụng muốn đập tắt khủng hoảng bằng mọi giá, hậu quả của sai lầm này sẽ không dừng lại ở đây. Những mâu thuẫn trong quan hệ lao động ở Thông Dụng đã đến đỉnh điểm. Nếu anh chị em công nhân quay lại làm với những lời hứa suông của chủ thì họ đã thất bại trong đấu tranh; nếu họ tiếp tục đình công thì có khả năng bị đuổi bằng ngay chính pháp luật của nước VN XHCN! Mà hệ thống pháp luật đó chỉ thừa nhận quyền và lợi ích giới công nhân ở mức tối thiểu, đủ để người lao động tồn tại một cách chật vật, chớ không không phải để sống.

Một ngày cũ hết dần, cuộc đấu tranh lại thêm yếu tố cam go, ngày mai đời người thợ giày ở công ty Thông Dụng về đâu...

Ghi chú:

1/ Theo tính toán sơ bộ của bản báo Tin Nhanh, từ ngày 07-06-2006, cả nước nổ ra ra thêm 7 cuộc đình công, gồm có tại Sài Gòn: 5; Quảng Ngãi: 1; Thanh Hóa: 1. Xem thêm Tin Nhanh số ngày 09-06-2006.

2/ Trước số liệu đình công gồm 2.000 người, chúng tôi nghi ngờ về khả năng đi thực tế hiện trường của phóng viên Quang Khải (báo Tuổi Trẻ). Cần phải biết số thẻ điểm danh tại Thông Dụng đã lên đến con số hơn 26.000, số lượng xe gởi đi làm của công nhân trong những ngày đình công không quá 500 chiếc.

3/ Cũng tại Bình Dương, công ty Shyang Hung Cheng (đối tác sản xuất

của giày Adidas) cho toàn bộ công nhân gồm 10.000 người được nghỉ làm việc ngày 10-07, song vẫn giữ nguyên 100% lương. Quyết định này đã được thông báo trước để công nhân yên tâm xem trận chung kết Pháp - Italia, Ngoài biện pháp kịp thời nhằm hạn chế xảy ra tai nạn lao động, ban giám đốc Shyang Hung Cheng còn quan tâm đến niềm vui của con người trước một ngày hội bóng đá thế giới.

4/ Thông báo này căn cứ điểm c khoản 1 Điều 85 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động (BLLĐ) quy định: Hình thức sa thải được áp dụng trong trường hợp "Người lao động (NLĐ) tự ý bỏ việc 5 ngày cộng dồn trong 1 tháng hoặc 20 ngày cộng dồn trong 1 năm mà không có lý do chính đáng".

Tuy nhiên trong thông báo của giới chủ Thông Dụng lờ đi các thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của BLLĐ: trong trường hợp có tranh chấp, người xử dụng lao động (LĐ) muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng LĐ trước hết phải trao đổi nhất trí với ban chấp hành công đoàn cơ sở. Nếu không nhất trí được, người xử dụng LĐ phải báo cáo với sở Lao động Thương binh xã hội (LĐTBXH).

Sau 30 ngày kể từ ngày báo với sở LĐTBXH, người xử dụng LĐ mới có quyền quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Và người lao động có quyền khởi kiện tại toà án nếu không nhất trí với quyết định của người xử dụng LĐ.

Tin tức tiếp trang 26

Tiếp theo, ông Trần Trung Hiếu, Phân Hội Trường PHCG/TU tóm lược tình hình trung cầu ý kiến của đồng bào Việt Nam ở khắp nơi trên thế giới, trong đó có đồng bào tại Tây Úc. Sau đó, BTC đã mời ông Đặng Quốc Sùng trình bày đề tài: "Làm Thế Nào để Đẩy Mạnh Các PTDC Trong Nước Qua Việc Khiếu KIỆN". Ông đã lược duyệt tình hình Việt Nam trong những tháng gần đây, để so sánh với những biến động trước kia trong lịch sử các quốc gia trên thế giới, đưa cuộc đấu tranh chấm dứt chế độ cộng sản đến thành công. Ông đề nghị tất cả mọi người cùng nhau góp sức qua những công việc cụ thể như: gây áp lực lên chế độ bằng mọi phương tiện, khai thác các mâu thuẫn trong nội bộ đảng cộng sản, khai thác các biến động làm lung lay chế độ và vận động quốc tế để áp lực lên chính quyền. Đây cũng là công tác nhằm hỗ trợ cho các nhà Dân Chủ trong nước, đặc biệt là quý vị đã ký tên trong bản Tuyên Ngôn 8406.



Đơn tố cáo lần thứ..... 1095

PHÍ NGỌC ĐẮC - THÁI BÌNH

Độc tài Xã hội Chủ nghĩa VN

Đập đập Tự do Hạnh phúc

Kính gửi:

Hệ thống báo đài Hải Ngoại

Và tất cả các công dân Việt Nam có lương tri trong và ngoài nước.

Tên tôi là: Phí Ngọc Đắc, 69 tuổi, xóm Quang Trung, thôn Đại Đồng, xã Đông Á - huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cùng các ông bà : Lê văn Bộ, Phạm thị Quyết, Đặng thị Thông v.v... đã gửi trên 1095 lá đơn tới các cơ quan công quyền của các cấp ủy chính quyền huyện, tỉnh, trung ương. (Hiện tại số đơn này vẫn nằm ở huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và ở Trung ương đảng và chính phủ nước độc tài xã hội chủ nghĩa VN). Thời gian tố cáo 17 năm liên tục không ngừng nghỉ, với trọng lượng 15 kg giấy mỗi lần. Về những sai sót nghiêm trọng của đảng ủy, UBND xã và Ban Thương binh Xã hội xã Đông Á (huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình). Đến tháng 7-2002, trong báo cáo kết luận của thanh tra cũng như trong biên bản, cùng tờ rơi mà chúng tôi rải trắng làng, trắng xóm thì không ai có thể chối cãi được, tất cả các số liệu đều dựa theo pháp luật nhà nước hiện hành.

Thưa bà con cô bác,

Sau 17 năm liên tiếp đội đơn đi kiện, với quyết tâm kiên trì, nhẫn nại, không sợ gian khổ, hy sinh, tốn kém, bằng mọi cách phải bắt buộc UBND huyện Đông Hưng ra quyết định thanh tra tại xã Đông Á, bước đầu chúng tôi đã "được" bộ công an, Tổng thanh tra nhà nước, trụ sở tiếp công dân của trung ương Đảng, Bộ nông nghiệp và ông Hà Mạnh Trí (viện Kiểm sát ND tối cao) gửi công văn về cho ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng yêu cầu thực hiện mọi đề đạt, kiến nghị của người dân. Trong lần thanh tra thứ

nhất: "Dân khiếu kiện về việc lãnh đạo xã, lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã và Ban Thương binh Xã hội xã Đông Á, huyện Đông Hưng tỉnh TB đã xâm phạm kinh tế, đất đai và chính sách hậu phương quân đội nghiêm trọng, lại được UBND huyện Đông Hưng và UBND tỉnh Thái Bình bao che" sau khi có quyết định thanh tra đảng, Ông Nhân Văn Minh -Chủ nhiệm HTX cao cấp- đã bàn giao cho ông Lê Quý Đương (chủ nhiệm mới của HTX Nông nghiệp) 375 tấn thóc, 19 sổ tiết kiệm (= 50 triệu đồng) cùng một số tài sản không lồ khác (có công an huyện Đông Hưng chỉ đạo và giám sát), song bản thân nhân dân xã Đông Á không biết kết quả đợt thanh tra thế nào vì tất cả đám lãnh đạo xã không ai phải đền bù, không ai bị cắt chức. Trong khi dân đen chúng tôi bức bối vì không làm sao được thì Lê Quý Đương vô cùng phấn khởi vì đã có một cục tiền kèch xù lại được vô tội.

Sự bức xúc của người dân còn chưa kịp qua đi thì cấp trên lại "bế" Lê Quý Đương ngoi lên giữ chức bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch HĐND xã, Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Có quyền chức, tiền của lại thân quen, Lê Quý Đương liên tục lập được các "thành tích" như sau:

- Không một phút nhập ngũ, Lê Quý Đương khai không 18 năm 9 tháng quân đội nhân dân Việt Nam, xoi ngọt một huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2, một huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3, và đã lĩnh hàng chục triệu đồng khoản tiền khai không này. Vậy mà trong văn bản kết luận của các cán bộ thanh tra: "Lấy tiền quỹ của xã mua bằng lái xe cho cá nhân" nên chỉ bị kết tội ở mức thấp nhất... Được đà Lê Quý Đương triệu tập cuộc họp đảng ủy mở rộng bất thường gồm xã Đông Á và

Đông Hoàng. Nhờ có bia, phong bì cho "đảng viên" mà thành tích khổng của bố vợ (Phí Văn Diệu) được duyệt 100% số tiền khởi nghĩa 50 triệu VND. Bí thư xoi ngọt như thể thì các cấp ủy viên, cán bộ xung quanh ủy ban, Ban Thương binh Xã hội và Hợp tác xã Nông nghiệp bất chấp kỷ cương, càng ngày càng tìm mọi cách để ăn cắp thông qua việc khai khống số lượng thương binh, bệnh binh, các loại huân huy chương chống Mỹ v.v... mặc cho người có công bị bỏ quên, người không công bỗng dung hoá có, mặc dân khiếu tố, kêu gọi.

Mặt trận TQVN xã mang tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung lên huyện nộp (8.335.600 đồng), trên đường đi từ xã tới huyện ven ven vài km, song lại đánh rơi mất 1.315.100đ (có biên bản). Bí thư 17 xóm xoi mỗi vị 20 nghìn đồng của đồng bào lũ lụt (có danh sách), 17 xóm trưởng cũng ép xã viên đội mình ăn cắp thóc (có danh sách). Nhân dân toàn xã không dám tố cáo vì sợ phe cánh của lãnh đạo rộng, luôn cậy mình có tiền, sẽ mua được các quan trên hết. Với những người quyết tâm tố cáo thì bị dập trên lơ đi, đùn đẩy vòng vo, dần dần cắt trâu hoá bùn.

Trên 300 cán bộ đảng viên trong toàn đảng bộ xã, bao gồm cả "hưu dân sự" và "hưu quân đội" đều nhận thấy sự rối loạn này. Một số vào hòa với tham nhũng (theo kết luận thanh tra), một số già cả, lực bất tòng tâm nên cố giữ thái độ im lặng, mập mờ. Số còn lại tuy hết sức bức xúc, bất bình muốn nói ra nhưng lại sợ mắc vào 19 điều cấm kỵ đối với đảng viên (!). Thế là dân có đảng thành không có đảng, nếu dân bộc lộ sự căm ghét đảng, ngay lập tức sẽ bị đảng hành.

Ngoài những việc làm đã nêu trên, lãnh đạo xã còn cố tình lợi dụng địa vị, quyền lợi, thi nhau tham nhũng bất chấp chính sách hậu phương quân đội. Cụ thể trong suốt 27 năm qua, bà Phí Thị Nhở có 2 con là liệt sỹ, 1 con còn mất tích, viết đơn hỏi xã, huyện tình nhiều lần cũng không ai trả lời, cũng không báo cáo lên cấp trên suy tôn bà mẹ VN anh hùng. Huân chương

kháng chiến hạng 3 của ông Nhâm Văn Sôi là chồng bà (bố của 2 liệt sỹ và 1 quân nhân mất tích nói trên) đến nay vẫn không được lĩnh tiền, dù đã có đủ đơn từ, chứng cứ, giấy xác nhận huân chương kèm theo. Chưa đủ, còn ăn cắp, ăn chặn tiền hương khói của 10 gia đình, tiền huân chương chồng Pháp, không buông tha cả việc ăn cắp vườn của liệt sỹ, bịa ra các lý do để cắt ruộng cơ bản, cắt đất phần trăm của gia đình bệnh binh, liệt sỹ. Không chia ruộng cho người đi tố cáo (khiếu kiện như hai bà Phạm Thị Quyết và Đặng Thị Thông, xã Đông Á)

Tội của bọn tham nhũng đã làm suy sụp kinh tế, vi phạm nghiêm trọng chính sách hậu phương quân đội, tại sao huyện Đông Hưng, UBND tỉnh TB còn cố tình làm ngơ đi, không giám xét và không dám ra quyết định khởi tố, dù văn bản kết luận của thanh tra đã chỉ đúng người đúng tội? Còn định để nhân dân và các đối tượng chính sách khổ đến bao giờ, và bản thân chúng tôi – những người cả đời sống theo đạo nghĩa cha ông – có áp bức, có đấu tranh, phải tố cáo đến bao giờ? Vậy tôi chính thức đề nghị với trung ương đảng và chính phủ trong đơn tố cáo lần thứ 1095 này là:

1- Tất cả mọi thứ thất thoát của nhân dân, của các đối tượng chính sách trong 1095 lá đơn nêu trên phải được trả lại đầy đủ đúng như chủ trương, đường lối của đảng, của chính phủ hiện hành. Chúng tôi sẽ vô cùng phấn khởi nếu sau đơn tố cáo 1095 này không phải tố cáo lần thứ 1096, 1097 ... 1100n nữa

2- Cừ đoàn thanh tra về xã chúng tôi, yêu cầu làm sáng tỏ mọi việc thanh tra lần trước và công bố cho nhân dân toàn xã biết kết quả. Nếu không còn kết luận thanh tra thì thanh tra lại (375 tấn thóc +19 số tiết kiệm). Việc thanh tra liên ngành lần này (có kiến nghị thanh tra kèm theo) đã đúng người đúng tội. Đề nghị trung ương về xem xét cụ thể rồi ra quyết định khởi tố, không thể để lãnh đạo UBND tỉnh Thái Bình tiếp tục bao che

3- Kiện toàn toàn bộ bộ máy cơ sở để nhân dân xã Đông Á và các đối tượng chính sách có đảng chân

chính, chí công vô tư (một chính quyền của dân và vì dân theo đúng báo cáo kết luận thanh tra) thì bộ máy chính quyền tham nhũng phải thay tất cả (trừ Hội phụ nữ và Đoàn thanh niên xã).

4- Thuế nông nghiệp toàn xã bình quân thu 15,5kg/sào/vụ, thu lên 17,8kg/sào/vụ, ai chịu trách nhiệm trả lại số thóc thừa cho dân?

5- Đắp đê Đông Hoàng và bãi bồi Trà Lý có quyết toán song không chi trả ngày công cho dân.

6- Tiền lấy đi giao dịch, lấy ngân sách xã chi lẫn lộn cho nhau, đề nghị đảng bộ phải xem xét lại các kết luận thanh tra để thu hồi lại từ những người nhận tiền đem đi giao dịch (!)

7- Yêu cầu 17 bí thư và 17 xóm trưởng phải thu hồi lại số tiền chùa đã tham nhũng.

8- UBND xã Đông Á phải đền bù cho những người đi tố cáo vì những người này đã bị lãnh đạo xã bố trí cho tay chân lấy rào kéo (cho mạ nổi lên) hoặc dùng cây chuối kéo (cho mạ chìm xuống), dẫn đến mạ bị chết cả loạt. Sau đó ruộng còn bị ném mảnh chai vào đê gia đình không thể cấy, cỏ tình triệt tiêu đê gia đình mất nguồn sống vĩnh viễn (có biên bản xác nhận kèm theo).

9- Giải quyết mọi thiệt thòi, mất mát về kinh tế cho các đối tượng chính sách, theo đúng chính sách hậu phương quân đội

Vì sự sống còn của mỗi cá nhân, sự công bằng, dân chủ, tự do cho nhân dân xã Đông Á và sự công tâm trong việc giải quyết các chính sách hậu phương quân đội. Chúng tôi quyết kiên trì nhẫn nại, vượt mọi hy sinh gian khổ để chống tham nhũng đến cùng, để phép nước không thua lệ làng... Xin biết ơn các tổ chức nhân quyền trên thế giới và hệ thống báo đài hải ngoại đã đăng tải giúp tôi lá đơn thứ 1095 này để người dân VN biết đến nỗi thống khổ của người dân chúng tôi, một tỉnh nghèo ba bề giáp biển, một bề giáp sông, mỗi lần nước dâng, sóng cuốn là sùi sùi tàn phá hết thảy ruộng vườn, đã thế còn phải ề lưng gánh thêm một lũ sâu mọt ...

Bát Bình, ngày 05-6-06



Xuân Vũ TRẦN ĐÌNH NGỌC



DÂN OAN KHIẾU KIỆN

Ai cũng hiểu ở đâu áp bức
Là tức thì có đấu tranh ngay
Vườn hoa Xuân Thường đêm ngày
Dân oan khiếu kiện vì bay mất nhà!

Mất nhà, đất, ruộng vườn canh tác
Vô đường cùng chẳng khác diệt sinh
Phá tan mái ấm gia đình
Vợ chồng con cái điều linh cùng đường!

Cả ngàn dân vô cùng căm phẫn
Đớn đau thay cái phận dân đen
Một đoàn tham nhũng lem nhem
Sáp vô quyết giết đã thêm báy nay!

Làm cách mạng là làm đổi mới
Diệt bất công tiến tới công bằng
Miệng mồm "cách mạng" thật hăng
Nhưng dân đau khổ không bằng thực dân!*

Bọn Phát xít chúng thật man dã
Chúng giết người, máu lạnh Hít-le
Nhưng thường chúng vẫn chờ che
Yêu thương giống Đức võ về, bao dung.

Nhưng nước Việt còn hơn một bức
Cử người Việt hậm hực đâm lưng
Qua bao kinh nghiệm đã từng
"Bất công diệt hết" chỉ trưng cái mồm!

Máu người Việt đổ hoài, đổ mãi!
Bao đau thương oán vọng khắp nơi
Người ơi! Xin hãy thương người
Hùm không ăn thịt - Thế người nữ sao?

Xú danh bia miệng ngàn sau!

- Vườn hoa Mai xuân Thường Hà Nội.
- Nhiều thức giả cho rằng dân Việt 60 năm nay
khổ hơn dưới thời Thực dân Pháp và Phát xít
Nhật. Hùm không ăn thịt hùm!!

ĐÓI NGHÈO BẤT TẬN

Gửi Nhà văn Nguyễn Ngọc Tư
và đồng bào miền Nam.

Tôi đọc chị, Truyện "Cánh đồng bất tận"
Mà tưởng rằng truyện ở mãi đâu đâu
Đọc kĩ thêm mới biết ở Cà Mau
Nơi xưa vốn phì nhiêu, đầy tôm cá!

Người nông dân miền Nam có tất cả
Lúa đầy bồ, no ấm, sống thành thoi
Li xây chường, cà phê mỗi buổi mơ
Xì rượu với bạn bè, hoàng hôn xuống!

Giàu không giàu, nhưng trông vào đồng ruộng
Cũng dư ăn, con cái gửi Sài Gòn
Cho đi học, học đến hết phổ thông
Về giúp đỡ gia đình nghề ruộng rẫy!

Tình xóm làng như gió nồm hây hây
Tình bà con nương tựa lúc ốm đau
Cùng một đàn bầu bí biết thương nhau
Người Nam nói thế nào là sống thế!

Băm một năm lâu như vải thế kỉ
Bởi ông Hồ xưa quân chiếm miền Nam
Bao ruộng đồng cán bộ chiếm tan hoang
Dân miền Nam bây giờ tuyệt đường sống!

"Đồng" cháy khô - "Hồ" cạn như gò đồng
Cá, tôm, cua chẳng còn lấy một con
Vợ nhìn chồng, ông nhìn cháu héo hon
Miền trù phú - Nay đói nghèo bất tận!

Chị, thằng Điền thiên thu ôm mối hận *
Vừa đói nghèo, vừa dốt nát, tự mô?
Chị hãy nhìn lên bức ảnh ông Hồ
Lời giải đáp rõ ràng từ nơi ấy!

Nước Việt nay đã hoàn toàn nát báy!
Bởi Mác-Lê, Xã nghĩa, bởi đảng viên
Chỉ một đường ra khỏi cảnh truân chuyên
Là phá đổ cường quyền đầy hung ác!

Chị và Điền, cùng chúng tôi gánh vác
Quyết giải thể bọn cướp nước tham tàn
Gieo Nhân quyền, Dân chủ khắp Việt Nam
Để toàn dân được hưởng đời sống mới!

Hãy tiến lên! Quốc hồn đang trông đợi!

16-7-2006

*Tác giả và Điền, em trai, nhân vật trong
"Cánh đồng bất tận" của Nguyễn Ngọc Tư.

